

DIỄN ĐÀN VĂN HỌC NGHỆ THUẬT BÌNH PHƯỚC

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Nhà nghiên cứu VNDG LÊ VĂN QUANG - Chủ tịch

Nhà báo PHẠM HIẾN - Phó Chủ tịch

CÁC ỦY VIÊN

Nhạc sĩ NGÔ ĐỨC HÒA

Họa sĩ HUYNH HƯỜNG

Nghệ sĩ Nhiếp ảnh NGUYỄN VĂN PHÚC

Nhà văn NGÔ THỊ NGỌC DIỆP

Tổng biên tập

PHẠM HIẾN

Thư ký Tòa soạn

Nhà báo TRƯƠNG QUỐC CƯỜNG

Biên tập

NGUYỄN VĂN DƯƠNG

TRẦN LÊ HOÀNG VŨ

Trình bày

QUỐC CƯỜNG

Sửa bản in

ĐOÀN THỊ HUỲNH TRANG

Bìa 1: *Thiết kế Trương Quốc Cường*

TÒA SOẠN

Số 1, Nguyễn Thị Minh Khai, P. Tân Phú,
Tp. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

ĐT: 0271.3888507; Fax: 0271.3887132

Email: tapchivannghebinhphuoc@gmail.com

Website: <https://vannghebinhphuoc.org.vn>

TRONG SỐ NÀY

* XÃ LUẬN	Trang 2
* KỶ NIỆM 70 NĂM CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ (7/5/1954 - 7/5/2024)	
- Hữu Mai - "Nhà văn của Điện Biên Phủ".	3
- Cảm nhận về Điện Biên anh hùng.	7
- Điện Biên Phủ trong tôi...	10
- Mừng ngày giải phóng Điện Biên.	13
* HƯỞNG TÔI KỶ NIỆM 50 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, ĐẤT NƯỚC THỐNG NHẤT, 100 NĂM NGÀY BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM (2025)	
- Cảm xúc của ký ức từ sự bất gặp và nghe kể lại.	16
- Dưới mái nhà chung ấy!	20
- Báo chí trong điều kiện chuyển đổi số.	23
- Thương lắm những chuyến đi.	27
- Tạp Chí Văn Nghệ hình thành và phát triển.	30
* NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI	
- Phong trào Nhiếp ảnh Bình Phước hiện nay và...	33
- Những cụm rạp đầu tiên của Điện ảnh Bình Phước.	36
- Thơ, xu hướng thơ với cuộc sống hôm nay.	39
* DI SẢN BÌNH PHƯỚC	
- 2 Di sản được đưa vào danh mục Di sản Văn hóa...	42
* GÓC NHÌN VĂN NGHỆ	
- Bản chất của "diễn biến hòa bình" và sự cần thiết "tinh táo" nhận diện trước thông tin 99 đúng, 1 sai.	45
- Sáng tác Văn học Nghệ thuật gắn với công tác...	51
* TẢN VẤN	
- Mong mưa.	53
* NHẠC	
- Chỉ còn những mùa nhớ.	55
- Mùa hè của em.	71
* BIỂN ĐẢO - QUÊ HƯƠNG	
- Thiêng liêng Côn Đảo.	56
* HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH	
- Cô giáo Nguyễn Thị Hồng - người gieo Văn hóa...	60
- Phong trào thi đua quyết thắng góp phần xây dựng...	63
* TRUYỆN NGẮN	
- Mây trắng Điện Biên.	72
- Cậu tôi.	75
* TIN TỔNG HỢP:	79
* <i>Thơ:</i> Lê Đức Lượng, Đoàn Thu Hiền, Trung Du, Đồng Anh Thuận, Lê Gia Hoà, Vĩnh Hà, Nguyễn Hữu Diễn, Đặng Ngọc Tinh, Trịnh Thị Ngọc, Đoàn Thanh Tâm, Nguyễn Kinh,...	



TÂM VÓC VÀ NHỮNG DẤU ẤN SÁNG NGỜI!!

Quý độc giả thân mến! Tháng 5, đất nước nở hoa, tự hào với bao sự kiện quan trọng cần được tôn vinh và nhớ mãi về một thời oanh liệt. Đặc biệt năm nay, cả nước ta vừa long trọng kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2024) nhằm tiếp tục khẳng định ý nghĩa lịch sử và tầm vóc thời đại của Chiến thắng Điện Biên Phủ vẫn còn nguyên giá trị đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Lễ kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ là sự kiện nhằm khơi dậy và phát huy truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, ý chí quyết chiến, quyết thắng của chiến dịch Điện Biên Phủ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc; tôn vinh, tri ân sâu sắc tới các thế hệ đã anh dũng hy sinh xương máu và có nhiều đóng góp trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Tháng 5, tháng của ngày vui toàn thắng! Nhớ về Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890) với niềm tự hào và lòng biết ơn vô hạn, chúng ta thành kính tưởng nhớ, đồng thời ôn lại những bài học quý giá, những việc làm trong sáng của Bác Hồ kính yêu để học và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người. Kỷ niệm 65 năm ngày mở đường Trường Sơn huyền thoại (19/5/1959 - 19/5/2024), tuyến vận tải chiến lược đường Trường Sơn - đường Hồ Chí Minh góp phần hiện thực hóa quyết tâm “Tất cả vì miền Nam ruột thịt, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược” và thể hiện tính sáng tạo trong nghệ thuật tổ chức xây dựng lực lượng, kết hợp những hình thức đấu tranh nhiều phương thức vận chuyển, thể hiện bước phát triển mới trong chỉ đạo, điều hành chiến lược của Cách mạng Việt Nam.

Tháng 6-2024, hướng đến đúng một năm nữa nền Báo chí Cách mạng Việt Nam tròn 100 tuổi (21/6/1925 - 21/6/2025), các cơ quan báo chí từ Trung ương đến địa phương đều có những định hướng, phát động tổ chức chuyên mục mới, kế hoạch hoạt động, cuộc thi gắn với đợt kỷ niệm ngay từ năm nay để trao giải thưởng và tổng kết vào dịp 21/6/2025. Tạp chí Văn nghệ Bình Phước trên tinh thần tích cực hưởng ứng tham gia còn triển khai cuộc thi viết Văn xuôi và một số hoạt động ý nghĩa khác nhằm tôn vinh và tri ân các thế hệ của nền Báo chí Cách mạng.

Trong những ngày đầu Hè, thời tiết khắp cả nước mưa nắng cực đoan; kết thúc đợt nắng nóng đạt đỉnh, có địa phương nhiệt độ lên trên 40 độ C lại chuyển sang oi bức và mưa dầm, cây cối đua nhau đâm chồi khoe màu lá xanh mượt cho sức sống mới. Đâu đó thấp thoáng những góc trời đỏ rực của hoa phượng nở xen lẫn tiếng ve ngân dài báo hiệu một mùa thi đang diễn ra và các cô cậu học sinh đang dùi mài kinh sử cố gắng “vượt vũ môn” với thành tích tốt nhất; mùa hoa phượng nở, chứng kiến các bạn học sinh búi ngùi chia tay mang theo đầy ắp kỷ niệm của các lớp cuối cấp, của thời học sinh tươi đẹp và ắp ắp nhiều hoài bão, mộng mơ.

Tạp chí Văn nghệ trân trọng chuyển tải những thông điệp trên bằng các tác phẩm Văn, Thơ, Nhạc, Họa... trong sự hoài niệm và mong muốn mang đến dấu ấn của mùa hè năm 2024 đầy yêu thương nhớ mãi.

VNBP

Hữu Mai - “NHÀ VĂN CỦA ĐIỆN BIÊN PHỦ”

□ TRẦN VĂN LỢI



Điện Biên Phủ là một đề tài lớn của nền Văn học hiện đại Việt Nam. Đã có nhiều nhà văn viết về cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp của quân dân ta diễn ra trên mảnh đất này với những mức độ phản ánh khác nhau. Trong số đó, Hữu Mai là cây bút có nhiều tác phẩm nhất về đề tài này và ông được coi là “nhà văn của Điện Biên Phủ”.

Nhà văn Hữu Mai (1926 - 2007) tên thật là Trần Hữu Mai, sinh ở phố Hàng Cáp, TP Nam Định, tỉnh Nam Định. Năm 1946, ông tham gia Tự vệ thành Hà Nội. Năm 1947 ông vào bộ đội, làm Báo Quân Tiên phong của Đại đoàn

308 rồi đến năm 1956 về làm Tạp chí Văn nghệ Quân đội. Năm 1978 nhà văn Hữu Mai làm Trưởng phòng Văn nghệ Quân đội. Đến năm 1983, ông chuyển sang Hội Nhà văn với quân hàm Đại tá. Ông từng là Ủy viên Thường trực Ban Chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam khóa 3 và khóa 4. Ông cũng là thành viên của Hiệp hội Quốc tế các nhà văn viết truyện trinh thám (AIEP)...

Trong kháng chiến chống Pháp, Hữu Mai may mắn được tham gia nhiều trận đánh lớn, đặc biệt là chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ. Cảm nhận tầm vóc vĩ đại của cuộc kháng chiến cũng như chiến thắng Điện Biên Phủ, Hữu Mai đã dành nhiều tâm huyết để phản ánh cuộc chiến đấu vô cùng cam go, ác liệt song cũng hết sức vẻ vang và quan trọng ấy. Ông từng tâm sự “Tôi chỉ mong ghi lại một cách trung thực, càng nhiều càng tốt, những gì đã biết về một thời kỳ lịch sử hiếm có, rất đẹp, rất phong phú của dân tộc, mà mình đã may mắn vừa là nhân chứng, vừa là người trong cuộc.... Một chiến công như Điện Biên Phủ có biết bao điều tiềm ẩn, tôi cũng viết tiếp được về đề tài này là do tôi đó được tìm hiểu thêm về nó. Những nhân vật trong truyện của tôi đều có nguyên mẫu trong cuộc sống. Tôi tự bảo mình, những điều mình viết ra trước hết phải được họ công nhận là sự thật” (Báo Văn nghệ Trẻ, số 18+19, năm 2004).

Tác phẩm viết về Điện Biên Phủ của nhà văn Hữu Mai chia làm hai mảng: những Tiểu thuyết, Truyện ngắn do ông sáng tác và những tập hồi ký của đại tướng Võ Nguyên Giáp được ông thể hiện. Ở mảng thứ nhất, Hữu Mai có các tác phẩm: *Cao điểm cuối cùng* (tiểu thuyết), *Người thợ chữa đồng hồ ở Điện Biên Phủ* (truyện ngắn), *Hoa ban đỏ* (kịch bản phim), “*Điện Biên Phủ - thời gian và không gian*”... Tiểu thuyết “Cao điểm cuối cùng” là một trong những tác phẩm xuất sắc nhất về chiến dịch Điện Biên Phủ. Bằng ngòi bút chân thực và sắc sảo, Hữu Mai đã tái hiện cuộc chiến đấu với tất cả sự quyết liệt, phức tạp và hùng tráng của nó. Trong đó, tác giả đã tập trung ca ngợi những vẻ đẹp của người chiến sĩ Vệ quốc trên chiến trường Điện Biên Phủ. Đó là tinh thần dũng cảm, hiến dâng cho Tổ quốc, coi cái chết thật nhẹ nhàng, thanh thản. Đó là ý chí không chịu lùi bước trước những khó khăn ác liệt của cuộc chiến đấu. Đại tướng Hoàng Văn Thái (nguyên Tổng Tham mưu trưởng QĐND Việt Nam) từng đánh giá cao tính chân thật lịch sử và diễn biến của Tiểu thuyết “Cao điểm cuối cùng”: “Cuốn sách đã rung động tôi vì nó đã phản ánh được khá trung thực cuộc chiến đấu và những con người đã viết nên một trang sử chói lọi của dân tộc”...

Có một câu chuyện vui liên quan đến Tiểu thuyết này. Đó là, Hữu Mai tận dụng khả năng hư cấu của một nhà văn, từ nguyên mẫu có thực ngoài đời là Tiểu đoàn trưởng Dũng Chi (sau là thiếu tướng Dũng Chi), ông xây dựng



nên nhân vật Quế Vinh với một số tình tiết “bảy thực ba hư”. Đó là một nhân vật có thành phần xuất thân là tiểu tư sản, chiến đấu rất dũng cảm nhưng có lúc lại tỏ ra dao động, nhụt ý chí. Chính vì vậy, khi cuốn sách được in ra, nhà văn e ngại, luôn tìm cách tránh mặt Dũng Chi.

Phải đến năm 1994, trong một buổi giao lưu các nhân chứng lịch sử trong quân đội nhân lễ kỷ niệm 40 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ, “nhân vật Quế Vinh” mới có dịp gặp nhà văn Hữu Mai - “cha đẻ” của mình.

Hôm đó, sau khi Hữu Mai kể về quá trình viết Tiểu thuyết “Cao điểm cuối cùng” thì bất ngờ cô dẫn chương

trình hỏi nhà văn: “Thế hôm nay bác có muốn gặp nhân vật của bác không, có muốn gặp anh Dũng Chi không ạ?”

Lúc đó, nhà văn chậm rãi tâm sự: “40 năm nay tôi chưa gặp lại vì tôi sợ ông ấy giận, bởi vì không bao giờ tôi muốn làm những gì phật lòng những nhân vật của tôi. Những người tôi chọn đều là những nhân vật tốt rồi, tiêu biểu tôi mới viết, mình muốn chọn những gì nó là tiêu biểu của cuộc chiến tranh, viết những gì nó khác, khác với những gì người ta biết ngoài đời.”

Nhà văn vừa dứt lời thì bất ngờ, thiếu tướng Dũng Chi từ dưới hàng ghế ngồi đi lên và nói: “Tôi chính là Quê Vinh ở trong “Cao điểm cuối cùng”, và trong đó nhà văn Hữu Mai miêu tả tôi đứng từ hành động, việc làm, đến con người, tính cách, cách đi đứng, cách nói. Đúng là của tôi! Ở trong này thì nhà văn Hữu Mai có hư cấu thêm một số chi tiết không nhiều, nhưng mà tôi nghĩ đây là những chi tiết cần thiết để nói lên cái bản chất của một anh cán bộ tiểu tư sản. Có anh cán bộ tiểu tư sản nào trong những lúc chiến đấu ác liệt như thế lại không có những phút dao động?”.

Ngừng một chút, “nhân vật Quê Vinh” tâm sự tiếp: “Tôi đến đây là để cảm ơn nhà văn vì đã ghi lại chân thực cuộc chiến đấu anh dũng, vẻ vang của những người lính Điện Biên Phủ chúng ta. Mỗi người đều có cái nét riêng thể hiện nhân cách của mình dù dưới bất kỳ hình thức nào, nhưng cuối cùng ta vẫn là những con người tốt, anh dũng chiến thắng bất cứ kẻ thù nào. Nhà văn

Hữu Mai có hư cấu đôi chút trong tác phẩm của mình. Nhưng không sao!”.

Khi nghe được điều ấy, nhà văn Hữu Mai thấy “nhẹ cả người”. Không những ông trút được nỗi băn khoăn vẫn đeo đẳng, mà còn được người lính Điện Biên năm xưa “cảm ơn”... sau 40 năm.

Ở Truyện ngắn “Người thợ chữa đồng hồ ở Điện Biên Phủ”, tác giả diễn tả sự ác liệt của cuộc chiến đấu cùng tấm gương hy sinh anh dũng của một chiến sĩ lái xe trẻ tuổi, có tài chữa đồng hồ cho đồng đội. Anh hy sinh khi giúp bạn kéo pháo về trận địa....

Kịch bản phim Hoa ban đỏ tái hiện cuộc chiến đấu gian khổ, với những hy sinh mất mát trên chiến trường Điện Biên Phủ gắn với câu chuyện tình của anh bộ đội và cô y tá. Trong những ngày cuối cùng của chiến dịch Điện Biên Phủ, tiểu đoàn trưởng Phương bị trọng thương khi chỉ huy cuộc chiếm lĩnh cứ điểm 206. Ở bệnh viện quân y, Phương gặp Tấm - cô y tá đồng hương với anh. Khi vết thương đã lành, Phương tạm biệt Tấm để trở lại đơn vị, cuộc chia tay của họ diễn ra ở một cánh rừng nở đầy hoa ban đỏ. Tấm đã thầm yêu Phương. Ngày “tập đoàn cứ điểm” bị tiêu diệt hoàn toàn, Tấm đã chạy đi khắp cánh đồng Mường Thanh mà không tìm được Phương, quanh cô chỉ có tiếng hát quân hành của bộ đội mừng thắng trận...

Bên cạnh mảng sáng tác, nhà văn Hữu Mai bền bỉ dành hàng chục năm với lòng say mê nhiệt thành để ghi lại và thể hiện các hồi ức của Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Đó là các tập hồi ức:

“Từ Nhân dân mà ra”, “Những năm tháng không thể nào quên”, “Chiến đấu trong vòng vây”, “Những chặng đường lịch sử”, “Một vài hồi ức về Điện Biên Phủ”, “Điện Biên Phủ - Điểm hẹn lịch sử”...

“Từ Nhân dân mà ra” là cuốn hồi ký sớm nhất, lý giải cho gốc tích của quân đội ta, từ những ngày đầu gây dựng lực lượng, rồi quá trình quân đội ta đã lớn mạnh chiến đấu kiên cường giành được nhiều thắng lợi vang dội. Đó là đội quân được sinh ra từ lòng yêu nước và tinh thần quả cảm của Nhân dân, được Nhân dân nuôi nấng, đùm bọc yêu thương, chiến đấu bảo vệ nhân dân. Tình cảm quân dân là nguồn sức mạnh to lớn cho bộ đội Cụ Hồ trong suốt lịch sử chiến đấu và giành chiến thắng.

Hồi ký **“Những năm tháng không thể nào quên”** thể hiện sự biết ơn của Đại tướng Võ Nguyên Giáp đối với Bác Hồ - vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc ta và người thầy vĩ đại của Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Quá trình phấn đấu, trưởng thành của vị Tổng Tư lệnh luôn được sự chỉ bảo, góp ý của Bác cùng Trung ương Đảng do Bác đứng đầu. Hình ảnh Bác là sức mạnh tinh thần to lớn động viên quân và dân ta chiến thắng kẻ thù.

“Chiến đấu trong vòng vây” đã diễn tả chân thực những giai đoạn khó khăn, gian khổ nhưng cũng đầy vẻ vang của cuộc kháng chiến chống Pháp. Qua từng chiến dịch, từ Việt Bắc Thu Đông (1947), chiến dịch Biên giới (1950), bộ đội ta đã ngày càng trưởng thành. Với tài chỉ huy của Đại tướng

Võ Nguyên Giáp, quân đội ta đã liên tiếp giành được những thắng lợi quan trọng, đặc biệt là thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ.

Hai tác phẩm **“Đường tới Điện Biên Phủ”** và **“Điểm hẹn lịch sử”** đã phản ánh chặng đường đấu tranh cách mạng kiên cường mà anh dũng của quân và dân ta, và chiến thắng Điện Biên phủ như một cái kết tất yếu cho một dân tộc yêu chuộng hòa bình, khát khao độc lập dân tộc. Điện Biên Phủ là điểm hẹn lịch sử. Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ là sự hội tụ, kết tinh những phẩm chất tuyệt vời của quân và dân ta, được đúc kết và sáng tạo từ những kinh nghiệm nghệ thuật quân sự của cha ông trong suốt bốn nghìn năm giữ nước: Lấy ít địch nhiều, lấy yếu chế mạnh, lấy thô sơ thắng hiện đại. Đặc biệt, trong chiến dịch Điện Biên Phủ, tài thao lược chiến trường của Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã thể hiện một cách rõ nhất, có ý nghĩa hết sức quan trọng khi đã chuyển phương châm tác chiến “đánh nhanh, giải quyết nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc” góp phần quyết định giành thắng lợi.

Các sáng tác của nhà văn Hữu Mai về chiến thắng Điện Biên Phủ vừa là những trang văn sinh động, vừa là những trang sử quý giá về cuộc kháng chiến chống ngoại xâm của quân và dân ta. Những tác phẩm phong phú về thể loại này đã chứng minh sự gắn bó máu thịt của nhà văn với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và làm sáng tỏ nhận định: Hữu Mai là nhà văn của Điện Biên Phủ...■

CẢM NHẬN VỀ ĐIỆN BIÊN ANH HÙNG

□ MINH AN



Bức tranh Panorama tại Bảo tàng chiến thắng Điện Biên Phủ đã tái hiện lại toàn bộ cuộc chiến. Ảnh: TL

Đến với Điện Biên, mảnh đất nằm phía Tây Bắc của Tổ quốc, điều kiện tự nhiên thuận lợi đã làm cho Điện Biên có nhiều cảnh đẹp thiên nhiên rất đáng tự hào. Nơi đây, còn có vị trí chiến lược rất quan trọng, có nhiều Di tích Lịch sử - Văn hóa có giá trị, nổi bật nhất là hệ thống Di tích Lịch sử chiến thắng Điện Biên Phủ. Hoạt động của ngành Tuyên giáo Bình Phước trong 2 ngày ngắn ngủi trên mảnh đất này, chúng tôi không thể đi hết những Di tích của cuộc chiến cách đây 70 năm. Đầu tiên khi đến Điện Biên là dâng hoa, dâng hương tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ và đồng bào hy sinh trên chiến trường Điện Biên Phủ tại

Nghĩa trang liệt sỹ A1 để bày tỏ lòng tri ân, tưởng nhớ, biết ơn sâu sắc các anh hùng liệt sỹ, những người con ưu tú của dân tộc đã anh dũng chiến đấu, hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc. Chúng tôi những người làm công tác Tuyên giáo tham mưu cho Đảng trên lĩnh vực Tư tưởng - Văn hóa thật sự vô cùng xúc động trước sự hi sinh cao cả của hơn 6 nghìn liệt sỹ nằm lại nơi đây.

70 năm trôi qua, kể từ ngày quân và dân ta làm nên Chiến thắng Điện Biên Phủ “Lừng lẫy Năm Châu, chấn động địa cầu”. Cùng với ý nghĩa và tầm vóc của sự kiện lịch sử trọng đại này vẫn giữ nguyên giá trị trong lòng mỗi người

dân chúng ta và cả bạn bè trên toàn thế giới; đặc biệt là trong cảm nhận của thế hệ chúng tôi - những người làm công tác Tuyên giáo luôn bày tỏ niềm tự hào và niềm tin sâu sắc về ý chí quyết tâm và sức mạnh của dân tộc.

Minh chứng về lịch sử hào hùng của dân tộc

Chúng tôi đặt chân đến mảnh đất lịch sử Điện Biên Phủ những ngày đầu tháng 4, cũng là dịp chuẩn bị kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ, nơi đây mỗi ngày đã đón hàng ngàn người khắp mọi miền đất nước. Hòa chung với dòng người ấy, chúng tôi đi thăm những địa danh gắn với những trận chiến lẫy lừng với nhiều cảm xúc. Đến thăm Bảo tàng Chiến thắng Điện Biên Phủ, được chứng kiến những hình ảnh, hiện vật năm xưa khiến ai cũng mừng rỡ về một cuộc chiến khốc liệt nhưng cũng đầy tự hào. Trong khuôn viên bảo tàng vô số những hiện vật, hình ảnh, tư liệu về cuộc chiến được trưng bày đã theo chân người lính phục vụ cho chiến dịch Điện Biên Phủ. Qua những vần thơ của nhà thơ Tố Hữu đã trưng bày nơi đây:

“Chín năm làm một Điện Biên”

Nên vành hoa đỏ, nên thiên sử vàng”.

Bảo tàng mang đậm giá trị lịch sử, tinh thần văn và tâm linh sâu sắc về một chiến thắng “lừng lẫy Năm Châu, chấn động địa cầu”, là minh chứng

hùng hồn cho sự bất diệt, tồn tại và phát triển bền vững của mảnh đất Điện Biên Phủ anh hùng. Đặc biệt nhất là bức tranh Panorama được ví như bản hùng ca về chiến tranh, đã góp phần tái hiện một cách sinh động, rõ nét cuộc chiến chống thực dân Pháp của quân và dân ta với 56 ngày đêm khoét núi, ngủ hầm, mưa dầm, cơm vắt của chiến dịch Điện Biên Phủ lịch sử khiến ai cũng xúc động, bồi hồi, giúp chúng tôi càng thêm trân quý những giá trị lịch sử cùng những hy sinh mất mát lớn lao từ các bậc cha anh.

“Điện Biên Phủ” đã trở thành biểu tượng của sức mạnh Việt Nam. Chiến thắng vĩ đại đó có nguồn gốc sâu xa từ truyền thống yêu nước nồng nàn, tinh thần độc lập, tự chủ, ý chí quật cường bất khuất, trí thông minh, sáng tạo, tình đoàn kết nhân ái. Đó là những nhân tố chủ yếu tạo nên bản sắc Văn hoá của dân tộc Việt Nam được hun đúc qua mấy nghìn năm lịch sử. Với những Di tích Lịch sử giá trị và phong cảnh thiên nhiên đẹp, Điện Biên Phủ ấn tượng như một thành phố Du lịch Văn hóa.

Biểu tượng của lòng tự hào

Đến với Điện Biên Phủ trong những ngày tháng lịch sử này, chúng tôi tiếp tục đến thăm các Di tích như Đồi A1, Sở Chỉ huy Chiến dịch Điện Biên Phủ, Hàm De Castries... Đây là những Di tích Lịch sử rất đáng tự hào trong lịch

sử dân tộc.

Đồi A1 có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng, bảo vệ phân khu trung tâm, trực tiếp bảo vệ căn hầm của tướng De Castries. Trên đỉnh đồi có căn hầm cố thủ, vốn là hầm rượu vang của toà công sứ Pháp trước năm 1945. Đến nay, đồi A1 vẫn vẹn nguyên dấu tích hồ bệch phá được tạo thành bởi 960kg thuốc nổ.

Sở Chỉ huy Chiến dịch Điện Biên Phủ tại Mường Phăng, nơi đây hiện còn lưu giữ nhiều di tích như: Lán ở và làm việc của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Phó Tổng Tham mưu trưởng Hoàng Văn Thái, Trưởng ban Thông tin liên lạc Hoàng Đạo Thúy... Chăm chú lắng nghe từng lời thuyết minh, ai cũng dâng trào cảm xúc tự hào và tôn kính dành cho vị Đại tướng huyền thoại Võ Nguyên Giáp đã đưa ra những chỉ thị, mệnh lệnh tấn công có tính chất quyết định, đỉnh cao là lệnh tổng công kích trên toàn mặt trận vào sáng 7-5-1954 đã chỉ huy thành công chiến dịch Điện Biên Phủ.

Hầm De Castries được mệnh danh là căn hầm kiên cố nhất Đông Dương một thời, Căn hầm chỉ huy của tướng De Castries ở Điện Biên Phủ được thực dân Pháp xây dựng rất kỳ công, ở trung tâm tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Chính nơi này, Tướng De Castries và toàn bộ Bộ chỉ huy của quân Pháp bị bắt sống, kết thúc thắng

lợi vẻ vang cuộc chiến tranh trường kỳ gian khổ nhưng rất oanh liệt của quân và dân ta.

Rời Điện Biên - vùng đất đã từng là nơi đưng đầu lịch sử của một trong những cuộc chiến khốc liệt nhất của thế kỷ XX, chúng tôi hiểu thêm và đầy đủ hơn về chiến thắng vĩ đại này. Và càng hiểu được vì sao quân ta lại chiến thắng một kẻ thù hùng mạnh nhất lúc bấy giờ. Vì chúng ta có sự ủng hộ của lòng dân và những người bạn yêu chuộng hòa bình trên thế giới. Đặc biệt là dưới sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Bác Hồ kính yêu, của Tổng tư lệnh, Đại tướng Võ Nguyên Giáp và sự chiến đấu hy sinh quên mình vì độc lập tự do cho Tổ quốc của hàng vạn chiến sĩ đồng bào.

Hành trình đến với Điện Biên - vùng đất lịch sử anh hùng của Ngành Tuyên giáo tỉnh Bình Phước là hoạt động ý nghĩa, thiết thực, phát huy tinh thần yêu nước, niềm tự hào dân tộc, góp phần giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Qua đó, chúng tôi càng trân trọng sự hy sinh to lớn của thế hệ cha anh đã đổ xuống vì nền độc lập, tự do và hòa bình cho dân tộc. Chúng tôi càng thấy rõ hơn vai trò trách nhiệm của mình để chung tay, góp sức xây dựng ngành Tuyên giáo tỉnh nhà ngày càng vững mạnh ■

ĐIỆN BIÊN PHỦ TRONG TÔI...

□ TRẦN THÚY PHƯỢNG

Điện Biên Phủ trong tôi là nơi có sắc hoa ban đặc trưng không đâu có được. Thuở bé, năm nào Xuân sang mẹ tôi cũng kể tôi nghe, về cái đẹp của hoa ban ở Điện Biên Phủ mỗi khi đầu tháng 3 đến, về hương thơm say đắm lòng người của những dãy hoa ban dài, chạy suốt cả một con đường. Ký ức từ tấm bé của tôi về Điện Biên Phủ là những bông hoa ban màu trắng pha với sắc tím trông thật nhẹ nhàng, thanh thoát mang mùi hương dịu nhẹ. Ngày ấy, chẳng có mạng internet như bây giờ, tivi cũng chẳng có nhiều chương trình có sắc hoa ban để tôi biết hoa ban trông thế nào, tôi chỉ biết hoa ban qua lời mẹ kể, rằng ai ngắm nhìn cũng đều trầm trồ vì sắc trắng tinh

khôi hòa lẫn với sắc tím thủy chung lại mang hương sắc thư giãn. Lớn thêm, tôi được cùng bố mẹ ghé thăm Điện Biên Phủ trong những ngày hoa ban nở, ngắm nghía hít hà hương sắc hoa ban, tôi hiểu vì sao mẹ có thể tả cho tôi về hoa ban chân thực đến thế.

Rồi tôi được đi nhiều nơi hơn, tôi thấy hoa ban không chỉ có duy nhất ở Điện Biên Phủ. Hoa ban bây giờ được trồng và chăm sóc nhiều ở Hà Nội, ở Đà Lạt,... Nhưng càng đi lại càng thấy, chỉ có hoa ban ở Điện Biên Phủ mới có cái nét nở rộ, mới có bông hoa to, cánh đều đẹp, và chỉ ở Điện Biên Phủ hoa ban mới tỏa hương sắc độc đáo nhất, vì đó là mùi hương của nét



Những chiếc xe đạp thồ tham gia vận chuyển hàng hóa, vũ khí.

Ảnh: T.L

đẹp nơi rừng núi.

Điện Biên Phủ trong tôi là một miền đất rất gần gũi tình thương yêu, đùm bọc, chia sẻ không chỉ trong thời chiến mà còn cả thời bình. Trong giai đoạn chiến đấu, quân và dân ta đã đồng lòng, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau. Xác định tiền tuyến lúc nào cũng phải được no đủ, thì mới có sức chiến đấu, toàn dân với hàng trăm hàng ngàn xe thồ chở gạo, chở lựu đạn,... cùng tiến về Điện Biên, tiếp sức cho Điện Biên trong chiến dịch Đông Xuân 1953 - 1954. Ngày còn nhỏ, tôi chỉ nhớ mẹ kể, trên chiếc xe đạp bé xíu, các chị các cô chở mấy chục kilogram gạo, vượt cả trăm cây số, tiếp tế lương thực cho các anh, các chú chiến đấu ở tiền tuyến. Mà đường đi dốc cao, bên núi bên vực hiểm trở, nhưng đoạn đường dù có khó khăn thế nào cũng không làm khó được tình thương yêu, sự chia sẻ trong những ngày chiến tranh gian khổ của quân và dân ta.

Điện Biên Phủ trong tôi là một miền đất thật kiên cường, thật anh dũng và thật tự hào bởi đã ròng rã 56 ngày đêm quyết chiến quyết thắng với thực dân Pháp. Thực dân Pháp nổi tiếng đi đến đâu càn quét đến đấy. Ách thống trị, sự đô hộ của thực dân Pháp dù có tàn ác đến đâu cũng phải thất bại trước những đợt tấn công như vũ bão của lực lượng quân và dân ta. Suốt 56 ngày đêm, từ ngày 13-3 đến ngày 7-5 đã làm nên chiến thắng “lùng lầy Năm Châu, chặn

động địa cầu”. Một đất nước Việt Nam nhỏ bé, dưới ách thống trị gần 100 năm của thực dân pháp - thực dân phong kiến Châu Âu đã xâm chiếm rất nhiều nước không chỉ phương Đông mà còn cả phương Tây, luôn kiên trì, bền bỉ, bằng sự đoàn kết chiến đấu của quân và dân ta “tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”; bằng đường lối chính trị đúng đắn cùng với sự thông minh, biết tận dụng thời cơ, thời điểm, địa điểm và sự sáng suốt đúng đắn của Đảng mà người đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Điện Biên Phủ trong tôi là một nơi xa thật xa, nơi có đồi có núi, có hầm có hào để chiến đấu. Ngày nhỏ, nghe lời mẹ kể về chiến thắng Điện Biên Phủ, tôi chỉ mừng tượng ra được ngàn đó. Lớn dần, được học lịch sử, được xem tư liệu nhiều hơn, và được đến thăm Điện Biên Phủ rồi tôi mới hiểu: Điện Biên Phủ là một thung lũng lòng chảo rộng lớn, đường đi đến Điện Biên ngoằn ngoèo, khúc khuỷu, dốc cao đèo xa,... thật sự rất thích hợp để xây dựng một địa bàn chiến lược, một căn cứ lợi hại trong chiến đấu.

Điện Biên Phủ trong tôi là một chiến trường đoàn kết và anh dũng. Nhưng càng lớn tôi càng hiểu ra rằng, để có một chiến thắng lừng lẫy như thế phải có cả bản lĩnh và trí tuệ của những người lãnh đạo, những người đứng đầu thì mới có được đường lối, chủ trương,

định hướng đúng đắn, đưa quân và dân ta chiến thắng. Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ - đỉnh cao của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đã khẳng định đường lối kháng chiến đúng đắn, sáng tạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh là đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ tự lực cánh sinh, đã phát huy cao độ truyền thống yêu nước, ý chí chiến đấu vì độc lập, tự do của dân tộc Việt Nam.

Sau chiến thắng Điện Biên Phủ, vị thế của Việt Nam trên trường Quốc tế đã được nâng cao đáng kể, buộc thực dân Pháp phải ngồi vào bàn Hội nghị cùng ký Hiệp định Giơnevơ chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược.

Điện Biên Phủ ngày nay - sau 70 năm chiến thắng thực dân Pháp đã và đang đổi mới, chuyển mình đầy tích cực. Các Di tích kháng chiến được quan tâm, tu bổ, cải tạo để trở thành những điểm đến lịch sử có giá trị không chỉ trên địa bàn tỉnh Điện Biên mà còn là Di tích mang ý nghĩa Quốc gia, dân tộc Việt Nam. Hệ thống cơ sở hạ tầng của Điện Biên nói chung và Điện Biên Phủ nói riêng ngày nay đã và đang được nâng cấp, mở rộng để sẵn sàng đón thêm nhiều lượt khách tới thăm. Việc xây dựng và đưa vào sử dụng Cảng hàng không Điện Biên đã và đang trở thành một trong những điểm thiết yếu, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với việc phát triển Văn

hóa - Du lịch trên địa bàn tỉnh Điện Biên nói riêng và khu vực Tây Bắc nói chung. Cảng hàng không Điện Biên không chỉ phục vụ mục đích thương mại mà còn có các chuyến bay quân sự của cán bộ Đảng, Nhà nước và các khách ngoại giao lên thăm và làm việc tại tỉnh Điện Biên.

Lễ hội Hoa Ban được tỉnh Điện Biên tổ chức bắt đầu từ năm 2014. Qua nhiều lần điều chỉnh thời gian của lễ hội, để gắn với sự kiện Chiến thắng Điện Biên Phủ, ngày khai mạc Lễ hội Hoa Ban những năm gần đây được tổ chức đúng vào ngày đầu tiên mở màn chiến dịch Điện Biên Phủ, ngày 13-3 - ngày mà hoa ban đã nở trắng cả sườn đồi, nhằm lan tỏa cho toàn thể du khách những tín hiệu rất riêng có của mảnh đất miền Tây Bắc Tổ quốc, khơi dậy niềm yêu nước và tự hào của mỗi người mỗi dịp lễ hội Hoa Ban đến.

Với tôi, ngày nay Điện Biên Phủ không những là một địa danh lịch sử với chiến thắng lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu mà còn là một điểm du lịch đặc biệt với nét đặc sắc của người dân tộc Dao, Thái,... từ những món ăn truyền thống, nét sinh hoạt đặc trưng đến khí hậu mát mẻ, dễ chịu đến nao lòng. Năm nay, nếu ai đó đã bỏ lỡ Lễ hội hoa ban rồi, thì nhất định phải ghé thăm Điện Biên vào một ngày gần nhất để lưu lại những kỷ niệm thật đẹp nơi Di tích Lịch sử còn đó ■

MỪNG NGÀY GIẢI PHÓNG ĐIỆN BIÊN



Sáng nghe bài hát “Giải phóng Điện Biên” rộn ràng trên Đài, một giai điệu hùng tráng mà không kém trữ tình. Mỗi khi nghe đến bài hát này mọi người đều nhớ đến chiến dịch Điện Biên Phủ, nhớ đến chiến thắng vĩ đại của dân tộc, được nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới ngưỡng mộ. Và bản thân tôi cũng thế, tôi say sưa thưởng thức, nghe như uống từng giai điệu, thấm từng ca từ. Lời bài hát cứ quẩn quanh trong đầu hùng hục một khí thế hào hùng. Đã 70 năm rồi ư? Chiến thắng hôm nào như còn hiển hiện nơi đây qua từng điệu nhạc hết sức gần gũi mà hào khí ngất trời.

Chiến thắng Điện Biên Phủ hiện hữu trong tôi qua những trang sách, thước phim tài liệu lịch sử và những tác phẩm Văn học. Tất cả tái hiện sinh động một sự kiện lịch sử vĩ đại, một chiến thắng “lừng lẫy Năm Châu, chấn động địa cầu”, buộc Thực dân Pháp phải ngồi vào bàn đàm phán và ký kết Hiệp định Giơ-ne-vơ lập lại hòa bình ở Đông Dương.

□ NGÔ THỊ NGỌC DIỆP

Khi những bông phượng lập loè thấp lửa. Ve ngân rộn ràng báo hiệu mùa sang. Vậy là tháng Năm đã về rồi, tháng Năm của niềm hân hoan chào mừng Chiến thắng Điện Biên, một kết quả của chín năm đào núi ngủ hầm, mưa dầm cơm vắt, “chín năm làm nên một Điện Biên, nên vành hoa đỏ, nên thiên sử vàng”. Niềm vui sướng được thể hiện trong Hoan hô chiến sĩ Điện Biên của nhà thơ Tố Hữu:

“Hoan hô chiến sĩ Điện Biên

Hoan hô đồng chí Võ Nguyên Giáp!

Sét đánh ngày đêm

Xuống đầu giặc Pháp!

Vinh quang Tổ quốc chúng ta

Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa

Vinh quang Hồ Chí Minh,

*Cha của chúng ta ngàn năm
sống mãi*

Quyết chiến quyết thắng,

Cờ đỏ Sao vàng vĩ đại...”

Tiếp đến ca khúc Giải phóng Điện Biên vang vang, là khúc khải hoàn ca, là bản tráng ca rộn ràng như niềm vui mở hội:

“Giải phóng Điện Biên

Bộ đội ta tiến quân trở về

*Giữa mùa hoa nở, miền Tây Bắc
tưng bừng vui*

*Bản Mường xưa nương lúa mới
trông*

Kìa đàn em bé giữa đồng năm tay

xòe hoa... ”

Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 đã cổ vũ toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta quyết tâm thực hiện thắng lợi cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thống nhất đất nước và cả nước độc lập đi lên chủ nghĩa xã hội. Ý nghĩa thời đại lớn lao này được Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, dự đoán sẽ đi đến thắng lợi cuối cùng và trên thực tế đã trở thành hiện thực.

Và một Điện Biên hôm nay, một Việt Nam hôm nay phát triển yên bình, tung bừng kỷ niệm 70 năm Giải phóng Điện Biên. Đồng bào cả nước nô nức vui mừng hát vang bài ca “Hò kéo pháo”, “Giải phóng Điện Biên”... một cách rộn ràng náo nhiệt vui tươi, mừng dấu mốc lịch sử quan trọng hết sức ý nghĩa, chiến thắng này đã đập tan hoàn toàn kế hoạch Nava của Pháp. Chấm dứt hoàn toàn ách xâm lược của Thực dân Pháp trên đất nước Việt Nam và các nước trên bán đảo Đông Dương, tạo bước ngoặt lịch sử làm thay đổi cục diện chiến tranh chống áp bức trên thế giới.

Phát huy tinh thần Điện Biên Phủ, phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Xã hội Chủ nghĩa, chúng ta nguyện chung sức, đồng lòng phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc để thực hiện mục tiêu cao cả của Đảng xây dựng một nước Việt Nam ngày càng phồn vinh và cường thịnh ■

Lê Đức Lượng

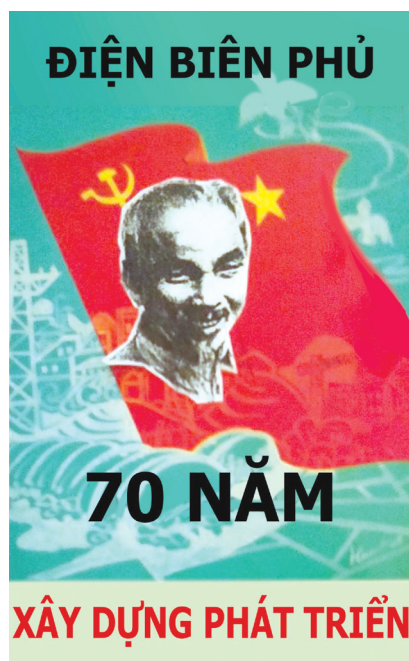
Kỷ Niệm 70 Năm Chiến Thắng Điện Biên Phủ

*Mừng ngày chiến thắng Điện Biên
Cờ bay biểu ngữ ba miền hoan ca
Ngày vui đại hội nước nhà
Bảy mươi năm đã nở hoa đất trời
Cháu con nhảy múa vui cười
Điệu xòe nhảy sạp đẹp tươi má hồng
Tượng đài cao vút tầng không
Văn bia chiến thắng anh hùng Việt Nam
Đón khách thế giới tham quan
Tập đoàn cứ điểm đã tan mộng vàng
Cúi đầu binh tướng đầu hàng
Giờ Ne hiệp định Việt Nam thắng rồi
Chiến hào ngang dọc quanh đồi
(Đánh Chạm Chắc Thắng)
tôi hồi phản công
Đất đồi trộn lẫn máu hồng
Gương bao liệt sỹ trong lòng quân dân
Lời Bác vang vọng toàn quân
Quyết tâm đánh thắng
quên thân diệt thù
Đạn bom khói lửa mịt mù
Him Lam, Hồng Cúm ta thu vẹn toàn...
Cuối cùng tướng Cát đầu hàng
Điện Biên Phủ đã mở trang sử vàng
Ngày nay thành phố khang trang
Điểm hẹn du lịch Việt Nam đón mời.*

Đoàn Thu Hiền

Ngời Sáng Một Điện Biên

*Điện Biên Phủ 70 năm rực cờ hoa chiến thắng
Một dấu son trang sử chẳng mờ phai
Trận chiến quật cường có một không hai
“Lừng lẫy năm châu, địa cầu chấn động”
56 ngày đêm ngủ hầm, đói ăn, áo không đủ ấm
Ngọn lửa căm hờn bốc cháy rực trời mây
Dưới lá cờ Quyết chiến Quyết thắng tung bay
Quân dân một lòng như chim trời cá nước
Rừng Tây Bắc chiến dịch Điện Biên chống quân xâm lược
Những đoàn dân công, thanh niên xung phong như vũ bão đêm ngày
Trai gái trẻ già rầm rầm xe thô chở lương thực và vũ khí hăng say
Cánh đồng Mường Thanh bom cày đạn xới
Kéo pháo trèo đèo băng rừng lội suối
Tiếng hò reo nung ý chí bền gan
Lở đất long trời Hồng Cúm, Him Lam
Núi thép gai băng mình vượt hiểm
Phá tan hết những bốt đồn cứ điểm
Tướng - Linh Pháp lũ lượt xin hàng
Quân đội Việt Nam thắng trận vẻ vang
Chiến dịch Điện Biên nở ngàn hoa chiến thắng
Tây Bắc núi rừng hoa ban nở trắng
Điệu múa Sạp, múa Xoè chiếu sáng bản Mường ta.*



Tranh: Duy Hồng

CẢM XÚC CỦA KỶ ỨC TỪ SỰ BẮT GẬP VÀ NGHE KỂ LẠI

□ LÊ QUANG THỊ

Cuối năm 1967, vì chiến tranh đánh phá ác liệt của giặc Mỹ, tôi theo đoàn học sinh K8 từ Vĩnh Linh đi bộ hết đất Quảng Bình ra miền Bắc để sinh sống và học tập. Ngày nghỉ đêm đi, men theo đường rừng, trèo đèo, lội suối vô cùng vất vả. Ngược với chúng tôi là từng đoàn xe vận tải bị kẹt vào Nam, thỉnh thoảng lại gặp từng tốp xe đạp chở hàng vật và leo dốc. Sau này tôi mới hiểu đó là 2 tiểu đoàn gần 2 nghìn người điều khiển xe đạp trong tổng số 5 nghìn chiến sỹ và 100 nghìn thanh niên xung phong của đoàn 559 để đưa hàng đến những khu vực khó tiếp cận dọc theo đường mòn Hồ Chí Minh.

Tháng Tám năm rồi, tôi ra Hà Nam dự lễ kỷ niệm 50 năm học sinh K8 xa quê do Nhà trường Cấp 3 Nam Lý tổ chức. Ghé về nhà bố mẹ đã nuôi dưỡng và chăm sóc tôi trong thời kỳ chống Mỹ mà cả nước còn gặp rất nhiều khó khăn. Đón tôi bấy giờ là vợ chồng anh Bắc, anh là con trai cả. Gần sáu mươi

năm trước, khi tôi được bố mẹ chăm sóc như con cái trong gia đình thì anh đã nhập ngũ được mấy năm rồi, nghe đâu anh đang chiến đấu ở chiến trường miền Nam.

Bên chén trà, anh em ngâm ngùi nhắc lại những kỷ niệm xưa. Không ngờ anh lại là một trong những chiến sỹ xe đạp thồ năm ấy. Anh nhập ngũ đầu năm 1965, đến gần cuối năm đó anh được tuyển chọn “Nam tiến” chi viện cho chiến trường miền Nam, đi bộ xuyên rừng khi đường Trường Sơn đã được mở. Biết rằng con đường phía trước vô cùng gian nan, vất vả, thiếu thốn trăm bề, máy bay quân thù gầm rú ngày đêm, bom đạn khốc liệt, nhưng tất cả vẫn hăng hái. Nhiệm vụ của các anh là vận chuyển vũ khí, lương thực qua các cung đường mà ô tô vận tải không qua được. Ngày cũng như đêm, lúc nào ngót bom đạn là các anh lên đường. Khẩu hiệu của các anh lúc đó là “Tất cả vì tiền tuyến, tất cả để giải phóng miền



Nam!” Cung đường phía Bắc vĩ tuyến 17 lúc đó ác liệt nhất, từ phà Long Đại đến làng Mỹ Đức, ngã ba Thạch Bàn đến đèo Mụ Dạ rồi phà Xuân Sơn... thuộc tỉnh Quảng Bình ở đâu cũng là cao điểm, ở đâu cũng là cửa tử vì địch bắn phá vô cùng ác liệt. Cứ 30 phút, hơn 30 phút chúng lại oanh tạc.

Các anh lấy hàng từ xe Ninh Bình vào, xuất phát từ Quảng Bình qua phà Long Đại, đến ngã ba Thạch Bàn, rẽ về dốc Thơm rồi bàn giao hàng cho đơn vị khác tiếp nhận. Mỗi chiếc xe đạp của các anh có thể chở đến 2 tạ hàng hóa. Lúc quay ra nhiều khi các anh phải vận chuyển cả thương, bệnh binh ra hậu phương để giảm thiểu sự mất mát về con người trên những chiếc xe đạp đã được cải tiến cho phù hợp. Trên đường di chuyển, nhiều khi gặp máy bay địch oanh tạc, các anh nép vào hai bên vệ đường nghiêng xe đạp, dùng các bao hàng làm lá chắn để tránh mảnh bom, đạn.

Cuối năm 1967 nhận được thư nhà (thư từ ở quê gửi vào có khi đến 2, 3 tháng mới nhận được) biết tin em gái có trong lực lượng Thanh niên Xung phong, thương em và tự hào có em trong cùng chiến hào nhưng tìm gặp em khó quá. Lúc này các cung đường vào giai đoạn ác liệt nhất nên nhiệm vụ cứ cuốn đi không còn thời gian nghĩ đến tình riêng nữa.

Anh nhập ngũ đầu năm 1965, đến năm 1967 thì chị Phương em gái của anh cũng xung phong vào hỏa tuyến. Năm 1969, lúc này tôi là con của trong nhà, chị được về phép, nhìn vóc dáng

rắn chắc với nước da bánh mật trong bộ quân phục Thanh niên Xung phong tôi không ngờ chị mới hai mươi tuổi. Hai năm sau, gia đình nhận được tin báo chị đã hi sinh trong một lần phá bom ở đèo Mụ Dạ. Có nỗi buồn nào hơn khi gia đình đã mất đi người thân yêu, vậy mà bố mẹ vẫn động viên anh Bình, người bạn học của tôi cũng là người con thứ 3 của gia đình được nhập ngũ. Bịn rịn chia tay với anh tôi thật sự hồ thẹn khi bản thân là con người của đất lửa lại được nuôi nấng và chăm sóc trên quê hương có rất nhiều con em đã chiến đấu và hi sinh trên mảnh đất quê mình.

Hình ảnh của chị Phương trên tường, một người con gái đẹp đang mỉm cười nhìn tôi và anh Bắc như muốn dặn dò điều gì đó rất thiêng liêng.

Bức tranh khắc gỗ “Có một thời như thế” là món quà đầy cảm xúc từ ký ức mà tôi đã bắt gặp trên đường ra Bắc và nghe kể lại. Tôi muốn gửi tặng cho các anh, những người anh hùng đã mở đường Trường Sơn, con đường huyền thoại Hồ Chí Minh đã góp phần vào sự nghiệp Thống nhất đất nước. Từ những chiếc xe đạp thô sơ cộng với tinh thần quả cảm mà chiến thắng những vũ khí hiện đại của hai đế quốc lớn là thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Chiến thắng Điện Biên Phủ làm chấn động địa cầu đến chiến dịch Hồ Chí Minh Thống nhất đất nước đó là niềm tự hào cho hậu thế, trong đó có cả công lao của anh Bắc, có cả sự hi sinh của chị Phương và sự lên đường nhập ngũ của anh Bình theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc ■

Trung Du

Mẹ Và Ngày Chiến Thắng

*Gần nửa thế kỷ trôi qua
Khi tiễn con vào Nam chiến đấu
Lòng mẹ băng khuâng thật nhiều ẩn giấu
Mong con đi “chân cứng đá mềm”*

*Ngày lại ngày chiến tranh ác liệt thêm
Đế quốc Mỹ leo thang ra miền Bắc
Cây thế B52 mang bom gieo rắc
Hà Nội, Hải Phòng... uất hận đau thương*

*Nửa miền Nam, đô hộ tăng cường
Chính quyền Ngụy càng ra tay man rợ
Mẹ vẫn chặt chiu tảo tần thương nhớ
Địch họa, thiên tai, hạt thóc chia đều...*

*Trong gian nan càng nhớ thương nhiều
Niềm tin sắt son vào ngày chiến thắng
Xuân Bảy Lăm theo cánh bồ câu trắng
Giải phóng Sài Gòn, giải phóng Miền Nam*

*Nỗi hân hoan, sung sướng ngập tràn
Mừng đất nước, chờ con về sớm tới
Rồi một hôm... xóm ồn ào sôi nổi
Ôm con trong lòng dòng lệ mẹ rơi*

*Mừng vì con nhiệm vụ xong rồi
Mừng Tổ quốc cả biển trời thống nhất.*

Đông Anh Thuận

Vẫn Mong

*Trên đất liền rừng xanh sông suối
Vượt trùng khơi ra tận Hoàng - Trường
Con cháu tâm dạ nhớ thương
Bước chân một bóng dặm đường xa quê!*

*Nay...
Trăm họ đã vẹn lời thề
Bốn mươi chín mùa xuân thống nhất
Dẫu tiết trời chưa thuận
Vẫn trồng cây...
Uơm mầm sức sống mới*

*Nhớ...
Sài Gòn trong tình miền Nam
Bến Nghé - Thủ Thiêm bến đò ngang
Xưa ấy lịch sử sang trang
Hơn trăm năm trước*

*Xám ngất giữa trời đen
Chợt vang tiếng sấm
Tiễn Người xa quê
Khoảnh khắc còi tàu vang vọng*

*Hình ảnh dấu ghi
Để Nam bộ ngóng chờ trông
Đất nước thống nhất vẫn mong
Một ngày Người trở lại...*

DƯỚI MÁI NHÀ CHUNG ẤY!

□ THẢO LINH

Mái nhà chung mà tôi nhắc tới chính là Báo Bình Phước, nay hợp nhất với Đài PTTH tỉnh để trở thành Đài PTTH và Báo Bình Phước. Với tôi, mái nhà chung ấy đúng cả nghĩa thực và nghĩa bóng. Đó là nơi tôi đã có 23 năm công tác - nghĩa là từ ngày thành lập Báo cho đến lúc nhập với Đài PTTH Bình Phước để ra đời một cơ quan theo mô hình hoàn toàn mới, duy nhất trong cả nước. Đó còn là nơi mà những nhà báo đã nghỉ hưu vẫn có thể đi về trong vai cộng tác viên.

Từ Tòa soạn “ba không”

Năm 1997, khi tôi rời Tòa soạn Báo TH - một tòa soạn đã có 35 tuổi đời để đầu quân cho Báo Bình Phước, nhiều người bảo tôi điên. Trong thâm tâm, tôi luôn nghĩ, một vùng đất mới với những con người, phong tục, tập quán mới mẻ sẽ là nguồn cảm hứng dồi dào đối với người cầm bút.

Dù rất háo hức, nhưng khi đến nhận việc, tôi không khỏi bất ngờ. Báo Bình Phước khi ấy là một Tòa soạn “ba không”. Không trụ sở, không phương tiện, (như máy ảnh, máy ghi âm, máy vi tính) và không có bộ máy. Thời điểm tôi đến, tỉnh Bình Phước được tái lập chưa lâu. Báo Bình Phước chỉ có 4

biên chế: Tổng Biên tập, 2 phóng viên và 1 nhân viên hành chính nên không thể thành lập các Phòng, Ban để có cơ cấu bộ máy tối thiểu của một cơ quan Nhà nước. Cơ sở vật chất phải mượn mấy phòng của Trường Đảng huyện Đồng Phú cũ. Không có nơi ở, từ Tổng Biên tập đến nhân viên trải chiếu nằm đất ngủ, sáng ra cuộn chiếu cất đi, thành nơi làm việc. Ngân sách rất khó khăn nên các cơ quan phải tự cân đối để hoạt động trên cơ sở vật chất, con người từ Sông Bé mang lên. Khổ nổi, làm báo phải có hình ảnh và máy vi tính để nhập liệu và dàn trang. Bí quá, Tổng biên tập Hoàng Lâm “dỗ ngọt” một giáo viên dạy Anh văn từ Bình Dương lên làm phóng viên ảnh, vì anh này có máy ảnh “xịn”. Toàn bộ bản thảo cho 4 trang báo là viết tay, biên tập bằng mực đỏ, đích thân Tổng biên tập Hoàng Lâm mang về nhập liệu và in tại Nhà in Báo Thanh niên.

Tháng 10-1998, sau nhiều lần đề xuất, Tỉnh ủy mới đồng ý đầu tư cho Báo Bình Phước 3 máy vi tính. Và cơ quan đã tuyển 3 nhân viên kỹ thuật vi tính. Từ thời điểm này, bản thảo khi



Giám đốc - Tổng biên tập Nguyễn Thị Minh Nhâm (thứ hai bên phải) duyệt báo giấy.
Ảnh: Trương Hiện

mang xuống Nhà in Báo Thanh niên đã sạch sẽ hơn và được chép vào ổ cứng. Khó khăn là thế, nhưng ngày 1-1-1997, Báo Bình Phước số đầu tiên đã ra mắt bạn đọc trong tỉnh, chào mừng ngày thành lập Đảng bộ tỉnh Bình Phước và đánh dấu bước khởi đầu của chặng đường xây dựng, trưởng thành cơ quan ngôn luận của Đảng bộ tỉnh.

Đến “Diễn đàn của Nhân dân”

“Báo Đảng là cơ quan ngôn luận của Đảng, diễn đàn của Nhân dân”. Đây là tôn chỉ, mục đích của hệ thống báo Đảng. Tuy nhiên, ở không ít tòa soạn báo địa phương, về “diễn đàn của Nhân dân” bị xem nhẹ. Đó cũng là lý do báo Đảng địa phương ít được bạn đọc đón nhận. Còn ở Báo Bình Phước thì khác.

Năm 1998, vào làm việc tại Báo Bình Phước chưa lâu, tôi chứng kiến cảnh một người đàn ông đã lấy miếng da bê lột trái buộc vào chân rồi phết máu động vật lên, băng bó lem nhem và lẩn lộn ngoài chợ Đồng Xoài để xin tiền. Rất nhiều người đã mỉm lòng và cho tiền. Đi chợ, tình cờ tôi nghe hai người phụ nữ bán cá nói với nhau về chiêu trò của người đàn ông nọ. Họ bảo đây là một kẻ bài bạc, số đề, tìm cách tác động vào nhân tâm của người đi chợ để kiếm tiền chơi đề. Khi tôi kể chuyện này, Tổng biên tập Hoàng Lâm nói:

- Chuyện hay thế sao không viết?

Tôi hỏi:

- Em viết, anh chịu đăng không?

- Bất kể chuyện gì liên quan đến đời sống người dân, tôi đăng hết, mà còn

tra nhuận bút cao hơn tin hội nghị nữa!

Thế là tôi viết bài “Nghề ăn xin ở chợ Đồng Xoài” và được Tổng Biên tập khen. Theo mạch cảm xúc ấy, tôi đi theo những người bầy chim, đào rần, trồng hoa, và cả “nghề” cho vay nặng lãi ở chợ Đồng Xoài. Quả thật khi viết dạng bài này, tôi viết rất nhanh và khi đọc lại, chính mình cũng thích. Lứa phóng viên sau này như các anh Đoàn Phú, Khắc Dũng, chị Hà Phương Thảo cũng thường hay có những phóng sự dài kỳ về cuộc sống của người dân như: Nghề trục vớt củi dưới lòng hồ thủy điện Thác Mơ, nghề làm lá buong, nghề “đánh” xe máy từ Campuchia về. Có người còn cả gan vào vai kẻ đánh bạc, sang tận Campuchia làm phóng sự dài kỳ về tình trạng người dân Bình Phước vượt biên sang Campuchia đánh bạc... Những dạng bài như thế luôn được Tổng biên tập Hoàng Lâm khen ngợi, đánh giá cao.

Những ý kiến của cử tri tại các cuộc tiếp xúc với đại biểu Nhân dân các cấp thường được phóng viên của Báo Bình Phước quay trở lại đào sâu thông tin, làm rõ sự việc và chuyển tải đến bạn đọc chứ không đơn thuần đưa tin về các cuộc tiếp xúc cử tri nên luôn được bạn đọc đón nhận. Và thời điểm này, Báo Bình Phước có hàng chục chuyên mục hấp dẫn, liên quan đến đời sống người dân.

Mô hình đầu tiên, duy nhất trong cả nước

Tháng 11-2019, Báo Bình Phước hợp nhất với Đài PTTH tỉnh, thành mô

hình đầu tiên, duy nhất trong cả nước
- Đài PTTH và Báo Bình Phước.

Câu hỏi đặt ra là tại sao một cơ quan báo, vào thời điểm 2019 vẫn là đơn vị có bộ máy nhỏ nhất trong hệ thống báo Đảng địa phương cả nước; Tại sao một Đài PTTH cũng có bộ máy nhỏ và còn nhiều khó khăn như Đài PTTH Bình Phước lại được Chính phủ đồng ý cho hợp nhất, trở thành mô hình đầu tiên, duy nhất trong cả nước tính đến thời điểm này?

Về phía chủ quan, đây là quyết tâm chính trị rất cao của các đồng chí lãnh đạo tỉnh cũng như hai cơ quan Báo, Đài khi thực hiện các Nghị quyết của Trung ương về tinh giản, nâng cao hiệu quả, hiệu lực của bộ máy. Về khách quan, dù có bộ máy nhỏ, gọn nhất, nhưng từ giữa năm 2016, Báo Bình Phước đã mở và duy trì chuyên mục mang tính chính luận cao là “Sinh hoạt tư tưởng”, sau đổi tên thành “Chống diễn biến hòa bình” và tăng dần số kỳ/tuần. Đây thực là sự bứt phá trong tư duy và thể hiện bản lĩnh chính trị vững vàng của Ban Biên tập. Đến nay, tất cả các số báo giấy đều có chuyên mục này và đổi thành “Góc nhìn thẳng”. Báo Bình Phước trở thành báo Đảng địa phương duy nhất trong cả nước duy trì được chuyên mục phản bác các luận điệu xuyên tạc của phần tử phản động, cơ hội chính trị. Những bài viết trong chuyên mục đã góp phần củng cố, xây dựng, chinh đồn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, tạo niềm tin trong Nhân dân, góp phần đấu tranh, phản bác các quan điểm sai

trái, thù địch.

Từ khi sáp nhập, các phóng viên trở nên đa năng hơn. Với sự đòi hỏi của loại hình báo chí đa phương tiện, bên cạnh các lớp tập huấn ngắn ngày do Hội Nhà báo tỉnh tổ chức, các nhà báo đang nỗ lực tự học, “nghề dạy nghề” và ngày một trưởng thành hơn. Tôi rất vui khi chứng kiến những phóng viên báo viết từ chỗ chỉ “thuận một tay”, giờ kiêm quay phim, dẫn hiện trường rất thành thạo. Và điều đáng vui mừng nhất là từ một địa bàn “trắng” về giải Quốc gia, gần đây Đài PTTH và Báo Bình Phước đã đoạt nhiều giải quốc gia và giải khu vực. Đặc biệt năm 2023, đã giành 14 giải Trung ương, trong đó có 1 giải B và 2 giải nhì.

Bản thân tôi và một số nhà báo dù đã nghỉ hưu, vẫn được Ban Giám đốc, Ban Biên tập trân trọng mời dự các sự kiện của cơ quan, gửi quà mỗi dịp Tết đến Xuân về. Điều quan trọng là chúng tôi vẫn được mời cộng tác thường xuyên, vẫn thấy mình còn có ích và không bị quên lãng. Vì thế mà tình cảm giữa những người đã, đang sống dưới mái nhà chung ấy càng thêm gắn bó. Tôi chợt nghĩ, có lẽ thái độ ứng xử, cách sử dụng nguồn nhân lực của những người đang gánh trên vai trọng trách dưới mái nhà chung này đã hội tụ, kết nối được tinh hoa của 25 năm qua và đang làm nên sức mạnh của Đài PTTH và Báo Bình Phước - mô hình đầu tiên và duy nhất trong cả nước hiện nay ■

BÁO CHÍ TRONG ĐIỀU KIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ

□ NGUYỄN THANH TUẤN

Chuyển đổi số đối với Báo chí Cách mạng Việt Nam là quá trình ứng dụng công nghệ số vào các hoạt động, từ xuất bản, phân phối đến tiêu thụ sản phẩm. Chuyển đổi số trên lĩnh vực Báo chí Cách mạng Việt Nam nhằm thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, cung cấp các sản phẩm báo chí có chất lượng cao cho xã hội, làm cầu nối tin cậy và hiệu quả giữa Đảng - Nhà nước với Nhân dân và thế giới trong điều kiện số hóa trên mọi lĩnh vực hiện nay. Chuyển đổi số trên lĩnh vực Báo chí Cách mạng Việt Nam là quá trình ứng dụng các nền tảng công nghệ: IOT, Big Data, AI, SMAC (mạng xã hội di động - phân tích dữ liệu lớn - điện toán đám mây) vào việc xuất bản, phân phối và tiêu thụ các sản phẩm báo chí. Từng bước chuyển đổi từ một nền Báo chí Cách mạng truyền thống sang nền Báo chí Cách mạng số.

Vai trò của chuyển đổi số đối với Báo chí

Trong điều kiện bùng nổ thông tin, sự phát triển nhanh chóng của công nghệ và hoạt động số hóa đang diễn ra nhanh chóng trên mọi lĩnh vực thì hoạt động chuyển đổi số đối với Báo chí Cách mạng Việt Nam là một yêu cầu cấp bách vì những vai trò quan trọng của nó. Trước hết, chuyển đổi số đối với Báo chí Cách mạng Việt Nam giúp nâng cao chất lượng nội dung, đa dạng hình thức và tăng tính thẩm mỹ cho các sản phẩm báo chí. Các cơ quan Báo chí Cách mạng Việt Nam có thể nâng cao chất lượng nội dung, đa dạng về hình thức và tăng tính thẩm mỹ cho các sản phẩm bằng cách sử dụng các công nghệ mới để tạo sự hấp dẫn, lôi cuốn, phù hợp với nhu cầu ngày càng cao của độc giả trong điều kiện hiện nay. Công nghệ số cũng cho phép Báo chí Cách mạng Việt Nam thu thập, phân tích dữ liệu và thông qua các nền tảng trực tuyến để cung cấp nội dung tùy chỉnh phù hợp với sở thích, thói quen, phương thức đọc của độc giả.



Chuyển đổi số làm nền tảng, tạo điều kiện để Báo chí Cách mạng Việt Nam tăng khả năng tiếp cận độc giả, giúp cho các sản phẩm báo chí được tiêu thụ một cách rộng rãi và thuận tiện hơn. Hoạt động chuyển đổi số tạo điều kiện thuận lợi để độc giả tiêu thụ các sản phẩm báo chí thông qua các nền tảng số như: Mạng xã hội, website, ứng dụng di động... Thông qua mạng internet, các sản phẩm của Báo chí Cách mạng Việt Nam cũng được truyền tải một cách nhanh chóng, thuận tiện đến độc giả trên toàn thế giới. Đây là điều kiện thuận lợi, mở ra cơ hội tiếp cận với một lượng độc giả lớn mà không bị giới hạn bởi thời gian, không gian địa lý.

Sự tương tác và cùng tham gia của độc giả tạo ra môi trường thông tin đa chiều, môi trường thông tin đa phương tiện. Thông qua môi trường thông tin đa chiều mà độc giả không chỉ tiếp thu các sản phẩm báo chí mà còn có thể bình luận, chia sẻ bài viết và các ý kiến phản hồi, tương tác với chính tác giả và người đọc khác. Các bình luận, ý kiến phản hồi và đặc biệt là những nội dung mà độc giả tương tác với tác giả là cơ sở quan trọng cho việc điều chỉnh nội dung, hình thức và tính thẩm mỹ của Báo chí Cách mạng Việt Nam.

Chuyển đổi số trong báo chí giúp

các cơ quan báo chí tăng hiệu quả hoạt động và các nguồn thu nhập. Thông qua công nghệ số và các phần mềm hỗ trợ mà các cơ quan Báo chí Cách mạng Việt Nam có thể thực hiện hoạt động tự động hóa trong quá trình sản xuất và phân phối sản phẩm một cách nhanh chóng mà không tốn kém về mặt chi phí. Chuyển đổi số cũng giúp cho Báo chí Cách mạng Việt Nam tiết giảm hoạt động in ấn, phân phối các sản phẩm báo chí truyền thống. Việc sử dụng các nền tảng trực tuyến, giúp các cơ quan báo chí giảm thiểu tiêu thụ giấy, mực in và phương tiện, công sức vận chuyển, góp phần bảo vệ môi trường, tiết kiệm chi phí. Hoạt động quảng cáo trực tuyến, cung cấp thông tin và các dịch vụ thông tin thông qua môi trường số cũng giúp các cơ quan Báo chí tăng nguồn thu nhập một cách đáng kể.

Những yêu cầu đối với Báo chí trong điều kiện chuyển đổi số

- Điều kiện chuyển đổi số hiện nay đặt ra yêu cầu đầu tiên đối với Báo chí Cách mạng Việt Nam là luôn chủ động và tích cực thực hiện hoạt động chuyển đổi số. Điều này, được bắt đầu từ việc nâng cao nhận thức và thúc đẩy hành động chuyển đổi số đối với đội ngũ cán bộ quản lý, lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên và những người làm việc trong lĩnh vực báo chí.

Gắn Chương trình chuyển đổi số quốc gia với nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực Báo chí để mang lại hiệu quả cao hơn. Không ngừng tổ chức các hoạt động tuyên truyền, biểu dương và tôn vinh những tổ chức, cá nhân có thành tích cao và sự sáng tạo trong quá trình thực hiện công tác chuyển đổi số. Xem công tác chuyển đổi số là một nhiệm vụ quan trọng và mang tính cấp bách đối với mỗi cá nhân, đơn vị trong lĩnh vực Báo chí.

- Trong điều kiện mới, đặc biệt là điều kiện hoạt động trong môi trường số có nhiều thay đổi, nhiều yêu cầu mới như hiện nay thì những quy định của Luật Báo chí, các văn bản quy định trực tiếp và các văn bản có liên quan đến hoạt động của Báo chí Cách mạng Việt Nam cần được bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp. Trên cơ sở đó cần đề xuất việc rà soát để bổ sung và hoàn thiện quy định Pháp luật đối với quá trình hoạt động của Báo chí Cách mạng Việt Nam trong môi trường số. Đây vừa là quy luật tất yếu của sự phát triển vừa là nhu cầu nội tại của Báo chí Cách mạng Việt Nam. Việc rà soát để bổ sung và hoàn thiện quy định pháp luật vừa là động lực thúc đẩy, hỗ trợ quá trình chuyển đổi số, vừa đảm bảo các quy định của pháp luật phù hợp với yêu

cầu mới và tạo ra môi trường thuận lợi cho các cơ quan Báo chí Cách mạng Việt Nam trong quá trình hoạt động nói chung và quá trình chuyển đổi số nói riêng.

- Đầu tư cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số là nhu cầu vừa là yêu cầu cấp bách đối với Báo chí Cách mạng hiện nay. Muốn hoàn thành tốt nhiệm vụ nói chung, thực hiện tốt công tác chuyển đổi số nói riêng, Báo chí Cách mạng cần được đầu tư về mặt cơ sở vật chất, trang thiết bị, kỹ thuật một cách đầy đủ, đồng bộ và hiện đại đáp ứng nhu cầu của công việc.

- Nguồn nhân lực là nền tảng quan trọng nhất và là nhân tố quyết định đến chất lượng và quá trình hoạt động của Báo chí Cách mạng Việt Nam. Chính vì thế: Cần sử dụng nguồn nhân lực sẵn có sao cho phù hợp hiệu quả và “có chiến lược đào tạo nguồn nhân lực báo chí - truyền thông đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay. Bởi, dù hiện đại đến mấy về công nghệ, để thực hiện được sứ mệnh của báo chí trước các vấn đề cấp bách của xã hội, yếu tố quan trọng hơn cả, mang tính quyết định chính là con người”.

- Đa dạng hóa phương thức hoạt

động và sản phẩm trên cơ sở ứng dụng các nền tảng số là yêu cầu tất yếu đối với Báo chí Cách mạng. “Các cơ quan Báo chí cần xây dựng mô hình tòa soạn hội tụ và cơ quan Báo chí đa phương tiện, lấy hoạt động xuất bản số làm trung tâm, phân chia nhiệm vụ của các nhân sự cho phù hợp, có sự thống nhất giữa các bộ phận xuất bản (in ấn, phát thanh, truyền hình hay điện tử). Sản xuất nội dung báo chí chất lượng cao, sản xuất báo chí dữ liệu lớn, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo để tạo ra các trải nghiệm có giá trị cho công chúng báo chí (trong đó có những trải nghiệm số)... Báo chí tận dụng quá trình số hóa để có những sản phẩm báo chí chất lượng, với độ tin cậy cao, tạo những tiện ích tốt nhất cho độc giả trong tiếp cận, sử dụng thông tin, lan tỏa và chiếm thế thượng phong trên không gian thực và không gian mạng, trở thành dòng thông tin chủ lưu, quan trọng nhất trong đời sống xã hội”.

- Các cơ quan Báo chí nên tranh thủ sự hỗ trợ của xã hội trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để quản lý, điều hành hoạt động tác nghiệp. Tham gia tích cực vào các chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Quốc gia nhằm tích cực vào hoạt động chuyển

đổi số, tạo ra những thay đổi tích cực về phương thức hoạt động và các sản phẩm báo chí. ***“Mỗi tờ báo nên hướng tới phục vụ tốt nhất đối tượng công chúng, chuyên biệt của mình, phù hợp với tôn chỉ, mục đích, tránh pha loãng hay trùng lặp thông tin. Những vấn đề cấp bách của xã hội được đề cập, phản ánh, giải đáp trên các loại hình báo chí phải tạo được sức thuyết phục, hấp dẫn, niềm tin ở người đọc”.***

Trong quá trình phát triển, sức mạnh nội tại là nền tảng quyết định nhưng trong điều kiện hiện nay, nếu chỉ dựa vào sức mạnh nội tại thì chưa đủ, mà cần phải kết hợp linh hoạt với sức mạnh ngoại sinh thông qua các hoạt động hợp tác Quốc tế. Để tranh thủ sức mạnh ngoại sinh, Báo chí cần tăng cường hợp tác Quốc tế. Chúng ta cũng cần xác định: Chủ động, tích cực hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác Quốc tế trong lĩnh vực Báo chí là một chiến lược có vai trò quan trọng đối với quá trình phát triển của Quốc gia. Thông qua hoạt động hợp tác Quốc tế, chúng ta có thể học tập kinh nghiệm từ các Quốc gia có sự phát triển mạnh về Báo chí, Báo chí số, nắm bắt được những xu hướng và thành tựu mới trong lĩnh vực Báo chí ■

Thương Lắm Những Chuyến Đi

□ LÊ THỊ NAM PHƯƠNG

Tôi có một ước mơ kỳ lạ từ thời thơ ấu rằng lớn lên tôi không muốn vào Đại học nào hết, mà chỉ muốn có được một chiếc máy ảnh, rồi một tay máy, một tay ba lô cứ thế rong ruổi trên mọi ngã đường để lưu lại những hình ảnh đẹp, ý nghĩa của cuộc sống, mà hơn hết là thỏa được ước mơ đặt chân tới những miền đất mới, ai cũng bảo tôi có một giấc mơ dị đời, riêng cha chỉ cười và bảo rằng mọi ước mơ đều đáng được tôn trọng.

Tôi đem lời khuyến khích của cha làm mục tiêu thực hiện ước mơ của mình, nhưng lớn hơn một chút tôi lại đâm ghét chiếc máy ảnh và những chuyến đi, nguyên nhân bắt nguồn từ những giọt nước mắt mặn đắng trên môi mẹ, và tôi cũng lờ mờ nhận ra rằng đường như tuổi thơ tôi luôn thiếu vắng cha bên cạnh, chỉ một mẹ một con với biết bao vất vả chất chồng trên vai mẹ, cha trong lòng tôi như một cấu hình

mặc định chỉ xuất hiện ở nhà vào tầm chín, mười giờ đêm, có khi băng đi cả tháng cha cũng chẳng về nhà, và mỗi lần trở về thấy cha như ốm đi, râu mọc dài lờm chờm, mẹ nhìn cha xót xa. Nhưng rồi những chuyến đi lại cuốn lấy cha như là số phận, nhiều lần tôi hờn dỗi nói cha chẳng thương con mẹ lại dễ dàng nói cha cũng chỉ vì công việc.

Cha tôi là nhà báo, tôi chỉ nghe mẹ nói công việc rất vất vả, phải đi nhiều theo những bài phóng sự điều tra, nghe thì như vậy thôi chứ tôi chẳng hiểu là mấy chỉ biết rằng từ đó tôi đâm ghét



Ảnh: TL

từ nhà báo và ghét luôn những người làm báo vì trong tâm hồn thơ trẻ của mình tôi nghĩ đó là nghề không tốt, ít ra là cái nghề ấy đã không cho tôi có được người cha bình thường như bao đứa trẻ khác. Tôi lớn lên từng ngày, và tần suất cha xa nhà cũng càng nhiều, tôi cũng chẳng thể gần gũi mỗi lần cha về nhà thậm chí có khi còn xắc xược với cha khi tranh luận, có lẽ cha cũng buồn nhưng chưa bao giờ cha trách mắng tôi vì điều đó, còn tôi thì hả hê nghĩ rằng như vậy mới đáng, cha vì công việc không quan tâm gì đến tôi để tôi phải chịu bao thiệt thòi.

Tôi sẽ mãi khư khư ôm lấy suy nghĩ trẻ con của mình như thế nếu không có một ngày vào năm tôi học lớp 9, hôm ấy đã xảy ra một vụ việc đã làm tôi thay đổi suy nghĩ về cha, lần đầu tiên tôi nhận ra sự ích kỷ của mình và thấy thương cha vô hạn. Cha bị tai nạn trong lúc đang trên đường viết bài phóng sự về cuộc sống thiếu nước của người dân vùng cao, cha lăn xuống từ ngọn đồi cao lởm chởm đá. Lẽ ra chuyến đi ấy không phải của cha mà của chú đồng nghiệp nhưng vì vợ chú mới sinh em bé nên cha đi thế, thêm vào đó cha cũng muốn kiếm thêm thu nhập để cho tôi được vào ngôi trường cấp Ba tốt nhất. Nghe tới đó sống mũi tôi thấy cay cay và nhận ra rằng cha

không vô tâm như tôi nghĩ, và lúc ấy tôi mới hiểu ra rằng công việc của một nhà báo như cha không hề đơn giản, vất vả với bụi đường, nắng gió, đôi khi còn nguy hiểm đến cả tính mạng để có được một bài phóng sự chân thật, để có thể phanh phui một sự việc xấu, nghề của cha đã từng ngày góp cho đời những câu chuyện kể, vui có, buồn có, gian nan có nhưng tôi biết cha thật sự hạnh phúc với công việc của mình.

Cha trở về với một bên chân khép khiễng theo cha suốt đời, vậy mà cha còn có thể cười nói rằng đó là chiếc huân chương nghề báo tặng cho cha vì không có hạnh phúc nào không phải đánh đổi, cha không bị tai nạn thì có lẽ suốt đời con gái cha sẽ coi cha là người xa lạ. Đến bây giờ tôi không còn thấy ghét nghề làm báo nữa, bù lại tôi lại sắm cho mình chiếc máy ảnh nho nhỏ để thực hiện một phần ước mơ thuở nhỏ, cộng tác với một vài tờ báo để trải nghiệm những vất vả mà cha tôi và những người làm báo phải đối diện hàng ngày. Một vài bài viết được chọn đăng khiến tôi vui mừng khôn xiết và có thêm động lực tiếp tục thực hiện những đam mê và đến bây giờ tôi vẫn còn nợ cha một lời xin lỗi, trong tận đáy lòng tôi luôn muốn nói cùng cha “con tự hào là con của một nhà báo là cha” ■

Lê Gia Hoài

Nghề Báo

*Đảng trao ta sứ mệnh
Lan tỏa đến cộng đồng
Những bài báo chân thật
Trên mặt trận truyền thông*

*Ta dựa vào ngọn bút
Sắc như ánh mặt trời
Ngợi ca điều tốt đẹp
Gửi bạn đọc muôn nơi*

*Với những điều đen tối
Sẵn đây một tấm lòng
Trong veo như giọt nước
Thành vũ khí tiến công*

*Trước bao nhiêu cám dỗ
Chọn con đường thẳng ngay
Luôn giữ tâm trong sáng
Xấu xa quyết phơi bày*

*Lấy dân làm điểm tựa
Thấm nhuần lời Bác trao
Vì Nhân dân phục vụ
Nhà báo luôn tự hào!*



Ảnh: Tài Tuệ

Tạp Chí Văn Nghệ

HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

□ MINH TUỆ

Tạp chí Văn nghệ là diễn đàn quan trọng của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước trong những năm qua. Nếu nói tuổi của Tạp chí thì đã 23 năm kể từ khi có Ban Vận động thành lập Hội VHNT năm 2001. Đến ngày 22-6-2006 Đại hội Hội VHNT lần thứ I, Tạp chí vẫn hoạt động theo hình thức xuất bản phẩm nhất thời. Trong phạm vi bài viết này, nhân dịp tôn vinh ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam 21-6, gợi nhớ cho tôi về giai đoạn Tạp chí Văn nghệ được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp phép, quy hoạch Báo chí toàn quốc năm 2010, xin được nhắc lại dấu ấn sau gần 14 năm hình thành và phát triển.

Năm 2010, Tạp chí Văn nghệ Bình Phước xuất bản số đầu tiên theo Giấy phép hoạt động Báo chí số: 609/GP-BTTTT ngày 5 tháng 5 năm 2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông. Trải qua 14 năm hình thành và phát triển, từ số 1 cho đến số 86, bên cạnh những bài viết của nhiều tác giả chuyên nghiệp trên khắp cả nước, đội ngũ văn nghệ sĩ của tỉnh Bình Phước ngày càng đông và đa dạng. Số lượng tác phẩm đã đăng của văn nghệ sĩ Bình Phước ngày càng được công chúng đón nhận và đồng thuận quan tâm.

14 năm là chặng đường không

phải dài đối với một cơ quan Báo chí, nhưng đối với Tạp chí Văn nghệ Bình Phước, thì đây là cả quá trình thay đổi, làm mới về mọi mặt, được độc giả đánh giá cao; xứng đáng là cơ quan báo chí đã có những đóng góp thiết thực và hiệu quả đối với hoạt động Văn học Nghệ thuật, nhiệm vụ chính trị. Uy tín và chất lượng của Tạp chí được nâng cao. Tuy nhiên, bên cạnh việc đổi mới, Ban Biên tập còn ổn định về tổ chức, tìm nhân sự đảm nhận các quy trình xây dựng nội dung, khắc phục những hạn chế ban đầu. Tạp chí - tiếng nói của giới



Văn nghệ sĩ đã dần trưởng thành về tầm vóc, quy mô; có nhiều đóng góp chuyên sâu về Lý luận Phê bình Văn học Nghệ thuật và phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tạp chí đã quảng bá tích cực, có hiệu quả về hoạt động Văn học Nghệ thuật, qua đó đã góp phần tạo dựng niềm tin của Nhà nước và xã hội vào đội ngũ văn nghệ sĩ.

Đội ngũ nhân sự chính thức của Tạp chí hiện nay là 5 người, trong đó có 2 người được cấp thẻ Nhà báo, 4

người là hội viên Hội Nhà báo Việt Nam. Tạp chí vẫn đang tiếp tục kiện toàn công tác tổ chức, nhân sự và xây dựng, củng cố, phát triển Tạp chí theo đúng Quy chế về tổ chức. Tạp chí luôn thực hiện bám sát sự chỉ đạo của Tỉnh, tổ chức tuyên truyền, phản ánh kịp thời, hiệu quả các sự kiện trong cả nước; hiệu quả đến bạn đọc trong và ngoài tỉnh. Việc xây dựng tác phong làm việc, quán triệt các quy định về quản lý Nhà nước trong lĩnh vực báo chí luôn được Tạp chí triển khai, nhắc nhở đến từng cán bộ, phóng viên, biên tập viên; xem đây là hoạt động thường xuyên, liên tục. Công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho phóng viên, biên tập viên được tổ chức thường xuyên thông qua các lớp tập huấn, đào tạo, trao đổi nội dung công việc...

Những năm vừa qua, Tạp chí tiếp tục đổi mới, thiết kế trình bày đẹp mắt, thân thiện. Có thể nói, việc cải tiến nội dung và hình thức để bắt kịp xu thế thời đại luôn được Tạp chí áp dụng, triển khai. Các chuyên mục tập trung vào nội dung: Xã luận, Chính trị Xã hội, Lý luận phê bình, Nghiên cứu-Trao đổi, Tác giả tác phẩm, Chân dung người tốt việc tốt, Chân dung

nghệ sĩ, Biển đảo - Quê hương,... cuối cùng là phần Tin tức hoạt động Văn học Nghệ thuật.

Thời gian qua, Ban Biên tập cũng như đội ngũ phóng viên, Biên Tập viên Tạp chí luôn đề ra kế hoạch, chuẩn bị, đảm bảo nội dung tin bài theo đúng tôn chỉ mục đích; phản ánh kịp thời các sự kiện chính trị, đời sống xã hội trong cả nước; đưa tin đầy đủ, kịp thời về các hoạt động lớn của tỉnh, các ngày lễ lớn của đất nước.

Tạp chí Văn nghệ Bình Phước đã đi qua chặng đường dài hình thành và phát triển, Tạp chí luôn nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ chính trị; thông qua các tác phẩm Văn học Nghệ thuật; vận động, thích ứng với tình hình hoạt động của từng giai đoạn; góp phần giới thiệu, công bố các tác phẩm của văn nghệ sĩ, đồng thời làm tốt việc phát hiện, bồi dưỡng lực lượng văn nghệ sĩ trẻ, tổ chức các cuộc thi nhằm tạo ra sân chơi uy tín cho văn nghệ sĩ, người yêu Văn học Nghệ thuật trong và ngoài tỉnh.

Đội ngũ người viết chủ yếu là các nhà văn, nhà thơ tại địa phương, các cộng tác viên ngày càng được bổ sung đông đảo như: Trần Văn Lợi, Nguyễn Văn Toàn, Hoàng Quý, Đỗ Toàn Diên,

Lê Thành Văn, Quỳnh Hợp,...

Có thể nói, giai đoạn hiện nay nội dung bài viết phong phú và chất lượng, đội ngũ cộng tác viên với những cây bút đa dạng, uy tín trong giới Văn học Nghệ thuật đã làm cho Tạp chí Văn nghệ Bình Phước ngày càng được công chúng nói chung và giới văn nghệ sĩ nói riêng nhiệt liệt chào đón.

Với những chặng đường phát triển và những cái tên được nhắc đến, Tạp chí Văn nghệ Bình Phước đã có những bước đi mạnh mẽ và vững chắc. Những cây bút được liên tục bổ sung trong mỗi giai đoạn chứng tỏ sức sống của Văn học Nghệ thuật Bình Phước luôn được nuôi dưỡng và chăm bồi. Nhiều thể hệ nhà văn xuất hiện trên Tạp chí đã góp phần tạo nên diện mạo của nền Văn học Nghệ thuật tỉnh nhà.

Trong thời gian tới, Tạp chí Văn nghệ Bình Phước sẽ tiếp tục cải tiến nội dung, hình thức thể hiện nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của bạn đọc. Đồng thời, bám sát sự chỉ đạo điều hành của Thường trực Hội Văn học Nghệ thuật, đoàn kết gắn bó cùng xây dựng, phát triển Tạp chí trở thành một trong những cơ quan báo chí năng động, hiện đại, uy tín trong nền Báo chí Cách mạng Việt Nam ■

PHONG TRÀO NHIẾP ẢNH BÌNH PHƯỚC HIỆN NAY VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

□ HOÀNG DƯƠNG

Hiện nay, Nhiếp ảnh được đánh giá là một trong những nghề “thời thượng” bởi nghệ thuật Nhiếp ảnh đã thâm nhập vào nhiều lĩnh vực đời sống, xã hội. Tuy nhiên, nghề Nhiếp ảnh đang phải đối mặt với không ít thách thức, khó khăn của sự phổ quát công nghệ trong cộng đồng, ai cũng có thể chụp hình bằng chiếc điện thoại thông minh. Vấn đề là tấm hình đó có trở thành tác phẩm nghệ thuật hay không?

1. Phong trào Nhiếp ảnh Bình Phước

Phong trào Nhiếp ảnh Việt Nam ngày càng phát triển mạnh thúc đẩy Nhiếp ảnh Bình Phước ngày càng đi lên. Nhất là từ khi Tỉnh ủy Bình Phước ban hành Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 20-11-2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng và phát triển Văn hóa, con người Bình Phước đến năm 2030, định hướng đến năm 2045. Hội viên Chi hội Nhiếp ảnh Bình Phước đang đứng trước những cơ hội vươn mình lớn mạnh.

Từ khi thành lập, Chi hội Nhiếp ảnh luôn đồng hành cùng Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh nhà. Lực lượng sáng tác lúc đầu còn rất mỏng. Hội viên chủ yếu là những người kinh doanh, chụp ảnh và từ nhiều ngành nghề khác nhau, là những người có cùng sở thích Nhiếp ảnh. Tuy nhiên, anh em Chi hội luôn đoàn kết, đồng lòng hoạt động tích cực. Tổ chức đi sáng tác tập thể, sáng

tác nhóm, cá nhân. Tổ chức trao đổi các chuyên đề về kỹ thuật Nhiếp ảnh, xử lý hậu kỳ, cấu trúc máy ảnh cho Hội viên. Kể từ khi thành lập đến nay, Chi hội Nhiếp ảnh đã có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển quê hương con người Bình Phước. Có thể nói Chi hội Nhiếp ảnh đã đề lại cho tỉnh Bình Phước một kho tư liệu ảnh phong phú, sinh động. Trong kho tàng tác phẩm đó có rất nhiều tác phẩm Nhiếp ảnh xuất sắc đã đạt được các giải thưởng tại các cuộc thi, triển lãm ảnh của khu vực, tỉnh, trong nước và Quốc tế.

Nổi bật trong các thành tích Chi hội đạt được thời gian qua như: NSNA Nguyễn Văn Phúc với các tác phẩm “*Đậm tình hữu nghị Việt Nam - Campuchia*” và “*Tuần tra trên sông Vàm Cỏ*” đạt 10 điểm đỏ (Có giấy chứng nhận) cuộc thi Tự hào một dải biên cương do Ban tuyên giáo Trung ương phối hợp Bộ VH&TT&DL-

HNSNAVN; **“Giấc mơ bên suối”** đạt 10 điểm đỏ (Có giấy chứng nhận) cuộc thi Quốc tế VN 21; **“Giải điệu tình yêu”** đạt 2 điểm đỏ Quốc gia khu vực (Có giấy chứng nhận) cuộc thi Quốc tế HOPA - Ho Chi Minh City Photo Contest 2021; **“Giải điệu tình yêu”** tại cuộc thi PHỤ NỮ WOMAN STRAKONICE 2021 - Cuộc thi & Triển lãm Nhiếp ảnh Nghệ thuật Quốc tế lần thứ 17 được tổ chức hai năm một lần tại Cộng hoà Séc.

Công trình **“Tỉnh Bình Phước làm tốt công tác: Đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn. Tìm kiếm, quy tập hài hương các Anh hùng liệt sĩ quân tình nguyện Việt Nam hy sinh tại Campuchia”** của NSNA Nguyễn Xuân Trường được Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam hỗ trợ đầu tư, dự án Nhiếp ảnh tiêu biểu kỷ niệm 50 năm Ngày đất nước thống nhất. Nội dung của công trình thể hiện: Chiến tranh đã qua đi 50 năm nhưng những phần mộ, hài cốt, những danh tính của các Anh hùng liệt sĩ quân tình nguyện Việt Nam hy sinh tại Vương quốc Campuchia vẫn chưa được hồi hương trọn vẹn. Việc tìm kiếm, quy tập hài hương về an táng tại đất mẹ là nhiệm vụ thiêng liêng, cao cả. (Chi tiết công trình: 1- Lễ xuất quân Đội K72 đi làm nhiệm vụ tìm kiếm cất bốc tại Vương Quốc Campuchia; 2- Tìm kiếm cất bốc tại vương quốc Campuchia; 3-

Lễ đón rước hài cốt tại Cửa khẩu Quốc tế Hoa Lư; 4- Lễ cầu siêu tại đền tưởng niệm Nghĩa trang Liệt sĩ; 5- Lễ an táng tại Nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh Bình Phước).

NSNA Phạm Thị Xuân với tác phẩm **“Rau sạch”** đạt Giải KK Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam năm 2018. NSNA Nguyễn Quang Hùng và NSNA Nguyễn Ngọc Lân đạt Giải Khuyến khích Giải thưởng Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước lần thứ I, giai đoạn 2016-2020. Các NSNA Nguyễn Hồng Phượng, Trần Xuân Dục, Trương Hiện, Trần Lê Hoàng Vũ, Lê Thị Hiền... cũng đạt được các giải thưởng trong các cuộc thi do tỉnh, các huyện, thị xã trong tỉnh Bình Phước tổ chức.

2. Những vấn đề đặt ra

Bên cạnh những thành tựu đạt được, Chi hội Nhiếp ảnh Bình Phước đang đứng trước những khó khăn, thách thức như:

Chi hội có một số hội viên chuyên chỗ ở, hội viên cao tuổi, sức khỏe yếu việc đi lại gặp nhiều khó khăn nên phần nào ảnh hưởng đến phong trào sáng tác và sinh hoạt định kỳ.

Công tác phát triển hội viên, tìm kiếm những tài năng kế cận chưa thật sự nổi bật. Sự thờ ơ và không quan tâm của một bộ phận Nhiếp ảnh trẻ trong việc tham gia vào Hội Văn học Nghệ thuật cũng đang đặt ra nhiều

thách thức trong việc xây dựng đội ngũ Nhiếp ảnh trẻ chuyên nghiệp.

Một trong những thách thức trong Nghệ thuật Nhiếp ảnh Bình Phước hiện nay đó là hoạt động quảng bá, triển lãm thưa thớt khiến công chúng không có nhiều cơ hội tìm hiểu và quan tâm các tác phẩm Nhiếp ảnh.

Với những người trẻ khi theo đuổi Nghệ thuật Nhiếp ảnh chuyên nghiệp gặp không ít khó khăn như thiết bị hỗ trợ, máy ảnh và đặc biệt là không có khoảng đầu tư ống kính đắt tiền làm hạn chế đến chất lượng sáng tác. Khó khăn nữa là kinh nghiệm học hỏi, sáng tác ít, hiểu biết hạn chế thì khó cho ra những bức ảnh đẹp.

3. Mong đợi từ các Nghệ sĩ Nhiếp ảnh

Lãnh đạo Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước, Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam, Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ Chi hội Nhiếp ảnh:

- Chú trọng kết nạp hội viên mới nhất là lực lượng hội viên trẻ và phát huy sự năng động, sáng tạo nhằm thúc đẩy chi hội phát triển ngày một đi lên.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, kỹ năng sáng tác cho những hội viên.

- Đẩy mạnh hoạt động sáng tác thực tế. Các hội viên nỗ lực nhiều hơn trong việc tìm ý tưởng cho các sáng tác mới,

phong phú mở rộng hơn về đề tài.

- Thường xuyên tổ chức sáng tác theo nhóm hoặc toàn Chi hội. Sáng tác nhiều sẽ có kinh nghiệm nhiều.

- Tổ chức trưng bày, triển lãm tập thể, cá nhân nhân dịp kỷ niệm các ngày trọng đại của đất nước.

- Tham gia các cuộc liên hoan ảnh khu vực, toàn quốc và Quốc tế để trao đổi, nắm bắt được cái hay của những người cùng tham gia và nhận sách ảnh về nghiên cứu.

- Điều quan trọng nhất để Nhiếp ảnh Bình Phước phát triển là thay đổi tư duy, mạnh dạn đột phá cách làm, khắc phục tình trạng bảo thủ, dẫn đến trì trệ trong một số hội viên. Phát huy tinh thần đồng đội, đồng nghiệp đoàn kết trong Chi hội, hỗ trợ giúp nhau cùng tiến bộ.

Để chụp được những bức ảnh xuất sắc, vừa có giá trị nghệ thuật, vừa có giá trị nhân văn, Nghệ sĩ Nhiếp ảnh gia phải trải qua một thời gian dài học nghề và phát triển kỹ năng. Do vậy, để tạo nên đội ngũ Nhiếp ảnh chuyên nghiệp cần phải tổ chức các lớp học cơ bản, lớp học truyền cảm hứng, giao lưu và học hỏi với các Nghệ sĩ Nhiếp ảnh tình bạn và có những chỉ dẫn để những bạn trẻ hoàn thiện kỹ năng, cách nhìn, cách tư duy của mình thì mới có những tác phẩm về Nhiếp ảnh đầy Nghệ thuật ■

NHỮNG CỤM RẠP ĐẦU TIÊN CỦA ĐIỆN ẢNH BÌNH PHƯỚC

□ NGUYỄN NGỌC LƯƠNG

Điện ảnh là loại hình nghệ thuật mang tính tổng hợp. Tác phẩm điện ảnh ngoài tính giải trí còn có tính nghệ thuật thông qua hình ảnh, âm thanh, ánh sáng, kỹ xảo điện ảnh, tính tuyên truyền, giáo dục và đặc biệt là giá trị nâng con người lên. Xem phim chiếu rạp, nơi tập trung đông người, hiệu ứng cảm xúc của đám đông qua nội dung phim hấp dẫn được truyền tải đến từng người, xem phim chiếu rạp còn là nơi gặp gỡ giữa những nhóm bạn, thể hiện giá trị văn hóa của mỗi người khi đến không gian của rạp chiếu, của điện ảnh.

Năm 2012, trên cơ sở hệ thống máy chiếu phim nhựa 135 ly được cấp bởi chương trình mục tiêu Quốc gia, Bình Phước đã cải tạo Hội trường 200 ghế tại Trung tâm Văn hóa tỉnh thành phòng chiếu 150 ghế. Sau những xuất chiếu đầu tiên với những bộ phim Việt ăn khách thời điểm đó như Hề lô Cô Ba, Mỹ nhân kế, Đại náo học đường... lượng khán giả đến rạp đã giảm sút nghiêm trọng. Nguyên nhân là do nguồn phim nhựa 135 ly trên thế giới đã đến hồi thoái trào, các Công ty sản xuất phim đã chuyển sang phát hành phim theo hệ thống máy chiếu DCP (Digital Cinema Package), thị hiếu khán giả thích xem những phim bom tấn của Hollywood nhưng không thể triển khai được do không có hệ thống máy chiếu phù hợp. Nhằm duy trì và phát triển cụm rạp đã đầu tư, đáp ứng nhu cầu người xem, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch quyết định thực hiện xã hội hóa, kêu gọi đầu tư

và ba phòng chiếu phim hiện đại đầu tiên tại thành phố Đồng Xoài đã được triển khai xây dựng.

Những ngày bắt đầu kinh doanh là muôn vàn khó khăn do đòi hỏi nguồn kinh phí lớn, (thời điểm năm 2012 một phòng chiếu cần khoảng 3 tỉ đồng gồm rất nhiều những chi phí như: Phòng chiếu, hệ thống máy chiếu DCP, âm thanh, màn hình chuyên dụng, hệ thống ghế, máy lạnh, công trình phụ...) đó là khoản tiền mà để lựa chọn đầu tư thì việc chọn đầu tư rạp chiếu phim ở một thị trường dân số ít như Đồng Xoài, thói quen xem phim chiếu rạp của người dân chưa có là rất rủi ro. Tuy nhiên, sau hơn 10 năm hoạt động Rạp Chiếu phim Đồng Xoài là điểm đến văn hóa, là cầu nối giữa nhà sản xuất phim, nhà phát hành và khán giả yêu điện ảnh trong tỉnh. Người Bình Phước đã được xem nhiều bộ phim nổi tiếng cùng với khán giả toàn cầu khi nhà sản xuất phát hành tại

tất cả các cụm rạp trên thế giới trong đó có Rạp chiếu phim Đồng Xoài. Khi những cơn sốt được tạo ra bởi các trailer quảng cáo trên các phương tiện truyền thông về các bộ phim Việt do các đạo diễn, diễn viên nổi tiếng của Việt Nam làm nhà sản xuất, đạo diễn và tham gia đóng vai như: Thái Hòa, Trần Thành, Lý Hải... thì người xem phim ở Bình Phước cũng háo hức chờ đợi ngày phim ra rạp để là những người đầu tiên xem phim.

Năm 2019 cùng với sự phát triển của thành phố Đồng Xoài và nhu cầu xem phim tại rạp của khán giả trong tỉnh, một cụm rạp gồm bốn phòng chiếu thuộc Trung tâm thương mại The Gold City thuộc phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài đã được đầu tư xây dựng. Cụm rạp được đầu tư hiện đại, thiết kế, trang trí đẹp, hấp dẫn giới trẻ đã thu hút đông đảo khán giả, kích thích nhu cầu xem phim,

tạo ra sự cạnh tranh trong hoạt động chiếu phim và một là thị trường mới cho các các nhà phát hành phim. Đến nay, thêm một cụm rạp gồm ba phòng chiếu tại Trung tâm Thương mại Chon Thành được tiếp tục đầu tư nâng tổng số phòng chiếu trong toàn tỉnh lên 10 phòng. Điều này đòi hỏi để tồn tại và phát triển, Rạp Chiếu phim Đồng Xoài phải đầu tư, nâng cao chất lượng tạo thế cạnh tranh nhằm giữ chân khán giả đến với rạp. Sự phát triển của các cụm rạp trong những năm qua đã thể hiện sự cạnh tranh ngày càng cao trong lĩnh vực chiếu phim tại rạp và chính sự cạnh tranh đã mang lại những không gian xem phim ngày càng chất lượng cho những người yêu điện ảnh trong tỉnh. Một bộ phim đến được với khán giả phải bắt đầu từ nhà sản xuất, kiểm duyệt, phát hành và cuối cùng là phim được chiếu tại rạp. Sau thời gian phát hành tại rạp, phim sẽ



Lãnh đạo tỉnh và văn nghệ sĩ xem phim “Đào, Phở và Piano”, phim do Nhà nước đầu tư rất thành công, thu hút nhiều khán giả đến rạp xem.

Ảnh: Q. Hùng

được phát hành trên các kênh truyền hình, các trang mạng xã hội nhưng xem phim chiếu rạp sẽ có những cảm xúc thú vị mà không thiết bị điện tử cá nhân nào có thể mang lại. Thực tế khán giả xem phim chiếu rạp chủ yếu là học sinh, sinh viên, thanh niên và một số ít người trung tuổi. Trong chuỗi sản xuất và phát hành phim, nhà sản xuất thường hưởng 50 đến 55% giá trị vé bán, nhà phát hành thường hưởng 5% còn lại từ 40 đến 45% là của cụm rạp. Nhưng cụm rạp ngoài giá trị vé bán còn có những khoản thu khác như: Bán nước giải khát, đồ ăn nhanh, quà lưu niệm, phí quảng cáo để bù đắp lại các chi phí đầu tư và khấu hao tài sản. Và chính những nguồn thu ngoài giá vé đôi khi lại là nguồn thu chính để duy trì hoạt động của các cụm rạp.

Tuy nhiên, trên địa bàn tỉnh cũng đã có cụm rạp được đầu tư nhưng không thành công. Năm 2014, tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao thị xã Bình Long một nhà đầu tư đã xây dựng cụm rạp gồm 2 phòng chiếu. Sau hơn một năm hoạt động đã phải đóng cửa. Nguyên nhân là do thiếu kinh nghiệm nên việc đầu tư chưa đúng chuẩn, chất lượng phòng chiếu kém, chưa đáp ứng nhu cầu xem phim của khán giả trẻ, nguồn phim ít, số lượng khán giả thích xem phim rạp còn thấp, khán giả chưa có thói quen xem phim rạp... Vì vậy, để thành công trong hoạt động chiếu phim thì yếu tố quan trọng của các nhà đầu

tư là vị trí của rạp, tính hiện đại, thẩm mỹ của phòng chiếu, chất lượng phục vụ và các thủ thuật trong kinh doanh như chế độ khuyến mãi, giảm giá vì trong cùng một thời gian các công ty phát hành sẽ phát hành cùng một phim trên tất cả các cụm rạp.

Trong chiến lược phát triển Văn hóa đến năm 2030, Bình Phước dự kiến sẽ phát triển các cụm rạp tại các đô thị trong tỉnh như Đồng Xoài, Bình Long, Phước Long, Chơn Thành. Nhưng nếu Nhà nước xây dựng rạp và quản lý sẽ rất rủi ro vì kinh doanh rạp chiếu đòi hỏi sự linh hoạt trong quá trình quản lý và vận hành. Và xu hướng hiện nay lĩnh vực phát hành phim từ nhập khẩu, phân phối và xây dựng cụm rạp thường do khối tư nhân thực hiện. Với ba cụm rạp, 10 phòng chiếu do các doanh nghiệp đầu tư đã góp phần phát triển công nghiệp Điện ảnh của tỉnh, đáp ứng nhu cầu người xem, đưa những giá trị Văn hóa, Nghệ thuật của Điện ảnh đến với Nhân dân, nâng cao nhận thức thẩm mỹ của người dân, tạo không gian giải trí lành mạnh. Trong thời gian tới, chưa kỳ vọng Bình Phước sẽ có các công ty điện ảnh sản xuất phim, chưa kỳ vọng sẽ có các công ty phát hành phim nhưng với sự phát triển của các cụm rạp người Bình Phước sẽ đến gần với Điện ảnh hơn và trong một ngày không xa hy vọng sẽ có những diễn viên điện ảnh nổi tiếng là người Bình Phước ■

Thơ, XU HƯỚNG THƠ VỚI CUỘC SỐNG HÔM NAY

Thơ với cuộc sống hôm nay

□ ĐẶNG HOÀNG THẨM

Thơ xuất hiện từ rất lâu đời, trước cả chữ viết. Ngày xưa, nhưng cũng không xưa lắm, người ta đã biết dùng Thơ để giáo dục nhân cách con người. *“Công cha như núi Thái Sơn/nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra... hay: “Vi dầu cầu ván đóng đinh/Cầu tre lắt lẻo gập ghềnh khó đi/khó đi mẹ dắt con đi/Con đi trường học mẹ đi trường đời!”*, *“Bầu ơi thương lấy bí cùng/Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn”*... Ai trong chúng ta, chắc cũng đã từng nghe những lời ru thấm đẫm tình mẫu tử thiêng liêng của mẹ hiền. Những lời ru đầy tính nhân văn ấy tuyệt đại là Ca dao... mà Ca dao gốc gác, xuất xứ là Thơ.

Ngày nay, với cuộc cách mạng vũ bão của KHKH đang diễn ra từng ngày, từng giờ. Văn minh vật chất được xem như là nhu cầu bức thiết của xã hội. Liệu Thơ có còn cần thiết cho cuộc sống nữa không? Chúng tôi cho là vẫn rất cần... Người mẹ không thể không hát ru con bằng Ca dao. Nhà trường không thể không giáo dục học sinh của mình bằng văn chương. Xã hội không thể không có những tác phẩm VHNT mà trong đó có bóng dáng rất rõ nét của Thơ...

Thơ còn có mối quan hệ rất mật thiết với Nhạc, với Sân khấu và với một số loại hình VHNT khác. Trong một số tôn giáo người ta còn sử dụng Thơ hoặc ý thơ để truyền giảng kinh kệ, giáo lý... Các cơ quan VHNT còn dùng Thơ như một công cụ tuyên truyền có hiệu quả ít

tồn kém bởi vì đa phần ai cũng nghe và hiểu được Thơ. Một số người cao tuổi hiện nay có xu hướng tìm đến Thơ để làm phong phú thêm tâm hồn... Những người trẻ đến Thơ để khám phá, khẳng định cái tôi đa sắc màu trong cái chúng ta rộng lớn và đa dạng!

Các xu hướng Thơ

Khi nói về xu hướng Thơ, người ta cần phải xác định được vị trí, vai trò nhất định của nó trong một giai đoạn gắn liền với một thời kỳ nào đó trong lịch sử. Thường các xu hướng của Văn học, trong đó có Thơ xuất hiện theo những biến động có tính bước ngoặt của lịch sử, xã hội. Chẳng hạn xu hướng: “Lãng mạn, tự do cá nhân chủ nghĩa” xuất hiện trước Cách mạng Tháng Tám 1945. Thời kỳ này, các nhà thơ chịu ảnh hưởng và sự tác động mạnh mẽ của Văn học Pháp du nhập, truyền vào Việt Nam bằng nhiều con đường. Các phong trào Thơ mới nổi lên với nhiều sắc màu mới lạ, với sự xuất hiện của các nhà thơ tài hoa như Huy Cận, Thế Lữ, Chế Lan Viên, Lưu Trọng Lư, Hàn Mặc Tử, Tế Hanh,...

Xu hướng “*Nghệ thuật vị nhân sinh*” xuất hiện trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp đã đạt được những thành công nhất định với các nhà **thơ mới** đi theo cách mạng; mào đầu cho xu hướng “*Tráng ca lãng mạn cách mạng*” mà đại biểu cho dòng thơ này là Hoàng Cầm, Hữu Loan, Quang Dũng, Chính Hữu, Tố Hữu, Nguyễn

Đình Thi...

Sau năm 1954, ở miền Bắc xuất hiện xu hướng “*Hiện thực xã hội chủ nghĩa*”, đa phần các nhà thơ đã qua kháng chiến đều sáng tác theo định hướng này như các nhà thơ Tố Hữu, Huy Cận, Hoàng Trung Thông, Thanh Tịnh. Ở vùng tạm chiếm, trong thời kỳ này nở rộ xu hướng “*Hoài vọng và bi lụy*” kéo dài đến ngày Giải phóng miền Nam 30-4-1975, tiêu biểu như các nhà thơ Vũ Hoàng Chương, Nguyễn Sa, Bùi Giáng, Nguyễn Tất Nhiên...

Từ năm 1960, sau Đồng Khởi, thơ bắt đầu xuất hiện xu hướng “*Chủ nghĩa anh hùng cách mạng*”, những bài thơ trong thời kỳ này có tính chiến đấu rất cao nhưng vẫn mang chất lãng mạn cách mạng: Mặt đường khát vọng (Nguyễn Khoa Điềm), Quê hương (Giang Nam), Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây (Phạm Tiến Duật)... và các bài thơ lẻ của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Tố Hữu, Huy Cận, Xuân Diệu, Bế Kiến Quốc, Thu Bồn, Nguyễn Bá, Lê Chí...

Sau ngày 30-4-1975, Thơ cũng bắt đầu có sự chuyển đổi trong sáng tác và sáng tạo của các văn nghệ sĩ. Thơ của thời kỳ này đa phần còn phảng phất hơi hướng của những dòng thơ trước năm 1975 nhưng đã mang chất “*tự sự*” hơn. Sau một thời gian trầm lắng của thời kỳ bao cấp. Bắt đầu thời kỳ đổi mới. Tư duy của các nhà thơ cũng có sự thay đổi. Thơ cũng từ từ hình thành một số xu hướng để bắt kịp và thích nghi với thời đại.

Có nhiều xu hướng Thơ cận đương đại và đương đại, nhưng chưa rõ nét

lắm. Bởi vì sự xác định, đánh giá một xu hướng, một trào lưu văn học ít nhất cũng phải cần vài mươi năm sau, lúc đó người ta mới có được cái nhìn tổng quan và nhận xét hoàn chỉnh nhất! Nhưng tạm thời, chúng ta có thể quy kết ở một góc độ nào đó. Chẳng hạn:

Xu hướng “*Tôi trong chúng ta*”. Xu hướng này nặng giải bày cái “*Tôi*” nhưng không thoát ly khỏi cái “*Chúng ta*”, thường gặp ở các nhà thơ sau năm 1975.

Xu hướng “*Hiện thực giải bày*”. Thường gặp ở các nhà thơ sau thời kỳ Đổi mới trở lại đây...

Xu hướng “*Tâm tình và tự sự*”. Thường gặp nhiều nhất ở các nhà thơ đương đại. Hiện nay đang xuất hiện một dòng thơ tạm gọi là “*Cách tân và siêu tưởng, hậu hiện đại*” ở các cây viết trẻ. Người ta cũng đang dè dặt đánh giá và trông chờ những điều mới mẻ có thể chấp nhận được ở các nhà thơ theo xu hướng này...

Như đã nói: Thơ không thể và không bao giờ thoát ly khỏi cuộc sống quá khứ và hiện tại; không bao giờ thoát khỏi cái “*Tôi*” và “*Chúng ta*”. Không bao giờ thoát khỏi những diễn biến của lịch sử. Nhưng thơ phải tự đổi mới và cũng phải dựa trên nền tảng truyền thống. Truyền thống được hiểu như là những giá trị tốt đẹp đã thành quá khứ. Có những người nôn nóng đã đi đến sự gần như muốn phủ nhận truyền thống! Điều này e rằng không ổn! Bởi vì tất cả, không phải bao giờ cũng bắt đầu từ con số không!... Thơ sẽ trở thành khuôn mẫu, cứng nhắc và duy ý chí nếu mất đi tính sống còn của nó là **sự sáng tạo**, mọi thứ nghệ

thuật muốn tồn tại và phát triển đều phải dựa trên cơ sở của sự sáng tạo; tất nhiên là một sự sáng tạo mang đầy đủ ý nghĩa: đậm đà bản sắc, nhân văn và nhân bản... Mỗi nhà thơ chân chính đều có một văn phong khác nhau, cái quan trọng là nhà thơ có hướng được công chúng, bạn đọc cảm nhận được cái xu hướng thơ mà mình khởi xướng hoặc theo đuổi...

Thời đại bây giờ là thời đại bùng nổ công nghệ thông tin. Thời kỳ bây giờ là thời kỳ ở ngưỡng công nghiệp. Thời gian dành cho Văn học đọc đã thu hẹp lại so với trước kia. Do đó, chúng ta dễ thấy Thơ đương đại có dung lượng thông tin, tình cảm khá lớn. Tác giả thường muốn nói hết trong một bài thơ. Những điều xem chừng nhỏ nhặt như: Một chiếc lá, một sợi tóc, một con người... Nhưng các tác giả muốn nói rộng ra thành một thế giới! Tất nhiên đó là thế giới theo cách nhìn của nhà thơ. Trong Thơ, quan niệm về tình yêu và cách nhìn sự vật của các nhà thơ đương đại cũng khác xưa: Đã giảm chất bi lụy và tăng chất bi hài, có những câu đặc thù như:

"...Nhà thơ, nhà thơ!

Ra ngõ gặp nhà thơ

*Nhà thơ chết ba năm còn mùi, sống
một ngày cũng tui!*

(Phan Trung Thành)

hoặc:

*"Nhờ gió mà đường cong áo em đã
khiến anh thật lòng thán phục*

*Nhờ gió mà trời xanh đã hoàn
thành xuất sắc công việc tạo dáng em
trước trùng khơi"*

(Trần Quốc Thục)

Hay:

*"Gió không phải là roi mà vách núi
phải mòn*

*Em không phải là chiều mà nhuộm
anh đến tím"*

(Hữu Thịnh)

Có lẽ, nụ cười dù buồn vẫn hay hơn là nước mắt khóc than!

Đã có những nhà thơ mạnh dạn cách tân giọng điệu, ngôn ngữ, niêm luật, tạo ra những nét mới cho Thơ đương đại. Cũng có những nhà thơ "ăn theo" cách tân theo kiểu phong trào, cho ra đời những bài thơ đọc rất mệt và không ai hiểu nổi! Cũng có nhà thơ quay về truyền thống, xưa cũ... Xét cho cùng đó cũng là một sự cách tân. Cái áo dài thể hiện nét đẹp văn hoá của phụ nữ Việt Nam cũng có khi ngắn, khi dài, và ngược lại. Mỗi lần thay đổi được xem như là một sự cách tân!

Làm thế nào để có một bài thơ hay? Đó là khát vọng muôn đời và là nỗi trăn trở của các nhà thơ, người làm thơ. Bởi vì một bài thơ hay, sống với thời gian và được công chúng mến mộ, thì nó chẳng cần theo một xu hướng nào cả! Những bài thơ ấy, tự nó đã định hình cho mình một xu hướng riêng rồi! Và tự nó đã thích nghi, tồn tại, chẳng phải đó sao?

Chỉ có *thiên tài*, hoặc *tập thể nhân tài* mới có thể dẫn dắt, định hướng và khởi xướng những dòng thơ mới đi trước thời đại, ví dụ như Hồ Chí Minh với *thơ ca Cách mạng*; tập thể các nhà thơ mới trước 1945 với sự cách tân, đoạn tuyệt Thơ cũ... Chúng ta mong mỏi và chờ xem! ■

2 DI SẢN ĐƯỢC ĐƯA VÀO DANH MỤC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ QUỐC GIA

□ ĐINH NHO DƯƠNG

Ngày 15-5-2024 tại Ban Quản lý Vườn Quốc gia Bù Gia Mập, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức công bố di sản Nghề đan Gùi và Nghề dệt Thổ cẩm của người S'tiêng đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục Di sản Văn hóa Phi vật thể Quốc gia tại Quyết định số 479/QĐ-BVHTTDL ngày 6-3-2023 và Quyết định số 375/QĐ-BVHTTDL ngày 21-2-2024.

1. Di sản Nghề đan Gùi của người S'tiêng

Nghề đan Gùi của người S'tiêng ở Bình Phước là nghề thủ công truyền thống đã được hình thành từ lâu đời. Nghề đan Gùi đòi hỏi sự khéo léo, tỉ mỉ cùng những kỹ năng và sự sáng tạo của người nghệ nhân để tạo nên các sản phẩm với những tên gọi khác nhau như xá, khiêu, woai, dung, xor. Nguyên liệu chính được sử dụng trong Nghề đan Gùi là cây lồ ô (người S'tiêng gọi là Tom Char) và dây mây gồm hai loại mây nếp (Tom Côn) và mây nước (Tom Bui). Cây lồ ô được

sử dụng có độ tuổi khoảng một năm, kích thước lõi lồ ô phải từ 60cm trở lên. Các lõi lồ ô được cạo bỏ lớp vỏ xanh bên ngoài, sau đó chẻ thành các thanh nan với các kích cỡ khác nhau, được nhuộm màu đen bằng các loại lá, vỏ và nhựa cây từ tự nhiên để đan các họa tiết hoa văn và không nhuộm màu để đan các bộ phận của Gùi. Cây mây sau khi khai thác được lột vỏ, chẻ thành những sợi dây nhỏ và dài để sử dụng làm dây đan vành, làm quai đeo và chân đế Gùi.

Để đan hoàn chỉnh một sản phẩm, nghệ nhân sẽ đan phần đế Gùi, sau đó đến thân Gùi, miệng gùi, làm chân gùi và quai đeo Gùi. Tùy thuộc vào kích thước, độ khó của sản phẩm, tay nghề của mỗi nghệ nhân lượng thời gian dùng để làm ra một sản phẩm có khác nhau, thời gian dùng để đan xá thường lâu nhất (từ 5 đến 7 ngày), các sản phẩm khiêu, xor, woai, dung thì cần ít thời gian hơn. Các sản phẩm của nghề đan gùi được sử dụng phục vụ trong sinh hoạt hàng ngày, làm vật trao đổi,

cho tặng, lễ vật hoặc dùng để mua bán. Cách bảo quản các sản phẩm của nghề đan Gùi cũng khá đơn giản, chỉ cần treo lên gác bếp sau khi đan hoàn thiện một thời gian sản phẩm sẽ trở nên bền, đẹp và chống mối, mọt nhờ khói bếp.

Hiện nay, mặc dù xã hội có nhiều thay đổi, người S'tiêng cũng như các dân tộc khác, họ sử dụng các loại vật dụng, đồ dùng trong cuộc sống được mua bán trên thị trường. Tuy nhiên, việc sử dụng các sản phẩm từ Nghề đan Gùi vẫn được cộng đồng người S'tiêng ở Bình Phước duy trì. Trong đời sống thường ngày và trong sinh hoạt cộng đồng, các vật dụng, đồ dùng của nghề đan nói chung và Nghề đan Gùi nói riêng vẫn được sử dụng. Hiện

nay, người S'tiêng Bình Phước nhiều nơi vẫn duy trì và truyền dạy nghề đan Gùi như huyện Bù Gia Mập, huyện Bù Đăng, huyện Lộc Ninh và huyện Hớn Quản. Với giá trị tiêu biểu, Nghề đan Gùi của người S'tiêng huyện Bù Đăng, huyện Bù Gia Mập, huyện Hớn Quản và huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục Di sản Văn hóa Phi vật thể Quốc gia theo Quyết định số 479/QĐ-BVHTTDL ngày 6-3-2023.

2. Di sản Nghề dệt Thổ cẩm của người S'tiêng

Nghề dệt Thổ cẩm của người S'tiêng đã có từ xa xưa, do nhu cầu sử dụng trong đời sống hàng ngày nên người S'tiêng đã biết khai thác



Chủ thể di sản thực hành Nghề đan Gùi và Nghề dệt Thổ cẩm tại không gian trưng bày của Lễ công bố.

Ảnh: N. Dương

và sử dụng những nguyên liệu sẵn có từ thiên nhiên để làm nên trang phục. Ban đầu, họ thường khai thác các loại nguyên liệu có sẵn trong tự nhiên như vỏ các loại cây gai, cây lanh để làm sợi dệt. Khi cây bông sợi được sử dụng cũng là thời kỳ hoạt động dệt Thổ cẩm phát triển và lan tỏa nhanh chóng trong cộng đồng. Từ nguyên liệu sợi bông, người S'tiêng còn biết sử dụng những loại lá cây, rễ và vỏ cây để tạo nên chất nhuộm màu dệt những hoa văn có tính đa dạng và thẩm mỹ trên các sản phẩm. Nghề dệt Thổ cẩm của người S'tiêng được lưu giữ, bảo tồn và truyền dạy qua các thế hệ theo hình thức người lớn tuổi truyền cho người nhỏ tuổi, người biết dệt dạy cho người chưa biết dệt.

Các sản phẩm Nghề dệt Thổ cẩm truyền thống của người S'tiêng gồm: Quây (K'Nát), tấm đắp (Niêng Tắc), khó (T'roi), áo (Ao), khăn (Ka Nắc), túi xách (Lom Cheng)... Sản phẩm Thổ cẩm dùng để phục vụ cho nhu cầu thiết yếu của gia đình như để mặc, đắp, làm vật phẩm cho, tặng... Các sản phẩm còn được dùng làm hàng hóa trao đổi hoặc mua bán trong cộng đồng hoặc là món hàng thủ công mỹ nghệ, đồ lưu niệm bán cho khách du lịch.

Ngày nay, khi cuộc sống có nhiều

thay đổi, cũng như các dân tộc khác, người S'tiêng Bình Phước vẫn duy trì việc sử dụng sản phẩm Thổ cẩm trong cộng đồng, đặc biệt trong lễ hội truyền thống, Văn hoá Văn nghệ... Nghề dệt Thổ cẩm đang được duy trì, bảo tồn và phát huy trong cộng đồng, trong đó tập trung chủ yếu tại một số khu vực như huyện Bù Đăng, Bù Gia Mập, Hớn Quản và huyện Phú Riềng. Với giá trị tiêu biểu, Di sản Nghề dệt Thổ cẩm của người S'tiêng Bình Phước được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục Di sản Văn hóa Phi vật thể Quốc gia theo Quyết định số 375/QĐ-BVHTTDL ngày 21/02/2024.

Với việc công nhận hai di sản Nghề đan Gùi và Nghề dệt Thổ cẩm của người S'tiêng Bình Phước đã nâng số di sản của người S'tiêng lên thành 03 di sản và của Bình Phước lên thành 07 di sản được đưa vào Danh mục Di sản Văn hóa Phi vật thể Quốc gia. Đây không chỉ là sự tôn vinh và khẳng định những giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học của Di sản Văn hóa mà còn là sự ghi nhận những nỗ lực của các cấp chính quyền địa phương, của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đặc biệt là sự tâm huyết của các chủ thể đối với việc duy trì, bảo tồn và phát huy giá trị đối với các Di sản Văn hóa ■

BẢN CHẤT CỦA “DIỄN BIẾN HÒA BÌNH” VÀ SỰ CẦN THIẾT “TỈNH TÁO” NHẬN DIỆN TRƯỚC THÔNG TIN 99 ĐÚNG, 1 SAI

□ PHẠM HIẾN

Hoạt động chống phá của các đối tượng thù địch, chống đối, cơ hội chính trị là vô cùng tinh vi, nguy hiểm, nhất là trong thời điểm hiện nay: Thế giới phẳng, đa cực; thông tin dễ bị chi phối “diễn biến”, ảnh hưởng lớn đến các lĩnh vực Kinh tế - Chính trị - Xã hội. Vì vậy, chúng ta phải luôn tỉnh táo, nhận diện đúng, xem xét, phân tích, để vạch trần bản chất và có biện pháp phòng, chống hiệu quả. Tuyệt đối không được lơ là, chủ quan, mất cảnh giác, dẫn tới bị động, lúng túng trong cuộc chiến “không khói súng” nhưng đầy cam go, quyết liệt này. Biết rằng, thuật ngữ và hành động “diễn biến hòa bình” không hề mới mẻ gì, bởi nó xuất hiện lần đầu tiên từ năm 1949. Bắt đầu từ câu chuyện ngày 20 tháng 7 năm 1949, ngoại trưởng Mỹ lúc đó là Dean Acheson trong một bức thư gửi Tổng thống Harry Truman đã sử dụng khái niệm “diễn biến hòa bình” để chỉ sự chuyển hóa chế độ Xã hội Chủ nghĩa thành chế độ Tư bản Chủ nghĩa. Sau đó, khái niệm này đã nhanh chóng phổ biến trên thế giới.

Từ khóa: *Nhận diện, bản chất, diễn biến hòa bình, tỉnh táo, hành động.*

1. Sự “hóa phép” của diễn biến hòa bình

Nhiều tài liệu cho rằng “Diễn biến hòa bình” còn có các tên gọi khác như: “chuyển hóa hòa bình” hay “biến đổi hòa bình”, “vượt trên hòa bình”... Hiện nay, có nhiều cách tiếp cận, định nghĩa khác nhau về “diễn biến hòa bình”. Tuy nhiên, các cách tiếp cận và lý giải về chiến lược “diễn biến hòa bình” đều thống nhất cho rằng: “Diễn biến hòa bình” là chiến

lược tổng hợp của Chủ nghĩa Đế quốc và các thế lực thù địch sử dụng các biện pháp phi quân sự là chủ yếu nhằm lật đổ chế độ Xã hội Chủ nghĩa mà không cần chiến tranh.

Sự tinh vi của “Diễn biến hòa bình” ngày nay được thiết lập và len lỏi đến mỗi tổ chức và cá nhân làm cho “ngộ nhận” trước ảo ảnh bởi thế lực thù địch là đơn thuần như không có việc gì xảy ra nhưng thực tế chúng đã lồng ghép nội dung đi ngược lại và chống phá khủng

khiếp. Vấn đề đó đòi hỏi chúng ta hết sức thận trọng, “tĩnh táo” trước thông tin 99 phần đúng và 1 phần bị diễn biến.

Dù được “*hóa phép*” trong từng giai đoạn nhưng bản chất “*Diễn biến hòa bình*” là không thay đổi. Mục đích nhằm sử dụng chiến lược phi quân sự của các thế lực thù địch tiến hành bằng các thủ đoạn tinh vi, phức tạp, nhằm chống phá Cách mạng Việt Nam trên tất cả các lĩnh vực: Chính trị, tư tưởng, văn hoá; tổ chức nhân sự; kinh tế; ngoại giao; tôn giáo, dân tộc, an ninh, quốc phòng. Chúng chủ yếu dùng lực lượng gián tiếp là con người và phương tiện mọi mặt, đánh phá từ trong nội bộ kết hợp với hỗ trợ bên ngoài làm cho đối phương sụp đổ và tan rã nhanh chóng. Nói cách khác là chiến lược “*diễn biến hòa bình*” chủ yếu dựa trên các mối quan hệ xã hội để luôn lách sử dụng theo ý đồ của kẻ chủ mưu bằng những thủ đoạn khôn khéo, tạo nên sức “*hủy diệt*” lớn bên trong, đẩy đối phương đến trạng thái suy yếu toàn diện dẫn đến rối loạn nội bộ và sụp đổ nhanh, rất nhẹ nhàng, êm ả mà kẻ chủ mưu vẫn tạo được vỏ bọc “*trong sạch*”, “*hữu nghị*”, “*nhân đạo*”, “*không can thiệp vào công việc nội bộ*” của nhau.

Diễn biến hòa bình được ví như căn

bệnh nan y do bị rối loạn chuyển hóa, không thể chữa trị dứt được và ngấm ngấm tàn phá cơ thể buộc chúng ta phải uống thuốc suốt đời! Lúc nào cũng phải có biện pháp ngăn chặn, phòng ngừa. Phương tiện chủ yếu để đạt được mục đích của “*diễn biến hòa bình*” là sự hấp dẫn về vật chất, núp dưới danh nghĩa viện trợ bằng con đường quan hệ Nhà nước hoặc Phi Chính phủ, được tiến hành rất đa dạng và linh hoạt, làm cho đối phương mê muội, mắc mưu. Chiến lược “*diễn biến hòa bình*” mang tính chất toàn cầu, không có giới hạn về không gian, thời gian, khó phân biệt chiến tuyến. Đây là cuộc chiến dai dẳng, gặm nhấm lòng người, phá từ trong nội bộ, kết hợp với hỗ trợ tích cực bên ngoài, làm tiêu tan ý chí của đối phương. Nhịp điệu phát triển và kết cục của “*diễn biến hòa bình*” diễn ra từ từ, không vội vã nhưng hiệu quả thu được lại rất lớn, vượt xa dự đoán khi nó đã chín muồi.

Về sâu xa, các thế lực thù địch bằng mọi cách làm cho nội bộ Đảng suy yếu từ bên trong, mất khả năng lãnh đạo sự nghiệp Cách mạng Xã hội Chủ nghĩa, từ đó dẫn đến việc thay đổi thể chế chính trị. Việc xuyên tạc công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được các đối tượng thực hiện thông qua nhiều

hướng khác nhau, với những luận điệu hết sức thâm độc.

Qua 38 năm đất nước đổi mới (Từ Đại hội VI năm 1986), bên cạnh những thành tựu to lớn cũng xuất hiện những vấn đề tiêu cực trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội. Phương châm chỉ đạo của chiến lược “*diễn biến hòa bình*” là “mềm, ngầm, sâu. Chúng dùng mọi thủ đoạn phủ định tư tưởng Hồ Chí Minh, đối lập giữa tư tưởng Hồ Chí Minh với học thuyết Mác - Lênin. Triệt để khai thác các vấn đề phức tạp trong xã hội nhằm đả kích, phủ định toàn diện vai trò lãnh đạo của Đảng, chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

2. “Tĩnh táo” nhận diện trước thông tin 99 đúng và 1 sai

Hiện nay các thế lực thù địch đang đẩy mạnh nhiều hoạt động thâm độc nhằm sử dụng tổng hợp nhiều biện pháp trên từng lĩnh vực, kết hợp “*nội công, ngoại kích*”, tác động từ trong ra và từ ngoài vào nhằm chuyển hóa chế độ Xã hội Chủ nghĩa ở nước ta. Trong thúc đẩy “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”, tùy từng đối tượng và phạm vi tác động mà các thế lực thù địch sử dụng thủ đoạn, nội dung, hình thức và phương pháp khác nhau. Các thế lực thù địch thường nhằm vào những người có chức vụ cao, những văn nghệ

sĩ, trí thức có trình độ chuyên môn và uy tín nghề nghiệp để tìm sơ hở, sai lầm, bộc lộ sự thiếu vững vàng, kiên định về quan điểm chính trị của họ nhằm lôi kéo, chuyển hóa họ ngả dần về phía chúng; gieo rắc tâm lý hoài nghi thiếu tin tưởng trong quần chúng đối với Đảng, với chế độ, làm nảy sinh nhân tố mất ổn định.

Ngạn ngữ của người Nga có câu **“Một nửa cái bánh mì vẫn là bánh mì nhưng một nửa sự thật thì không phải là sự thật”**. Bởi lẽ bánh mì mất một nửa cái chỉ mất đi khối lượng còn cấu tạo tinh bột và chất phụ gia vẫn đầy đủ, trong khi thông tin sự thật nếu mất đi một phần khiến người nghe hiểu không đầy đủ và không nắm được bản chất sự việc khách quan dẫn đến suy diễn và mắc bẫy nguy tạo thông tin của kẻ thù. Có câu chuyện thực tế ở một địa phương vùng sâu, vùng nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống:

- Địa bàn thôn được nhà nước quan tâm đầu tư: Xây dựng hạ tầng đường giao thông làm bằng bê tông, lưới điện hạ thế, trạm Y tế khám chữa bệnh và trường học... Thế nhưng xuất hiện một nhóm mang danh “*thiện nguyện giúp dân vượt khó*”. Công việc của nhóm này là tạo dựng phong trào kết nghĩa hơn 20 hộ dân phát triển kinh tế nương rẫy, kèm theo cho quà, hỗ trợ vài gia

đình kéo điện từ đường vào nhà, tặng dụng cụ học sinh cho con em, sinh hoạt tôn giáo vào buổi tối và ngày cuối tuần; lồng ghép những chương trình văn nghệ, tư vấn khám chữa bệnh - phát thuốc miễn phí... Điều đặc biệt tinh vi là tất cả hoạt động đều hướng ứng và đồng thuận chủ trương của Đảng, chính quyền phương bằng thông tin chính thống. Nhìn chung mọi hoạt động diễn ra của nhóm thiện nguyện giúp dân vượt khó rất tích cực nhưng chỉ trong một thời gian ngắn đã hiện nguyên hình mục đích đen tối. Chúng lồng ghép thông điệp mang tính diễn biến sâu độc rằng: Hạnh phúc thực sự của người dân là nhờ những cuốn tập, bóng đèn điện, những thùng mì và văn hóa giải trí là những bài hát ca ngợi bên kia bên bờ ảo vọng. Kích động một số cựu chiến binh với chiêu bài “*chống tham nhũng*” để gây rối, làm mất ổn định chính trị - xã hội, cố tình cổ xúy việc khiếu kiện tranh chấp đất đai trong dân, đồng thời tiêu diệt các sự kiện này nhằm kích động, gây bức xúc tâm lý trong một bộ phận Nhân dân. Cuối cùng, nhờ sự cảnh giác cao độ, nhạy bén và biện pháp nghiệp vụ của lực lượng bảo vệ an ninh văn hóa phối hợp các đoàn thể địa phương đã vạch trần âm mưu kẻ đứng phía sau... trả lại sự bình yên cho thôn.

Bài học rút ra là các thế lực thù địch biết vận dụng những chính sách đúng đắn của Đảng và nhà nước ta để lồng vào đó những hoạt động, thông tin xấu độc tạo diễn biến chống phá nguy hiểm. Qua đó, đòi hỏi mỗi cá nhân phải thật “*tỉnh táo*” tiếp nhận mọi thông tin vì đó có thể “*99 điều đúng và 1 điều sai, nhưng cái sai đó nguy hại thật khủng khiếp: Bằng cách làm phức tạp tình hình, mất an ninh, bôi nhọ cán bộ, làm lệch lạc dư luận xã hội, làm mất niềm tin của Nhân dân, phủ nhận tất cả những thành quả cách mạng*”.

Xác định “Đã là thế lực thù địch thì lúc nào cũng chống phá trên tất cả các phương diện”

Cho dù các thế lực thù địch nguy tạo đưa ra thông tin có vẻ như đúng và hướng ứng, đồng thuận đến 99% thì trong đó chúng ta cũng phải hết sức thận trọng, vì chắc chắn sẽ có 1% được khéo léo tinh vi cài vào nhằm tạo sự diễn biến phức tạp.

Bằng con đường giao lưu văn hóa, đặc biệt là thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua internet... các thế lực thù địch len lỏi xuyên tạc, làm cho tư tưởng, lối sống tư sản xâm nhập vào đời sống xã hội ta, lấn át các giá trị truyền thống dân tộc tốt đẹp. Lợi dụng chương trình hợp tác văn hóa để

tiếp xúc, mời các nhà văn, các đoàn nghệ thuật sang thăm, học tập, “trao đổi” văn hóa, thông qua đó tác động họ nhanh chóng quên đi lý tưởng xây dựng xã hội mới - Xã hội Xã hội Chủ nghĩa, tiếp thụ, truyền bá văn hóa phương Tây vào Việt Nam. Triệt để lợi dụng, khai thác các vấn đề xã hội nhạy cảm như: Dân tộc, tôn giáo, “tự do”, “dân chủ”, “nhân quyền”... để phá vỡ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo ra xung đột tại các “điểm nóng”.

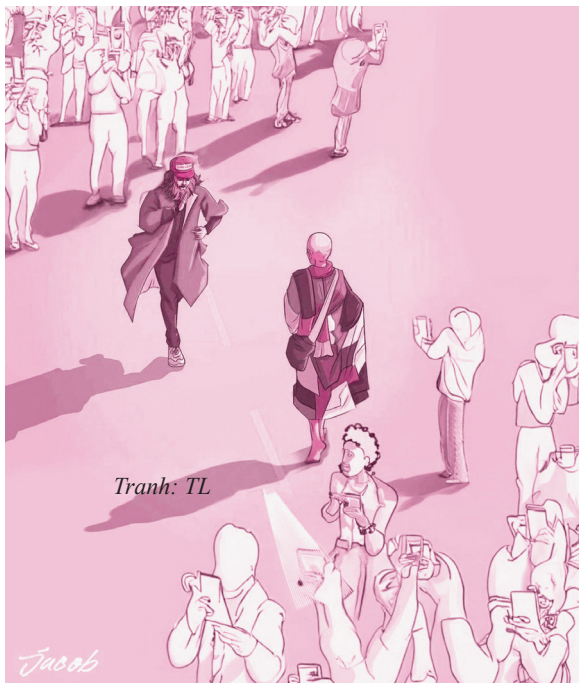
Vừa qua, xuất hiện trường hợp ông Lê Anh Tú trú tại xã La Tô, huyện La Grài, tỉnh Gia Lai người được gọi là “*sư Thích Minh Tuệ*” đi khát thực khắp chiều dài đất nước (đã lần thứ Tư), tuy nhiên lần này thu hút nhiều người dân hiếu kì chụp ảnh, quay phim và cả đặt những câu hỏi về quan điểm của việc đi khát thực... Chúng ta tạm không đề cập đến việc hành đạo của ông Lê Anh

Tú mà chỉ nhìn nhận việc các thế lực thù địch lợi dụng việc các cơ quan giải quyết đám đông tụ tập quanh “*sư thầy đi bộ*” nhằm đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông để vu khống phân biệt bằng luận điệu đàn áp tôn giáo, “*Công an cản trở nhà sư hành đạo*”, gây mâu thuẫn tôn giáo. Hiện tượng Thích Minh Tuệ đã bị đẩy lên thái quá, trong khi: **Tự do tôn giáo, không phải “tự do lợi dụng tôn giáo”**. **Hiến pháp nước ta quy định tại Điều 24: Các tôn giáo đều bình đẳng trước pháp luật và người dân được tự do lựa chọn tôn giáo, lựa chọn tín ngưỡng hoặc không tín ngưỡng**. Theo Viện Diễn đàn Pew có trụ sở ở Mỹ thì Việt Nam thuộc nhóm 12 quốc gia trên thế giới và 6 quốc gia ở khu vực châu Á-Thái Bình Dương có mức độ đa dạng tôn giáo rất cao. Còn theo Ban Tôn giáo Chính phủ, nước ta có 26,5 triệu tín đồ tôn giáo (chiếm 27% dân số). Trong đó đạo Phật là tôn giáo lớn nhất, có hơn 11 triệu tín đồ, sở hữu 18.544 ngôi chùa với gần 55.000 tăng, ni đang tu hành. Công giáo xếp thứ hai với hơn 7 triệu tín đồ và 7.771 cơ sở thờ tự. Đạo Tin Lành đứng thứ ba và đạo Cao Đài đứng thứ tư về số lượng tín đồ.

3. Vai trò của Báo chí tạo dòng thông tin chủ lưu, tích cực

Báo chí Cách mạng luôn mang theo

Tranh: TL



Jacob

sứ mệnh dân tộc và người làm báo phải có bản lĩnh vững vàng. Nền Báo chí Cách mạng Việt Nam chuẩn bị hướng đến kỷ niệm 100 năm đồng hành cùng đất nước (21/6/1925-21/6/2025).

Những thành tựu đạt được của nền Báo chí Cách mạng là vô cùng to lớn, trên mặt trận chống diễn biến hòa bình báo chí luôn đi đầu và là vũ khí sắc bén vạch rõ các âm mưu thủ đoạn thâm độc của các thế lực thù địch.

Cuộc chiến chống thông tin xấu, độc vẫn còn tiếp tục khó khăn, thách thức ở phía trước và đòi hỏi tinh thần *“tinh táo, nhạy bén”* trong mỗi người dân và cả hệ thống chính trị. Cần phát huy mạnh mẽ vai trò của báo chí, truyền thông đối với công cuộc đấu tranh phòng, chống *“Diễn biến hoà bình”*. Thời gian vừa qua, các thế lực thù địch đã lợi dụng cơ quan chức năng khởi tố, bắt giam và xét xử một số cá nhân vi phạm pháp luật để đăng tải những nội dung tuyên truyền chống Nhà nước; xuyên tạc, nói xấu, bôi nhọ uy tín chính quyền các cấp... Những hành vi đó đã xâm phạm đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến hệ thống chính trị và tổ chức, cá nhân. Mặc dù các vụ việc do chúng đề cập đều được cơ quan chức năng điều tra, xét xử đúng

người, đúng tội, đúng pháp luật. Điều này cho thấy, các thế lực thù địch đã cố tình tập trung vào khía cạnh *“tự do ngôn luận, tư tưởng, tự do xuất bản là quyền cơ bản của con người”*. Tuy nhiên trong khuôn khổ pháp luật và thể chế mỗi Quốc gia thì mọi công dân phải thực hiện nghiêm pháp luật của Quốc gia đó. Vì vậy, báo chí cần nhanh chóng tạo dòng thông tin chủ lưu tích cực, góp phần tăng cường sự đoàn kết, nhất trí về tư tưởng, chính trị trong Nhân dân. nêu cao vấn đề kiên quyết, kiên trì đấu tranh, phê phán các quan điểm sai trái, thù địch, khắc phục các biểu hiện diễn biến xà ròi tôn chỉ, mục đích và các biểu hiện tiêu cực, lệch lạc là việc làm thường xuyên.

Để chống *“diễn biến hoà bình”*. Thiết nghĩ, báo chí cần tuyên truyền tinh thần yêu nước, giới thiệu và nhân rộng các gương người tốt việc tốt tạo sự lan tỏa tích cực trong xã hội, góp phần định hướng dư luận trong nhân dân, làm thất bại những âm mưu của *“diễn biến hoà bình”*. Báo chí cần hành động, định hướng, dẫn dắt dư luận như nhận định *“Thế giới có thể bị chìm đắm trong đau khổ không chỉ vì tội ác của những kẻ xấu mà còn vì sự im lặng, thiếu hành động của những người tốt”* ■

SÁNG TÁC VĂN HỌC NGHỆ THUẬT GẮN VỚI CÔNG TÁC GÌN GIỮ VĂN HÓA DÂN TỘC

□ PHẠM ANH TUẤN - *Giám đốc Khu Bảo tồn Văn hóa
Dân tộc S'tiêng Sóc Bom Bo*

Bù Đăng là huyện miền núi với 34 dân tộc anh em cùng sinh sống. Trong đó, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm hơn 40%. Những dòng người di cư từ khắp mọi miền đất nước đã mang đến cho Bù Đăng nhiều nét Văn hóa sinh động, đa dạng phong phú và độc đáo. Chính vùng đất, con người nơi đây đã trở thành nguồn cảm hứng cho các văn nghệ sĩ trong và ngoài huyện sáng tác và cũng vì thế mà số lượng người tham gia hoạt động trong lĩnh vực sáng tác Văn học, Nghệ thuật ngày càng nhiều. Thực hiện nghị quyết 14-NQ/TU, ngày 22-11-2023 của tỉnh ủy Bình Phước, thời gian qua được Hội VHNT tỉnh Bình Phước, Cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp và quần chúng Nhân dân chú trọng quan tâm, qua đó đã kịp thời động viên, tạo động lực cho các văn nghệ sĩ và Hội VHNT huyện tổ chức hoạt động góp phần gìn giữ bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc, của địa phương.

Trong giai đoạn hiện nay, khi công nghệ số phát triển như vũ bão, Văn học Nghệ thuật phải đặt ra cho mình những mục tiêu rõ ràng, cụ thể, phải cùng với hệ thống chính trị, văn hóa để nỗ lực khôi phục, gìn giữ cái hay,

vốn quý của Văn hóa dân tộc các dân tộc thiểu số trên địa bàn, từng bước đưa Văn học Nghệ thuật sáng tác về dân tộc và vùng đất, thôn xóm. Xác định được nhiệm vụ đó, trong những năm qua, Hội VHNT huyện đã vận động, định hướng cho hội viên sáng tác. Không ngừng tăng cường việc giáo dục nghệ thuật, phát huy vai trò của văn học nghệ thuật trong việc bồi dưỡng tâm hồn cho Nhân dân. Giữ gìn và phát huy Di sản Văn hóa các dân tộc thiểu số, nhất là trang phục, lễ hội truyền thống; nghề truyền thống. Song song đó, mỗi người văn nghệ sĩ đã tự tìm tòi, không ngừng sáng tạo để có nhiều tác phẩm có giá trị tư tưởng và nghệ thuật, thấm nhuần tinh thần nhân văn, dân tộc, dân chủ, tiến bộ, phản ánh sinh động, sâu sắc đời sống nhân dân và công cuộc đổi mới đất nước.

Hoạt động Văn hóa, Văn học Nghệ thuật của huyện ngày càng phát triển rộng khắp, chất lượng các tác phẩm được nâng lên, đáp ứng tốt nhu cầu hưởng thụ Văn hóa tinh thần của Nhân dân. Công tác bảo tồn, phát huy Di sản Văn hóa dân tộc được các hội viên quan tâm, các tác phẩm về



Khu Bảo tồn Văn hóa dân tộc S'tieng Soc Bom Bo.

Ảnh: TL

Di sản Văn hoá Phi vật thể Quốc gia được đăng trên Tạp chí Văn nghệ Bình Phước, Đài Phát thanh Truyền hình và Báo Bình Phước, các kênh truyền hình trong nước đã góp phần bảo tồn và phát huy các Di sản Văn hóa trên địa bàn huyện. Hàng năm, Hội Văn học Nghệ thuật huyện đã phối hợp tổ chức từ 6 đến 8 chương trình biểu diễn, giao lưu nghệ thuật mang bản sắc văn hóa, góp phần nâng cao ý thức của nhân dân trong việc giữ gìn và phát huy các giá trị Văn hóa truyền thống của dân tộc. Hàng năm các hội viên sáng tác khoảng 50 tác phẩm qua đó Văn hóa Nghệ thuật truyền thống được quan tâm bảo tồn và phát huy, góp phần nâng cao đời sống về tinh thần trong Nhân dân.

Tuy vậy, trong quá trình tổ chức các hoạt động Văn học Nghệ thuật, các văn nghệ sĩ và Hội còn nhiều hạn chế như: Số lượng hội viên tham gia các hoạt động Văn học Nghệ thuật

chủ yếu là người lớn tuổi. Hội viên sáng tác mang tính chất tự phát là chủ yếu. Các sáng tác của hội viên chưa được sử dụng nhiều, chưa được quảng bá rộng rãi. Hoạt động của Hội VHNT chưa đáp ứng được nhu cầu của các văn nghệ sĩ, chưa thật sự trở thành diễn đàn cho các văn nghệ sĩ thể hiện tài năng của mình.

Để Thực hiện tốt Nghị quyết 14-NQ/TU, ngày 20/11/2023 của tỉnh ủy Bình Phước, Văn nghệ sĩ và Hội VHNT rất mong nhận được sự quan tâm sâu sát hơn nữa của Cấp ủy và Chính quyền các cấp. Tạo cơ chế, môi trường cho văn nghệ sĩ và Hội VHNT các cấp hoạt động.

Theo tinh thần Nghị quyết 14-NQ/TU, Trong thời gian tới sẽ thành lập các Hội Văn học ở các địa phương, hướng đến Hội VHNT Bù Đăng tăng cường giao lưu, học tập, trao đổi với các Hội Văn học Nghệ thuật các huyện, thị, thành phố thuộc tỉnh Bình Phước.

Với vai trò Giám đốc khu bảo tồn Văn hóa dân tộc S'tieng Soc Bom Bo, tôi đã và sẽ góp sức mình vào việc lưu giữ, bảo tồn các giá trị Văn hóa, Văn học Nghệ thuật của đồng bào dân tộc S'tieng tạo dấu ấn và điểm đến hấp dẫn cho du khách trong và ngoài tỉnh ■

Mong Mưa

□ HỒ ĐÌNH HIỆP

Nay đã cuối tháng Tư mà trời Bình Phước hầu như chỉ có một hai cơn mưa. Người ta gọi đó là mưa rút nước. Nắng. Nóng. Trời như hầm hực, bức tức. Có lẽ ngoại trừ những ngôi nhà, hoặc căn phòng, hoặc ô tô có gắn máy lạnh, thì ở đâu cũng nghe những câu than trách trời.

- Nóng nực quá!

Hồi tháng trước, tôi có dịp đi ngang qua vườn điều của nhà bà Tư xóm dưới, nhìn thấy anh con trai nhà bà đang ngồi lật điều mê say cứ tưởng là được mùa, hỏi ra mới biết chỉ là lúa điều đầu thôi, chứ những lúa bông sau thì nắng đã làm khô queo hết rồi. Cũng giống như điều, cây sầu riêng nào ra bông trễ cũng gặp tình cảnh tương tự. Còn cao su thì may mắn hơn, trước tết Nguyên đán, thời còn mát mẻ, đợt lá cao su non cũng lướt được nên giờ đã chuyển sang màu xanh đậm mới chịu đựng được cái nắng của những ngày cuối mùa khô này.

Nhà bà Ba xóm tôi có mấy cây sầu riêng lâu năm trồng bằng hạt đã trên 30 năm rồi, nên chúng thường ra bông muộn. Vậy là năm nay sầu riêng nhà bà coi như mất trắng. Hôm nọ gặp bà đang đi thăm vườn, nhìn xác những bông sầu riêng rụng bà kể:

- Không hiểu sao năm nay bông lại nhiều, cứ tưởng là được mùa, ai ngờ...

Mấy hôm rồi trời nóng quá, anh Út hàng xóm tôi cứ ra bờ suối hóng mát. Đó cũng là chỗ có cây cầu dẫn vào vườn nhà anh, nơi đó có tán cây mít lâu năm và bụi tre nhà bên cạnh nghiêng qua nên lúc nào cũng có bóng mát. Hôm qua vẫn ở chỗ đó lại nghe anh thở dài: “Nước suối lại rút bớt nữa rồi!”.

Ở dưới đất bưng gân suối mà còn như vậy, hèn chi... Bữa trước, trên trang thông tin của Ấp 1, thuộc khu trung tâm xã, ban ấp đã thông báo đến tất cả mọi người về việc thống kê báo cáo tình hình thiếu nước sinh hoạt, để chính quyền các cấp có hướng giải quyết. Thật, chỉ mới nghe tin mà đã cảm thấy không vui rồi. Lại thương cho người dân ở những vùng khó khăn dọc theo duyên hải Nam Trung bộ, năm nào cũng nghe ở đó hạn hán, thiếu nước. Cái cảnh đi mua, đi xin từng thùng, chõ từng can nước thật khổ. Hồi ở khu tập thể giáo viên nước giếng khoan ở đó nhiễm phèn không dùng ăn uống được nên vợ chồng tôi cũng đã từng xách can đi xin nước mỗi buổi chiều.

Năm nay, khu vực Đồng bằng sông

Cửu Long thiếu nước sinh hoạt trầm trọng. Chao ơi, giữa miền sông nước mà lại thiếu nước ngọt! Vấn đề nhức nhối khiến không ít chuyên gia về môi trường và các nhà quản lý đau đầu. Khó không gì bằng thiếu nước. “Mưa đi mưa đi đảo nhỏ chờ mưa/Mưa đi mưa đi chúng tôi cần mưa...”. Lời bài hát Mưa Trường Sa (nhạc của Xuân An, lời thơ Trần Đăng Khoa) nói về những người lính trên đảo mong mưa bỗng dưng vang lên trong đầu tôi. Thương quá những người lính đảo quanh năm sống giữa bốn bề biển nước nhưng vẫn khao khát cháy bỏng những giọt nước mưa của trời.

Nóng quá, tới hơn bốn giờ chiều ở nhà vườn mà vẫn nghe hừng hực. Mấy hôm nay, chiều nào chị Hai nhà bên cũng đi dạo qua những nhà lân cận quanh xóm hóng mát, có hôm chị tạt qua nhà tôi rồi ngồi ở bóng cây nói chuyện. Hôm rồi chú cún Bin nhà tôi bị một vết thương nhỏ trên lưng nên phải bị xích lại, đợi đến lúc chiều mát tôi mới dẫn Bin đi dạo. Có khi tôi cũng ghé qua sân nhà chị một chút, nói vài câu rồi đi. Những câu chuyện vu vơ tôi chẳng còn nhớ là chuyện gì, chỉ biết rằng thế nào cũng có một vài câu nói về thời tiết. Chiều nay, chị Hai đã ghé qua chỗ tôi trước, ngồi ngay trước thềm nhà tôi trò chuyện. Chị nói, trời nắng quá khiến ổ trứng gà nhà chị bị ung chẳng nở được mấy con. Chuyện chị nhắc làm tôi nhớ

đến những chú gà nhà con bên đó qua kiếm ăn ở vườn nhà tôi. Mãi đến chiều, chúng vẫn còn mê mải trong đám cây chè lùm xùm nghỉ mát mà quên luôn cả việc trở về chuồng, có hôm chúng ngủ quên luôn dưới gốc cây, sáng sớm hôm sau khi tôi cầm đèn pin ra hái chè lúc trời chưa sáng thì đã nghe chúng rúc rích trong bụi. Tôi kể lại chuyện đó, chị Hai chỉ cười cho qua chuyện rồi lại phàn nàn:

- Tối qua ông rắc cho vài hột tương là mưa được, vậy mà ông lại nín.

Tôi tiếp lời:

- Chắc cũng có dấu hiệu báo sắp mưa rồi đó chị.

- Có thấy gì đâu, không có một đám mây nào hết mà mưa cái gì!

Rồi chị lại nói đến chuyện tiêu, điều, sầu riêng. Xong chị lại trở về nhà bởi lẽ ngồi một chỗ giữa lúc trời đang oi bức này cũng không hay lắm.

Hôm nay, vết thương của Bin đã đỡ nhiều nên tôi để chú theo ra vườn chơi. Bin vui ra mặt, chạy đi chạy lại khoan khoái. Lộp bộp... Bin giật mình. Ô hay, có gió. Một trái sầu riêng non nhà tôi rụng xuống gốc. Tôi ngược mắt nhìn lên. Ô, có mây rồi!

Tôi lại đảo mắt qua nhà chị Hai.

- Hình như trời cũng muốn mưa đó chị ơi!

- Ư mong sao ông mưa được chứ nóng quá trời quá đất rồi!■

Chỉ Còn Những Mùa Nhớ

Nhạc: Nguyễn Kinh Luân

Thơ: Trịnh Loan

Không phải mưa đâu Những giọt nước chiều nay anh thấy Là nỗi
nhớ nỗi nhớ của em Ngưng tụ thành mây Chẳng phải tự dưng mà mưa ghé qua
đây Nỗi buồn hôm qua Em xếp thành điều rồi mang thả Chắc vội vàng
nên... Vội vàng nên gió làm rơi Đâu phải mưa trời Đâu phải mưa trời anh ơi
Đó là những hạt hờn hạt dỗi Dẫu tuổi nào chẳng đôi lần nông nổi vì
yêu Chẳng đôi lần vấp vấp dại khờ Để bây giờ chỉ còn lại đây nỗi nhớ
Em lại một mình bơ vơ nơi quán cũ Chiều nay Đồng Xoài trời bỗng đổ mưa Những cảm
xúc cứ ngỡ rằng say ngủ Bỗng chốc ủa về Ướt mận ngậm cà phê
Những ngày không nhau đâu còn Thu hay Hạ Chỉ có một
mùa Có một mùa Nhưng Nhớ phải không anh?

D.S. al Fine

Chiêng Liêng Côn Đảo

□ THANH DƯƠNG HỒNG

Dù chỉ là một đảo nhỏ trong hơn 3.000 hòn đảo của Việt Nam; song, Côn Đảo được Nhân dân cả thế giới biết tên và ngưỡng vọng; bởi đây là dấu tích đầy đau thương và bi hùng của dân tộc Việt Nam qua 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và đế quốc Mỹ. Côn Đảo - vùng đất thiêng liêng, hòn đảo huyền thoại và tâm linh...

“Địa Ngục Trần Gian”

Côn Đảo là một quần đảo tiền tiêu nằm về phía Đông Nam nước ta, gồm 16 hòn đảo lớn nhỏ, cách Vũng Tàu 97 hải lý (tương đương 179.644 mét) có diện tích 76 km². Trong đó, Côn Lôn (Côn Đảo), hay Phú Hải là hòn đảo trung tâm có diện tích lớn nhất 51,52 km² (chiếm gần 2/3 diện tích toàn quần đảo này).

Do có vị trí thuận lợi trên đường hàng hải nối liền Âu - Á, Côn Đảo được người phương Tây “dòm ngó” rất sớm (từ thế kỷ XII, XIII). Tháng 9/1858, sau khi tấn công và chiếm đóng Đà Nẵng, thực dân Pháp lần lượt đánh chiếm các tỉnh, thành phía Nam nước ta: Vũng Tàu, Cần Giờ, Gia Định (2/1859), Định Tường (4/1861) và chiếm đóng Côn Đảo (ngày 28/11/1861). Nhận thấy Côn Đảo có vị trí chiến lược, núi non hùng vĩ, hiểm trở, tương đối xa đất liền... nên thực dân Pháp quyết định thiết lập nhà tù Côn Đảo vào năm 1862, biến một hòn đảo bình yên, trong lành thành “Địa Ngục Trần Gian” với chế độ lao tù khắc nghiệt nhất trên thế giới.

Trong 92 năm (1862 - 1954) thiết lập và quản lý, Pháp đã biến Côn Đảo thành một “Đảo tù” với một hệ thống các trại giam kiểu Pháp còn được gọi là “BAGNE” (Banh) và được đánh số thứ tự như: Banh I, banh II, banh III... các xà lim, chuồng cọp Pháp, chuồng bò... thiết lập rất chặt chẽ. Đến tháng 9/1954, chế độ Ngô Đình Diệm tiếp quản nhà tù Côn Đảo đã đổi các “Banh” thành “Trại” và đến thời kỳ Ngụy quyền Nguyễn Văn Thiệu đã cho “gắn” vào trước tên các Trại giam ở Côn Đảo, cũng như 16 hòn đảo trên quần đảo này từ “Phú”, ví như: Trại 5 còn gọi là Trại Phú Phong, Trại 6 (Phú An), Trại 7 (Phú Bình); Côn Đảo còn gọi là Phú Hải, hòn Côn Lôn Nhỏ (Hòn Bà) còn được gọi là Phú Sơn, hòn Bảy Cạnh (Phú Cường)...

Cùng với việc thay đổi tên gọi nhằm đánh lừa dư luận Quốc tế, Mỹ, Diệm đã cho xây dựng lại hệ thống các trại giam, xà lim, “chuồng cọp kiểu Mỹ”... và áp dụng chế độ giam cầm, tra tấn, đánh đập, hành hạ tinh thần và thân xác người tù vô cùng nham hiểm, tàn khốc và man

rợ hơn nhiều lần so với thời Pháp. Qua 2 thời kỳ Pháp - Mỹ đã cho xây dựng ở Côn Đảo tất cả 127 phòng giam, 44 xà lim, 504 phòng “biệt lập chuồng cọp”, chuồng bò, các hầm xay lúa, khu đập đá, phòng phơi nắng, phòng tra tấn tù nhân... Với các thiết chế man rợ và các dụng cụ giết người lạnh lùng này, trong 113 năm tồn tại (từ ngày 01/02/1862 đến ngày 01/5/1975), Côn Đảo đã giam cầm, lưu đày trên 200.000 lượt tù nhân là những sĩ phu yêu nước, các nhà cách mạng thời kháng chiến chống Pháp đến các lãnh tụ của Đảng, Nhà nước, cán bộ, chiến sĩ, đảng viên, học sinh, sinh viên... trên cả nước. Nhiều lãnh tụ của Đảng, các nhà yêu nước lỗi lạc nước

ta đều có tên trong danh sách tù nhân: Phan Chu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng, Phan Thúc Duyên, Trương Bá Huy, Ngô Đức Kế, Trần Trọng Cung, Trần Cao Vân, Ngô Gia Tự, Nguyễn Văn Cừ, Tạ Uyên, Tống Văn Trân, Tôn Đức Thắng, Lê Hồng Phong, Phạm Văn Đồng, Hà Huy Giáp, Lê Duẩn, Phạm Hùng, Lê Văn Lương, Lê Đức Thọ, Nguyễn Văn Linh...

Thực dân Pháp và chế độ Mỹ - Ngụy đã dùng đủ mọi cực hình tra tấn, cộng với chế độ lao dịch khổ sai... đã giết dần giết mòn sinh mạng người tù. Trên 20.000 tù nhân Côn Đảo đã hy sinh trong các nhà lao, trại giam, xà lim, chuồng cọp hay trong các đợt người tù



Đường phố ở Côn Đảo được nhựa hóa nằm dưới bóng mát của cây xanh cổ thụ.

Ảnh: T. Hồng

tổ chức vượt ngục không thành...

Thấm thía giá trị cuộc sống hôm nay

Đặt chân trên từng bậc đá trong Nghĩa trang Hàng Dương, tôi chợt băng khuâng niềm cảm xúc rất khó tả. Trong khuôn viên rộng 20 ha, Nghĩa trang Hàng Dương được chia thành 5 khu mộ liệt sĩ với 1.921 ngôi mộ; trong đó, chỉ có 713 mộ có tên (1.208 mộ chưa có danh tánh). Khu A gồm 690 mộ (7 mộ tập thể), 91 mộ cá nhân có tên và 599 mộ khuyết danh. Nơi đây có mộ của cố Tổng Bí thư Lê Hồng Phong và nhà yêu nước Nguyễn An Ninh; Khu B1 có 210 ngôi mộ, trong đó 14 mộ tập thể, 62 mộ có tên và 148 mộ khuyết danh; Khu B2 có 485 ngôi mộ, trong đó có 3 mộ tập thể, 218 mộ có tên và 267 mộ khuyết danh. Khu B2 có mộ nữ Anh hùng Liệt sĩ Võ Thị Sáu, Anh hùng Cao Văn Ngọc và Anh hùng Lưu Chí Hiếu; Khu C gồm 374 mộ, trong đó có 1 mộ tập thể, 327 mộ có tên và 47 mộ khuyết danh, có mộ của Anh hùng Lê Văn Việt và nữ Anh hùng Nguyễn Thị Hoa; Khu D có 162 ngôi mộ, trong đó 15 mộ có tên và 147 mộ khuyết danh. Khu D được quy tập những mộ liệt sĩ từ các nơi khác trên quần đảo Côn Đảo về.

Điều đặc biệt và cũng là điểm khác biệt của Nghĩa trang Hàng Dương so với tất cả các nghĩa trang trên cả nước ta, đó là gần 2.000 mộ liệt sĩ không quy tập lại mà nằm rải rác trên các khu đồi, dưới những tán cây xanh, bên cạnh các lối đi ngoằn ngoèo cao thấp... Ban Quản lý

Nghĩa trang cho chúng tôi biết, khi tìm kiếm, phát hiện được hài cốt liệt sĩ nằm ở vị trí nào thì ắp đá xung quanh thành mộ chỉ chứ không quy tập. Bởi vậy, trong Nghĩa trang Hàng Dương nơi nào cũng có mộ liệt sĩ nằm rải rác không theo hàng lối. Cô hướng dẫn viên dẫn đoàn chúng tôi chợt hạ giọng: *“Dưới chân chúng ta đang đứng, trong từng nắm đất, gốc cây còn lẫn khuất xương cốt của nhiều liệt sĩ, xin hãy nhẹ bước chân”!* Bất chợt, những câu thơ như thể thoát ra từ lòng đất, ngân nga trong chiều Nghĩa trang Hàng Dương, hòa với tiếng gió biển rì rào: *“Núi Côn Lôn được pha bằng máu/Đất Côn Lôn năm, sáu lớp xương người.../Nghĩa trang Hàng Dương vùi chôn bao số phận/Hết lớp này, lớp khác đập lên trên...”*.

Những ngày lưu lại Côn Đảo, chúng tôi còn đi thăm một số Di tích Lịch sử, nghe kể về chính sách cai trị hà khắc đối với người tù Cộng sản và tinh thần đấu tranh bất khuất của các thế hệ tù nhân chính trị trong các buồng giam, khám tử hình... Tôi đặt lên mộ chị Võ Thị Sáu và các mộ chí nén tâm hương mà nghe hồn rơm rớm lệ.

Nghĩa trang Hàng Dương và nhà tù Côn Đảo là chứng tích lịch sử tố cáo tội ác của thực dân đế quốc xâm lược, là biểu tượng cao nhất của lòng yêu nước, ý chí bất khuất, kiên cường của Nhân dân Việt Nam. Về Côn Đảo để hiểu giá trị cuộc sống hôm nay và để yêu hơn Tổ quốc mình... ■

Vĩnh Hà

Chiến Sĩ Trường Sa

Anh vẫn đứng hiên ngang
Giữa biển trời xanh ngắt
Ngọn hải đăng chưa tắt
Anh dõi mắt ngày đêm.

Canh hải đảo xa thêm
Xa đất liền yêu dấu
Trái tim anh nung nấu
Bảo vệ đảo quê hương.

Sống anh dũng kiên cường
Nhưng rất đổi vị tha
Người chiến sĩ Trường Sa
Vững vàng chắc tay súng.

Hiểm nguy không nao núng
Không một chút sờn lòng
Quyết bảo vệ non sông
Và biển trời Tổ quốc!



Ảnh: T. Thư

Cô Giáo Nguyễn Thị Hồng - **Người Gieo Văn Hóa Đọc Cho Các Em Thiếu Nhi**

Với niềm đam mê sách và với con trẻ, cô giáo Nguyễn Thị Hồng sinh năm 1985, sau khi tốt nghiệp Cao Đẳng Thư viện - Thông tin đã chọn Hớn Quản để dừng chân. Hiện nay, cô đang là nhân viên Thư viện Trường Tiểu học Tân Khai A. Cô giáo rất yêu nghề và luôn luôn có tinh thần, thái độ tận tụy, nghiêm túc trong công tác Thư viện. Cô đã gieo Văn hóa đọc cho các em thiếu nhi tại Trường.

Từ những đam mê!

Cô Hồng cho biết: “Làm nghề gì cũng vậy, phải biết đam mê và tận tụy, mới thành công được. Nghề Thư viện cũng vậy, tiếp xúc với những trang sách, các con số, với các em học sinh nhỏ, lại càng phải chăm chút, hỗ trợ thì các em mới có niềm đam mê đọc sách, quý mến tri thức đến từ các trang sách”.

Với niềm đam mê, gieo sở thích đọc sách cho các em thiếu nhi, cô Hồng đã luôn chủ động tham mưu Chi bộ, Ban Giám hiệu Trường TH Tân Khai A xây dựng vốn tài liệu đọc. Cuối năm 2021, Thư viện Trường đã tiến hành kiểm kê và thanh lý sách với số lượng: 152 cuốn. Tổng số sách thực tế trong kho 9.017 cuốn. Về nghiệp vụ xử lý tài liệu, cô Hồng đã tiến hành xử lý

□ HUY ĐẠT

tài liệu đầy đủ với các khâu như: nhập sách vào phần mềm, dán nhãn sách, đóng dấu sách vào sắp xếp sách theo số đăng kí cá biệt từng kho riêng biệt. Bên cạnh đó, cô còn triển khai các dịch vụ trong Thư viện và chất lượng dịch vụ Thư viện: Đó là việc từng bước để triển khai và hướng dẫn tới bạn đọc là giáo viên và học sinh cách truy cập vào phần mềm quản lý Thư viện trường để tự chọn sách.

Để tạo động lực, truyền cảm hứng đọc cho các em thiếu nhi tại trường, cô Hồng đã vận động các em thiếu nhi quan tâm đến Thư viện đọc sách. Cô cho biết: “...Thư viện cần chú trọng đến việc tổ chức các sự kiện văn hóa đọc trong Thư viện phục vụ các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn của đất nước. Trong đó, chú trọng đến việc giới thiệu sách: 2 lần/tháng, xây dựng video giới thiệu sách hàng tháng, tổ chức triển lãm sách 4 lần, như: làm video Triển lãm sách hưởng ứng tuần lễ học tập suốt đời và chào mừng ngày thành lập HLHPN Việt Nam 20/10; triển lãm sách chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam với chủ đề Nhớ ơn thầy cô; triển lãm sách chào mừng ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12...



dụng rộng rãi, có sức lan tỏa góp phần phát triển Văn hóa đọc tại trường và cho các em học sinh”.

Trong năm học 2020-2021, cô Hồng đã xây

Bên cạnh đó, Thư viện còn kết hợp với Đội thiếu niên Tiền phong trường tổ chức các hoạt động giao lưu về sách nhân các ngày kỷ niệm Quốc tế Phụ nữ 8/3, 20/10, 20/11...”. Đặc biệt, đó là tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày hội Văn hóa đọc và Ngày Sách Việt Nam (vào dịp 23/4 hàng năm) như: Treo khẩu hiệu cổ động, phát động phong trào thi vui đọc sách giữa các lớp, tổ chức cho học sinh đọc sách tại Thư viện, phối hợp với tổ cộng tác viên Thư viện mang sách về lớp cho học sinh đọc, vận động học sinh tham gia cuộc thi Đại sứ Văn hóa đọc do Thư viện tỉnh Bình Phước tổ chức.

Đến những giải pháp về phát triển Văn hóa đọc...

Cô Phan Thị Bích Phượng - Hiệu Trưởng Trường TH Tân Khai A cho biết: “Cô giáo Nguyễn Thị Hồng còn xây dựng các sáng kiến về đọc sách, sử dụng thiết bị. Qua đó, sáng kiến được công nhận và được triển khai áp

dụng sáng kiến: “Biện pháp thu hút giáo viên sử dụng thường xuyên thiết bị dạy học”. Sau một năm thực hiện, cô Hồng cho biết: Phòng thiết bị được sắp xếp và tổ chức một cách hợp lý, ngăn nắp, thiết bị dạy học được bảo quản tốt và khoa học hơn. Giáo viên thường xuyên sử dụng và sử dụng ngày càng có hiệu quả thiết bị giáo dục được cấp; chất lượng giảng dạy và học tập ngày một tăng. Qua hội thi đồ dùng dạy học cấp trường, thiết bị dạy học của trường được tăng cường thêm rất nhiều đáp ứng nhu cầu sử dụng và khai thác triệt để tính năng thiết bị của giáo viên. Khuyến khích, động viên giáo viên có những ý tưởng tốt trong quá trình khai thác thiết bị mang lại hiệu quả đáng kể trong việc nâng cao chất lượng và sinh động hơn trong giờ dạy. Từ chỗ tự làm thiết bị dạy học nhằm phục vụ có hiệu quả công tác dạy và học tập của mình giáo viên có dịp giao lưu trao đổi kinh nghiệm, học tập lẫn nhau giữa các đồng nghiệp trong việc cải tiến thiết bị

dạy học, tự làm thiết bị dạy học và sử dụng thiết bị dạy học. Nhờ vậy mà giáo viên được phát huy tính sáng tạo trong nghiên cứu, cải tiến các thiết bị dạy học hiện có hoặc tự làm thêm các đồ dùng, thiết bị dạy học cần thiết trong công tác giảng dạy và tạo sự hứng thú, tích cực, chủ động học tập cho học sinh.

Sáng kiến với việc giới thiệu một số trang web đọc sách miễn phí, đã khuyến khích giáo viên và học sinh hào hứng hơn trong việc đọc sách trực tuyến tại nhà, mà không cần phải đến Thư viện. Phong trào đọc sách của toàn trường vì thế mà vẫn được duy trì và phát triển một cách tích cực, ở mọi lúc mọi nơi.

Năm học năm 2022-2023, cô giáo đề xuất sáng kiến “Biện pháp cải tạo mở rộng không gian đọc sách cho học sinh ở Trường Tiểu học Tân Khai A”. Cô Hồng đã tổ chức phong trào quyên góp sách từ giáo viên và học sinh trong toàn trường đã tìm ra những cuốn sách hay, những câu chuyện cổ tích, truyền thuyết của địa phương mang nội dung giáo dục cao, góp cho Thư viện của trường. Để mọi người có thể đọc chung. Đồng thời giúp phát huy tối đa nguồn tài sản của Thư viện, số lượng sách trong Thư viện được luân chuyển thường xuyên liên tục, tăng vòng quay của sách. Từ đó, các em có thể đọc sách trong thời gian chờ bố mẹ đón về cuối mỗi buổi học hoặc có thể viết, vẽ... những ý tưởng sáng tạo với không gian đọc mát mẻ, thoáng

đăng. Qua đó thu hút tham gia phong trào đọc tăng sự hiểu biết, tạo nét đẹp trong Văn hóa đọc của học sinh. Giảm thời gian các em tham gia các hoạt động khác không phù hợp như leo trèo, bắn bi, viết bậy lên tường... trong giờ ra chơi, tạo cơ hội thuận lợi nhất cho học sinh phát triển các tiềm năng của mình một cách toàn diện.

Cô Phan Thị Bích Phượng - Hiệu Trưởng Trường TH Tân Khai A đánh giá thêm: “Xây dựng “Không gian đọc thân thiện” giúp nâng cao văn hóa đọc sách trong học sinh, cũng chính là góp phần hình thành năng lực tự học, đồng thời nuôi dưỡng tâm hồn trong sáng và nâng cao hiểu biết về cuộc sống cho các em học sinh trong nhà trường”. Sáng kiến đã được Chủ tịch UBND huyện Hớn Quản công nhận tại Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 29-5-2023.

Từ nỗ lực gieo Văn hóa đọc của mình, cô Nguyễn Thị Hồng liên tục đạt danh hiệu Chiến sỹ Thi đua các năm học 2021 đến năm 2023. Riêng năm 2022, cô được Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước tặng Bằng khen tại Quyết định số 1639/QĐ-UBND ngày 7-9-2022. Và vinh dự hơn nữa, cô còn được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tặng Giấy Chứng nhận đạt giải thưởng phát triển Văn hóa đọc lần thứ VI/2024. Hy vọng cô giáo trẻ sẽ tiếp tục hành trình gieo Văn hóa đọc và thắp lửa đọc cho các em thiếu nhi ■

PHONG TRÀO THI ĐUA QUYẾT THẮNG GÓP PHẦN XÂY DỰNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ VỮNG MẠNH TOÀN DIỆN

□ BÙI VIẾT HÙNG

*T*hấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua và những người thi đua là những người yêu nước nhất”, năm 2024, phong trào “Thi đua Quyết thắng” của Lực lượng Vũ trang (LLVT) tỉnh luôn được Đảng ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự (CHQS) tỉnh quan tâm, thường xuyên đổi mới nội dung và triển khai thực hiện chặt chẽ, tạo động lực thúc đẩy cán bộ, chiến sĩ không ngừng nỗ lực vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện tốt công tác quân sự - quốc phòng địa phương.

Bám sát tư tưởng chỉ đạo, đột phá thực hiện các nhiệm vụ trung tâm

Những năm qua dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thường vụ Đảng ủy Bộ Tư lệnh Quân khu, của Tỉnh ủy - UBND tỉnh, trực tiếp là Đảng ủy Quân sự tỉnh, công tác thi đua, khen thưởng và phong trào thi đua Quyết thắng LLVT tỉnh được duy trì nền nếp, có trọng tâm, trọng điểm. Phong trào thi đua Quyết thắng luôn bám sát chủ đề, tư tưởng chỉ đạo, diễn ra liên tục, rộng khắp, đổi mới, sáng tạo, gắn kết chặt chẽ cùng phong

trào thi đua yêu nước của địa phương.

Nổi bật là, đã quán triệt sâu, kỹ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các chỉ thị, nghị quyết của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Quân khu, Tỉnh ủy - UBND tỉnh; lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành toàn diện mọi nhiệm vụ, trong đó một số nhiệm vụ hoàn thành xuất sắc. Phong trào thi đua quyết thắng trực tiếp góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; giữ vững trận địa tư tưởng bảo đảm cho LLVT tỉnh thực sự là lực lượng trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân; tạo động lực quan trọng thúc đẩy cơ quan, đơn vị nâng cao trình độ, khả năng SSCĐ; đề cao tính chủ động trong dự báo, đánh giá tình hình, tham mưu, đề xuất xử lý kịp thời các tình huống, không để bị động bất ngờ, giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Đột phá trong xây dựng các công trình trong căn cứ hậu phương, căn cứ chiến đấu tỉnh, huyện, Sở Chỉ huy diễn tập, xây dựng KVPT vững chắc; tổ chức tốt diễn tập KVPT

tỉnh Bình Phước, diễn tập chiến thuật có bắn đạn thật ở các đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; phục vụ Bộ Quốc phòng, lãnh đạo 62 tỉnh, thành phố tham quan mô hình điểm về công tác QPĐP, DQTV trên địa bàn tỉnh đảm bảo trang trọng, chu đáo; tham gia hội thi, hội thao đạt nhiều giải cao. Đề ra các giải pháp quyết liệt, nâng cao chất lượng sinh hoạt Cấp ủy, Chi bộ, năng lực lãnh đạo toàn diện, sức chiến đấu của Cấp ủy, tổ chức Đảng các cấp không ngừng được nâng lên, phát huy dân chủ, đề cao đoàn kết, lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, hoàn thành 11/14 chỉ tiêu nghị quyết đề ra, trong đó vượt 1 chỉ tiêu. Công tác bảo đảm hậu cần, tài chính, kỹ thuật, chăm lo đời sống cho cán bộ, chiến sỹ và các mặt công tác khác đều đạt kết quả tốt, vượt chỉ tiêu. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật được tăng cường, phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật được chú trọng; duy trì và thực hiện tốt công tác đối ngoại quân sự với các tỉnh Vương quốc Campuchia tiếp giáp Bình Phước.

Công tác khen thưởng được tiến hành công khai, dân chủ, kịp thời, là động lực quan trọng, trực tiếp thúc đẩy phong trào thi đua ngày càng phát triển. Tiêu biểu trong phong trào Thi đua Quyết thắng năm 2023: *Ban CHQS huyện Lộc Ninh được Bộ Quốc phòng tặng Cờ thi đua của Bộ Quốc phòng; có 03 tập thể được*

Bộ Tư lệnh Quân khu tặng Cờ Thi đua: Phòng Hậu cần, Ban CHQS huyện Bù Gia Mập, Ban CHQS thị xã Bình Long, cùng hàng trăm tập thể, cá nhân được khen thưởng ở các cấp.

Năm 2024 với chủ đề “Đoàn kết, mẫu mực, kỷ cương, chủ động, sáng tạo, quyết thắng” và tư tưởng chỉ đạo là: Giữ vững đoàn kết, mẫu mực nêu gương, tăng cường kỷ cương, tích cực chủ động, đổi mới sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. LLVT tỉnh đã phát động và tổ chức đợt thi đua cao điểm với chủ đề “Mừng Đảng, mừng Xuân, ra quân quyết thắng” và “Tiếp bước chiến sỹ Điện Biên-Tiến lên giành 3 nhất”, lập thành tích chào mừng kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954-7/5/2024) và 30 đợt thi đua cao điểm “30 ngày đêm hành động kiêu mẫu” lập thành tích chào mừng Đại hội TĐQT giai đoạn 2029-2024.

Nhận thức rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của phong trào “Thi đua Quyết thắng” là động lực thúc đẩy thực hiện hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ được giao, thông qua phong trào thi đua nhằm giáo dục cho cán bộ, chiến sỹ nắm vững nhiệm vụ, tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống, nâng cao tinh thần trách nhiệm, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, Đảng ủy, Bộ CHQS tỉnh luôn quán triệt sâu sắc các chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về



Đại tá Phạm Như Quân - Chính ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (thứ 3 từ phải sang) tặng hoa chúc mừng Đại hội.
Ảnh: TL

thực hiện phong trào “Thi đua Quyết thắng” đến từng cán bộ, chiến sĩ LLVT từ tỉnh đến cơ sở. Các phong trào, đợt thi đua cao điểm, đợt kích đã bám sát nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương, gắn liền với các hoạt động lễ, Tết, các ngày kỷ niệm trọng đại của đất nước và của tỉnh... Hoạt động của LLVT từ tỉnh đến cơ sở luôn gắn liền với các phong trào thi đua và hoạt động Văn hóa, Thể dục - Thể thao, tạo không khí sôi nổi, rộng khắp, liên tục, với nhiều nội dung, hình thức đa dạng, phong phú như: Cuộc vận động “*Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ*”, phong trào thi đua “*LLVT tỉnh chung sức xây dựng Nông Thôn mới*”, “*LLVT tỉnh chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*” và phong trào thi

đua yêu nước của địa phương.

Đổi mới nâng cao chất lượng tổng hợp xây dựng đơn vị VMTD

Đảng ủy, Bộ CHQS tỉnh còn làm tốt công tác giáo dục, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của phong trào thi đua yêu nước nói chung và Thi đua Quyết thắng của LLVT tỉnh nói riêng, tạo sự chuyển biến về nhận thức, trách nhiệm cho toàn thể cán bộ, chiến sĩ. Việc huấn luyện cho các đối tượng được thực hiện theo đúng phương châm “*cơ bản, thiết thực, vững chắc*” và “*thiết thực, hiệu quả, chất lượng*”, đảm bảo sát với yêu cầu nhiệm vụ, đối tượng tác chiến, thực tế ở địa phương, cơ quan, đơn vị. Trong huấn luyện, luôn chú trọng đổi mới nội dung, phương pháp, huấn luyện sát với tình hình thời tiết và thực tế của địa phương,

gắn công tác huấn luyện với phương án sẵn sàng chiến đấu, rèn luyện kỷ luật. Việc nâng cao chất lượng, tổ chức huấn luyện cho lực lượng thường trực và dân quân tự vệ, dự bị động viên được Bộ CHQS tỉnh chỉ đạo Ban CHQS 11 huyện, thị xã, thành phố quan tâm, thực hiện đúng nội dung, chương trình, thời gian quy định và đảm bảo an toàn tuyệt đối, với kết quả huấn luyện 100% quân số tham gia đạt yêu cầu; góp phần nâng cao chất lượng tổng hợp sức mạnh, khả năng sẵn sàng chiến đấu của LLVT. Năm, quản lý và dự báo chính xác tình hình tư tưởng, giải quyết kịp thời hiệu quả các vấn đề nảy sinh; xây dựng cho cán bộ, chiến sĩ có bản lĩnh chính trị vững vàng, ý chí quyết tâm cao, kỷ luật nghiêm, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế lãnh đạo các mặt công tác, nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với Cấp ủy, Chính quyền địa phương thực hiện thắng lợi nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, xây dựng KVPT vững chắc, xây dựng LLVT tỉnh vững mạnh.

Bên cạnh đó, Bộ CHQS tỉnh luôn đổi mới nâng cao hiệu quả, đi vào chiều sâu công tác dân vận, xây dựng cơ sở chính trị địa phương vững mạnh,

thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Thực hiện tốt công tác chính sách đối với quân đội và hậu phương quân đội, công tác tìm kiếm quy tập hài cốt liệt sỹ. Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức quốc phòng và an ninh cho 100% các đối tượng theo phân cấp. Tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu (3 cấp), đúng luật; đảng viên chính thức nhập ngũ 1% trở lên, tỷ lệ bù đổi không quá 2%. Chiêu sinh đào tạo Hạ sỹ quan đạt 100% chỉ tiêu xây dựng 100% xã, phường, thị trấn vững mạnh QPAN. Tỷ lệ đảng viên DBĐV đạt 65%. Xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ đúng luật định, tỷ lệ đảng viên đạt 26% trở lên (riêng dân quân đạt 22% trở lên, đảng viên trong tự vệ 35% trở lên). Bố trí sắp xếp đủ cán bộ Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã có trình độ CD, ĐH ngành Quân sự cơ sở đạt 70% đạt chỉ tiêu nghị quyết đề ra

Đến nay các cơ quan, đơn vị trong LLVT tỉnh đang ra sức thi đua hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu thi đua đã đề ra, tập trung làm tốt công tác chuẩn bị tổ chức thành công Đại hội thi đua quyết thắng giai đoạn 2019-2024, theo đó Bộ CHQS tỉnh chọn Ban CHQS huyện Phú Riềng, Lộc Ninh và Trung đoàn 736 tổ chức Đại hội trước để rút kinh nghiệm trong LLVT tỉnh, tiến tới thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội TĐQT-LLVT tỉnh dự kiến tổ chức vào tháng 6 năm 2024 ■

Nguyễn Hữu Diên

Bù Đắc Quê Mình

*Dòng Đắc Lấp vẫn lặng lẽ trôi xuôi
Mang bao yêu thương, buồn vui - ngọt đắng
Bù Đắc ơi! Quê hương mình đẹp lắm
Qua những thăng trầm, cuộc sống hồi sinh*

*Đất đỏ bazan bát ngát một màu xanh
Rừng cao su chắt chiu dòng nhựa trắng
Những vườn điều mang nặng mùa hy vọng
Đem niềm vui đến với quê mình*

*Tuổi trăng tròn cô sơn nữ S'tiêng
Chúm chim nụ cười duyên, mắc cỡ
Đêm lễ hội nhịp nhàng theo điệu múa
Ché rượu cần say với nhịp công chiêng*

*Rộn tiếng cười, ngây thơ tuổi thân tiên
Năm tay nhau sớm chiều đến lớp
Đôi mắt già sáng bừng lên ánh điện
Đời ấm no đổi mới từng ngày*

*Hòa niềm vui theo sông núi, trời mây
Mừng năm mươi năm Bù Đắc giải phóng
Mỗi bước ta đi có lòng dân - ý Đảng
Luôn sát son chung ý, chung lòng.*

Đặng Ngọc Tinh

BÌNH PHƯỚC VỮNG NIỀM TIN

*Khắp phương trời ta về đây dựng xây
Từ những ngày đầu vô cùng gian khổ
Đất trống đồi hoang mồ hôi ta đổ
Vững niềm tin Đảng định hướng tương lai
Đoàn kết một lòng xây dựng ngày mai
Vách lá nhà tranh ấm tình đùm bọc
Dù người Kinh hay đồng bào dân tộc
Bắc Trung Nam không phân biệt vùng miền
Cùng chung tay ta từng bước đi lên
Hố bom sâu nay thành vườn cây trái
Chiến trường xưa đạn bom thù cày xới
Nay xanh một màu bát ngát cao su
Những con đường xưa cát bụi mịt mù
Nay trải thảm bê tông dài thẳng tắp
Bình Phước vững tin trên đường hội nhập
Công nghiệp khắp nơi phở mới vươn mình
Tuổi đôi mươi rực rỡ ánh bình minh
Phơi phới tương lai đất trời vươn lộc
Chung sức chung lòng đi lên cùng dân tộc
“Sáng tạo, kỉ cương, tự lực, nghĩa tình...”
Ý Đảng lòng dân đưa đất nước phồn vinh
Sánh vai cùng bạn bè trên thế giới
Thỏa lòng Bác kính yêu hằng mong đợi
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc - Mạnh giàu...*

Trịnh Thị Ngọc

Hạ Cho Những Yêu Thương

Hạ lại về trong tiếng ve kêu
Chùm phượng đỏ truyền tay nhau viết vội
Dòng lưu bút trong xanh màu nỗi nhớ
Mắt học trò lưu luyến gửi trao.

Mai xa rồi chỗ ngồi cũng buồn tênh
Lớp lớp trò đi để dáng thầy ở lại
Với thời gian tóc điểm màu sương khói
Thầy vẫn hiền từ đưa những chuyến đò sang.

Phía đó cuộc đời đang ngân những khúc ca
Cỏ lủ học trò thầy đã gieo những mầm xanh tri thức
Hạ dẫu đốt cháy lòng thầy giờ phút xa nhau
Vẫn không bồi xóa niềm tin cho những áng mây hồng.

Đoàn Thanh Tâm

Hạ Về

Hạ đã về bên xóm vắng trưa nay
Nhìn cánh phượng rơi giữa bàn tay em nhỏ
Con ve sầu lột xác khô đầu ngõ
Sách vở lật dần những trang cuối ngày thơ.
Thương sợi nắng vàng tơ
Cứ cô đơn gieo lên miền nhớ
Nỗi buồn duyên nợ
Mùa hạ nào cũng nhiều trăn trở
Nắng vẫn cô đơn.
Ta và em đã đi qua bao mùa hạ đổi hờn
Vẫn mãi cùng nhau
Như cánh phượng kia buồn bã vì đâu, rụng rơi thắm lặng
Nhưng cứ hạ về lại thắm đỏ màu yêu...
Hạ về rạo rức - cô liêu
Ta chẳng hiểu mình đang nghĩ gì trước Hạ
Như chẳng hiểu điều gì trong phiến lá
Nắng rát vẫn cứ xanh...

Nguyễn Kinh

Mùa Thi

Tiếng ve sầu nao nức gọi mùa thi
Cành phượng vĩ đỏ màu như lửa cháy
Ghé đá nhỏ sụt sùi đau từ đáy
Ngân ngán buồn mắt đỏ ướt hàng mi.

Gió rung rung lạnh ngắt buổi chiều về
Bằng lăng tím rụng đầy quanh lối nhỏ
Rời ngày mai sân trường ôi vắng vẻ
Mắt gục sầu trao cảnh phút biệt ly.

Nắng chên chao ôi mùa... đã cận kề
Em lặng lẽ cúi đầu đôi dòng lệ
Cánh phượng đỏ bên thềm rơi rất nhẹ
Gối tình buồn thơ dại nỗi niềm đau.

Mùa thi ơi! Phượng đỏ đã phải màu
Bằng lăng tím dải dầu bao niềm nhớ
Ngày mai đây khép hờ trang vở cũ
Một chiều buồn phẳng lặng tiếng ve ran.

Mưa từng đêm bao phủ đã ngập tràn
Ngổn ngang lối tơ vò trang ký ức
Em thấy không để lòng ai thổn thức
Nỗi buồn này ray rứt một mùa thi.

MÙA HÈ CỦA EM

Nhanh vừa - tươi vui ♩ = 105

Đức Hòa

Nghe vì vu vì vu từ làn gió thơm quê nhà đường vui bước tan trường mùa hè
Ve ngân vang câu ca hè về nắng thơm quê nhà đường vui bước em về mùa hè
đến xôn xao miên man đồng vàng lúa thơm chân trời bầy chim vui ngày mới.
đến cho em mê say cùng đàn bướm xinh nô đùa rồi quen bao bạn mới.

Nghe thân thương câu ca tạm biệt bạn thân nhé
Em tung tăng vui chơi mọi miền quê 1. yêu dấu
trên tay em lung linh cảnh phượng trang lưu bút xanh...
em đi trong yêu thương mùa hè cho 2.
...em biết bao điều. Nào bạn
ơ! cùng vui hát chào hè đến với
em rồi từng ngày
qua như sang trang mới ời tuổi thơ tuyệt
với. 1. Mùa hè ời
2. trăng rơi muôn lối vương chồi non nụ cười.
...lối cho tuổi thơ nụ cười.

MÂY TRẮNG ĐIỆN BIÊN

□ DUY HIẾN

Điện Biên. Tháng Tư mưa sớm. Trung úy Thanh nhìn các nhánh giao thông hào, lòng lo lắng. Đường hào chính, đường hào ngách, đường hào nghỉ của bộ đội đã nhiều chỗ đọng nước. Duy chỉ có đường hào chiến đấu cạn hơn và ngược dốc là không bị ú nước. Áo quần lính chiến bết bết bùn non màu mỡ gà. Bàn tay phồng rộp cầm cán cuốc chim móc đất đá, cũng không ngưng nghỉ. Vất cơm anh nuôi đem phát còn nóng hổi, vậy mà đã lấm láp mồ hôi lẫn bùn đất. Vất vả gian truân và thiếu thốn mọi bề. Thế nhưng ai nấy đều xông xáo và náo nức sớm được tiêu diệt địch.

Trung úy Thanh sinh năm 1930. Ngày ấy, tại làng Trà Bôi, xã Thụy Liên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, chàng trai trẻ Nguyễn Ngọc Thanh tròn 18 tuổi đã tình nguyện gia nhập bộ đội Việt Minh chống Pháp. Sau tháng huấn luyện đặc biệt, Thanh được điều về Đại đội 4, Tỉnh đội Thái Bình. Theo yêu cầu của chiến trường Tây Bắc, Đại đội 4 được chuyển nhập vào Trung đoàn 57, Đại đoàn 304. Từ năm 1949, đơn vị của Thanh tham gia đánh địch ở mặt trận Phú Thọ. Sau đó qua giúp nước bạn Lào chiến đấu ở Xiêng Khoảng (Thượng Lào) và Cánh Đồng Chum...

- Trong thời gian chiến đấu ở Xiêng Khoảng anh không quen cô gái Lào nào à?

Trung sĩ Tính, pháo thủ cối 81, quê Nam Định hỏi vui Trung úy Thanh.

- Có đấy! Nhưng mà quen chớp nhoáng thôi, khi cô ấy dẫn đường cho

bộ đội ta tiến vào trung tâm địch. Cô gái rất xinh và nói rành tiếng Việt. Cô có khuôn mặt trái xoan và nước da trắng hồng. Đặc biệt đôi mắt cô gái đen thẳm dưới bờ mi cong vút. Mái tóc dày đen ánh búi gọn để hở bờ vai trắng ngần. Nghĩ lại cũng tiếc. Mới biết nhau nên chưa nói chuyện được nhiều, thì lệnh đơn vị hành quân về mặt trận Điện Biên Phủ và đánh địch hướng Hồng Cúm.

Tháng 12 năm 1953, Trung đoàn 57 phân Tiểu đoàn 48 làm đơn vị chủ công đánh căn cứ Hồng Cúm. Trung úy Thanh được Chính ủy Trung đoàn gọi lên giao nhiệm vụ:

- Đồng chí phụ trách 2 Trung đội cối 81mm và Trung đội ĐKZ. Đây là đại đội trợ chiến Tiểu đoàn chủ công 48, trực thuộc Trung đoàn. Khi Tiểu đoàn 48 cần pháo cối trợ chiến thì lập tức các Trung đội hỏa lực cối 81 và ĐKZ phải kịp thời đáp ứng.

- Rõ. Đại đội trợ chiến quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

*

Đêm. Ngồi dưới giao thông hào ngược mắt nhìn triệu vì sao nhay nháy. Dải Ngân Hà như con sông màu sương bạc trên nền trời cao vợi. Trăng tròn Trám như nửa quả cà chua chín lơ lửng trên đỉnh đèo Pha Đin. Trung úy Thanh nhớ quê nhà da diết. Nhớ cánh đồng lúa Thụy Liên xanh mượt thì con gái và óng ánh mùa chín tới nồn nao bóng trắng vàng. Nhớ bãi Cồn Đen nhấp nhô con sóng màu tro bếp. Ruộng lúa



Mh: S. H. Hoa

hiều và biển lắm cá tôm mà người dân vẫn nghèo đói quanh năm... Nghĩ đến đó trái tim Thanh quặn thắt!

Thanh nghĩ tới cô gái với điệu múa Lăm Vông duyên dáng của đất nước triệu voi. Hồi đó, cô cùng mấy cô bạn đến đơn vị bộ đội Việt Nam để giao lưu văn nghệ. Chiến sĩ Thanh và cô gái ấy nhảy chung điệu Lăm Vông của dân tộc Lào... Nàng giới thiệu: “Em tên là Sivilay, theo tiếng Việt của anh là Mai Chi...”. Thanh nhớ mãi.

Sau mấy cây mưa sớm. Những cánh rừng bàng bạc trong sương. Mây trắng như tụ lại dày hơn ở khoảng trời Điện Biên. Đốc Pha Đin dập chùng trong màn sương trắng xóa. Hai tháng kéo pháo vào làm xong trận địa. Lại được lệnh kéo pháo quay trở ra. Ban đầu nhiều người cũng chùng lòng. Đèo cao dốc đứng, đường trơn trượt, chân bám đá vẫn hề nhau kéo pháo vào. Nay lại kéo pháo ra vẫn phải qua đồi cao, dốc hiểm đó. Nhưng sau khi nghiên cứu kỹ thực tại giữa lực lượng ta và địch mới thấy cách “Đánh chậm - Đánh chắc - Thắng chắc” của Tổng Tư lệnh Võ

Nguyên Giáp quả sáng suốt tài tình. Ngày và đêm máy bay trinh sát, máy bay vũ trang của địch bay thấp tìm kiếm, dội bom. Chúng thả pháo sáng rực đỏ trời. Những khẩu pháo và những đoàn xe đạp thồ chở hàng hóa vẫn làm lui xuyên rừng.

*

Ngày 13 tháng 3 năm 1954, pháo của ta bắt đầu nhả đạn vào các đồn bót địch ở Bản Kéo. Tại Hồng Cúm, Tiểu đoàn 48 triển khai lực lượng bộ binh chiến đấu dọc theo các nhánh giao thông hào. Trung úy Nguyễn Ngọc Thanh chỉ huy Đại đội trợ chiến bắn đạn cối 81 và ĐKZ vào cứ điểm Hồng Cúm, tạo đà cho bộ đội Tiểu đoàn chủ lực đánh thọc sâu vào căn cứ địch. Quân địch rút chạy về căn cứ Him Lam, Đồi A1. Máy bay địch liên tục thả bom, bắn đạn pháo vào công sự của ta liền bị pháo cao xạ 37mm đón đầu nhả đạn. Hai chiếc máy bay bốc cháy. Mấy chiếc còn lại bay cao rút về trung tâm căn cứ. Chiến dịch đánh vào cứ điểm Điện Biên Phủ đợt 1 thắng lợi. Căn cứ Hồng Cúm thất thủ. Bộ đội ta tiếp tục đào giao thông hào lần sâu vào cứ điểm Điện Biên Phủ như một sợi dây thông lòng siết chặt chúng. Sau này, những người lính tham gia chiến dịch Điện Biên trở lại chiến trường xưa, đứng trên núi Mường Phăng nhìn xuống căn cứ Điện Biên Phủ và không khỏi xúc động, tự hào. Những đường giao thông hào như những con trăn lớn

để ra hàng trăm con trăn nhỏ vây lấy địch. Ôm chặt Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ mà địch luôn huênh hoang gọi là căn cứ quân sự “bất khả xâm phạm” tại Đông Dương.

Đêm xuống. Điện Biên Phủ lặng như tờ. Không có tiếng súng của hai bên ta và địch. Trung sĩ Tính đang mơ màng nghĩ về người vợ trẻ và đứa con trai tròn 2 tuổi. Nhìn những chùm pháo sáng địch thả chập chờn trong đêm, Tính khao khát muốn có mấy chiếc dù về làm chăn đắp cho mẹ già và vợ con những đêm đông giá. Những chiếc dù của địch màu trắng phau được thợ nhuộm nấu lại chuyển qua màu xanh lá cây, xanh nước biển, màu tím than...

Tính nhảy lên bờ hào chạy về hướng chiếc dù còn vương dây trên cành cây khô bị chết đứng trước đó do bom pháo địch.

- Tính! Nằm xuống và trườn lại công sự liền. Nằm xuống...!

Trung úy Thanh hét to. Tính vẫn cố thu dây dù lại. Một loạt đạn đại liên từ cửa hầm địch bắn ra. Tính trúng đạn hy sinh tại chỗ. Trung úy Thanh bò tới công xác bạn đưa về. Đồng đội ngồi xuống bên thi thể Tính. Trung úy Thanh vuốt mắt bạn. Nước mắt anh giàn giụa trên khuôn mặt đầy khói bom. Trung đội đưa Tính ra nghĩa trang đã chiến Trung đoàn. Mọi người ôm mũ cúi đầu tiễn bạn. Thanh đặt lên mộ Tính mấy chùm hoa ban trắng. Những quàng mây thấp xuống, trắng lên đất trời Điện Biên...

Chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc thắng lợi. Trong ngày đoàn quân chiến thắng Điện Biên trở về tiếp quản Thủ

đô Hà Nội, giữa tiếng vỗ tay, hò reo cùng những bó hoa tươi thắm tặng bộ đội. Sivilay (Mai Chi) nhận ra anh, chạy ra đưa bó hoa tươi, có cả loại hoa dân dã mọc trên đất nước Lào thủy chung, nghĩa tình. Trung úy Thanh dang tay đón lấy bó hoa Sivilay đưa... Hai người tách ra, nụ hôn nồng của chàng lính Điện Biên và cô gái Lào xinh đẹp như hoa Chăm pa thắm thiết trên đất Thăng Long...

Sau 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ. Những người lính Điện Biên năm xưa giờ tuổi cũng đang gần 95. Những người lính đi qua hai cuộc chiến tranh cho đến nay luôn giữ khí tiết “lão thành cách mạng”. Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng và Huân chương Kháng chiến hạng Nhất mà Đảng, Nhà nước tặng thưởng ông. Trở lại tỉnh Điện Biên, đến nghĩa trang liệt sĩ, giữa hàng hàng bia mộ, Trung úy, cựu chiến binh Nguyễn Ngọc Thanh bồi hồi nhớ lại mấy câu thơ ông viết 30 năm trước: *Ký ức xưa khắc vào năm tháng Điện Biên/ Áo trấn thủ bập bùng bên ánh lửa/Tay kéo pháo đường mưa trơn máu tưa/Lá ngụy trang reo với gió đèo/Qua vực thăm rồi, lại dốc núi cheo leo/Chiến sĩ Điện Biên thăm từng lời Bác dặn/Thân chèn pháo gửi tuổi xuân ở lại/Giữ trời xanh cho đất nước thanh bình/Ngày 7 tháng 5 mốc trang sử anh hùng/Điện Biên Phủ vọng trong từng ký ức/Những người lính đi qua chiến dịch.../Nhu những vì sao thấp sáng đất trời/Ký ức Điện Biên, ký ức của một thời/“Khoét núi, ngủ hầm, mưa dầm, cơm vắt...”/ Bao người con ra đi đánh giặc/Nằm lại Điện Biên mây trắng ru hời...! ■*

Cậu Tôi

□ NGUYỄN NGỌC DUNG

Tôi nghiêng muống cà phê tách đôi môi khô ráp của cậu Ba, đổ khế từng giọt nước ướt môi. Đôi mắt cậu khép chặt. Tôi đưa hai ngón tay cố mở mí mắt ra, con ngươi đã vô hồn, lòng trắng mờ đục đại đi. Nắm chặt bàn tay gần guốc của cậu, tôi lay mạnh gọi:

- Cậu! Cậu ơi! Con về rồi nè! Cậu mở mắt ra nhìn con đi!

Nước mắt tôi rơi xuống đôi gò má hóm sâu như cái hố nhỏ hứng cơn mưa trên khuôn mặt nhăn nheo của cậu. Hình như nghe tiếng gọi sâu thẳm trong tâm thức, tự dừng dòng lệ cậu từ đuôi nheo chảy ra. Mí mắt hé mở, ánh sáng chưa kịp lọt vào đã khép chặt lại. Bàn tay cậu buông thõng rời tay tôi. Tôi gào lên:

- Cậu! Cậu đừng đi bỏ con! Con xin lỗi hồng về với cậu sớm hơn - Tôi cảm thấy hối hận vì từ Đồng Xoài về Sài Gòn, đâu bao xa mà mình mãi mê công việc đã về quá trễ.

Út Lan ở sau bếp, lật đật chạy lên ôm chầm cậu thét:

- Ba...ba ơi... ba đi thiệt rồi sao?

Hai chị em ôm cậu, khóc tức tưởi như bị cậu đánh đòn oan ngày còn bé. Hai đứa đứng chôn chân, lặng lẽ nhìn cậu ra đi... Vậy là cậu Ba sẽ được gặp cậu Tư ở Suối Vàng như đôi dòng nước hòa hợp nhau, sau gần 50 năm âm dương cách biệt...

*

Má tôi là chị hai nên mọi thứ đều

gánh vác, phụ ngoại bán buôn từ nhỏ để hai cậu được học hành. Nghe má kể ông ngoại là biệt động thành cách mạng từ những năm 1968. Ông ngoại khó về nhà được vì luôn bị cảnh sát theo dõi. Gánh nặng chồng chất lên vai bà ngoại. Nhiều lần bị cảnh sát gọi lên, gọi xuống tra khảo, ngoại chỉ một mực khai: "Chồng tôi đi làm ăn xa để có tiền cho con ăn học". Không có chứng cứ nên phải thả ngoại về.

Cậu Ba và cậu Tư là anh em sinh đôi, cả hai đều chăm chỉ học. Cậu Ba tính tình nhút nhát như con gái, học văn rất giỏi nên quyết tâm thi vào Văn Khoa Sài Gòn. Còn cậu Tư tính cương trực, chín chắn, say mê khoa học. Cậu mơ ước trở thành bác sĩ. Nhưng không phải sự may mắn dễ dàng đến với số phận con người. Cả hai cậu đều đậu Tú tài một, đến Tú tài toàn phần cậu Ba trượt nên bị gọi ra trình diện quân dịch.

Khu chợ Thanh Đa tầm trưa, mà vẫn kẻ mua người bán tấp nập. Cậu Tư hăm hở đạp xe len lỏi vào các sạp bán trái cây để đón bà ngoại. Bỗng tiếng tu húýt, tiếng giày đinh nện và tiếng thét chói tai: "Đứng lại! Chạy bắn bỏ mẹ mày". Một thanh niên mặc áo sơ mi trắng học sinh, cố chạy khỏi họng súng của cảnh sát, nhưng bị bắt trước nanh vuốt bọn cảnh sát. Cậu thanh niên bị áp giải lên xe nhà binh trong nháy mắt. Đám đông bu quanh,

chưa hoàn hồn buộc giải tán, trả lại sự bình yên cho các sạp. Một bà bán hàng bức mình chửi bâng quơ: “Đồ quân ác ôn, ngày nào không bắt bớ con người ta đi lính là không chịu nổi chắt?”. Người đàn ông bên cạnh nhếch mép cười, chỉ người đàn bà nói: “Bộ bà làm Việt Cộng sao gan vậy? Có ngày ăn cơm tù đó nghe”. Bà ta ầm ừ nhưng có khách mua hàng nên không chấp nữa. Cậu Tư chứng kiến cảnh vừa diễn ra mà thất thần. Bọn cảnh sát lùng bắt quân dịch ráo riết vậy. Cậu thanh niên vừa rồi chắc có thể là học sinh thi rớt tú tài, mặt còn non choẹt. Nghe đâu sắp tới sẽ có lệnh tổng động viên quân dịch, mình phải làm sao tham gia buổi xuống đường biểu tình cùng các sinh viên để phản đối. Chưa kịp gặp bà ngoại, cậu Tư đạp xe đi luôn không về nhà trưa đó.

Tia nắng lọt qua khe cửa sổ, chiếu vào, làm cậu Ba mở mắt giật mình thức giấc. Nhìn đồng hồ treo tường đã 8 giờ. “Thôi chết trễ giờ tập trung rồi!”. Thằng Tư đâu vậy kia? Sao nó đi mà hồng gọi mình. Cậu Ba liền tranh thủ vệ sinh cá nhân, thay quần áo để ra chỗ tập trung theo lệnh gọi quân dịch.

Khi cậu Ba ra đến nơi, đã thấy đông đảo thanh niên đến tập trung. Những gương mặt trông còn non choẹt, vẫn trong trang phục áo sơ mi trắng

học sinh hay áo thường dân, đã bắt đầu thay áo lính. Cậu Ba nghĩ chắc hầu hết đây là thành phần thi rớt Tú tài như mình, hoặc con nhà nghèo khổ. Vì trốn lính thì đi đâu giữa đất Sài Thành phồn hoa đô hội. Làm sao thoát được sự săn lùng, đòn roi của cảnh sát, phải sống trốn chui trốn nhủi. Họ cũng giống mình khó có sự lựa chọn cho hướng đi của đời trai. Chút nữa thôi, mình cũng bị khoác áo lính, lên xe nhà binh về nơi huấn luyện. Rồi chỉ vài tháng, cầm súng ra sa trường. Vậy là số phận mình đã an bài. Ước gì không có chiến tranh.

Cậu Tư cố gắng đạp xe qua những ngã tư đèn xanh, đèn đỏ kẹt cứng người. Đúng là giờ cao điểm của đường phố Sài Thành. Hôm nay, cậu không có tâm trạng để nhìn con đường có lá me bay hay bông điệp vàng buông lồi. Sáng cậu dậy sớm, không đi cùng tiền cậu Ba vì có công việc đặc biệt quan trọng hơn, mọi người đang chờ cậu. Cậu đến nơi đã thấy sinh viên các trường Đại học tập



Mh: Sỹ Hòa

trung. Bỗng rôn biếu ngữ với khẩu hiệu: “Chính quyền không cho học sinh đến trường, chúng ta hãy đốt hết sách vở”. Cậu Tư cùng các sinh viên hô vang khẩu hiệu. Âm thanh của những chiếc loa phát ra sang sảng. Tất cả tràn xuống đường như làn sóng vũ bão. Xuất phát của cuộc biểu tình là do chính quyền Nguyễn Văn Thiệu đã ban hành luật động viên và “Tổng động viên” quân dịch. Học sinh, sinh viên phải tham gia quân dịch. Điều này đã tạo sự phản đối dữ dội trong lòng người dân Sài Thành và giới học sinh, sinh viên. Tiếng xe cảnh sát gầm rú đường phố, tiếng súng nổ không át được tiếng loa vang và tiếng hô đã đảo của đám đông học sinh, sinh viên. Tiếng giầy đinh nện, loang lổ máu trên áo trắng, tất cả bùng phát lan toả trên đường phố Sài Gòn, hoà quyện trong làn khói xe cuộn cuộn theo gió nâng lên trời mây...

*

Sau ba tháng thao trường, cậu Ba có tên trong danh sách khóa học sĩ quan ở Trường Bộ Binh Thủ Đức (bấy giờ đã chuyển về Long Thành). Cậu được về thăm nhà để chuẩn bị đồ dùng cá nhân. Cậu vô cùng sốc khi biết tin của cậu Tư. Vậy con đường mình sắp đi là gì? Mình sẽ đối đầu với lý tưởng của em trai. Phải chăng anh em mình như đôi dòng nước? Mà bây giờ đã có lệnh triệu tập khóa học, mình viện lý do gì. Suốt đêm, cậu Ba thao thức...

Đêm, cả khu phố đang chìm trong

giấc ngủ, tiếng chó sủa vang xa xa. Bóng hai người đàn ông lướt nhanh, chạy vào cổng nhà bà ngoại. Tiếng gõ cửa “cốc... cốc... cốc” một ám hiệu quen thuộc. Bà ngoại giật mình, bước thắp bước cao xuống giường, nghe ngóng rồi mở nhanh cửa. Ông ngoại và người lạ mặt nữa ập vào nhà. Khép cửa vội, bà ngoại nghe tiếng chó sủa gần hơn. Ông ngoại không chần chừ nói nhanh:

- Kêu thằng Ba dậy nhanh lên, tôi về đưa nó ra vùng căn cứ cách mạng. Không thôi nó bị bắt quân dịch, có ngày cầm súng bắn lại đồng bào mình.

Bà ngoại sững sờ:

- Tôi biết làm gì bây giờ? Ông đã về chậm một bước. Thằng Ba nhập ngũ rồi và nó lên học Trường Bộ Binh Thủ Đức. Thằng Tư thì đậu Y Khoa chắc không bị bắt quân dịch... Bà ngoại chưa nói hết câu, ông ngoại đã kêu lên:

- Trời ơi con tôi! Tôi có tội với đất nước rồi. Tôi sẽ nói với tổ chức cách mạng làm sao đây?

Tiếng chó sủa dồn dập và nghe sát hơn. Người đàn ông đi cùng nói nhanh như mệnh lệnh:

- Chúng ta phải rút khỏi đây mau! Chắc đã bị lộ, bọn cảnh sát đang đuổi theo.

Ông ngoại nhanh chóng, mở cửa sau, cả hai cùng tẩu thoát. Không biết này giờ cậu Tư đứng đâu mà cũng ào chạy theo như là cậu đã chuẩn bị tinh thần từ trước vậy.

Bà Ngoại nghe tiếng súng nổ muốn

xé rách màn đêm. Ông ngoại bị trúng đạn xuyên ngực. Người đi cùng bị đạn trúng cánh tay, máu ra nhiều nhưng vẫn cố sức cùng cậu Tư dìu ông ngoại về nơi ẩn nấp. Ông ngoại trút hơi thở cuối cùng. Cậu Tư lặng người, vuốt mắt ngoại. Đôi vai cậu run lên, cổ nén giọng: “Ba ơi! Con nhất định đi tiếp con đường ba chọn và sẽ trả thù cho ba.”

*

Cả Sài Gòn bây giờ như ngột ngạt không có khí để thở. Hằng đêm, nghe tiếng đại bác từ nơi xa vọng về...

Khóa học của cậu Ba chưa kịp ra trường, thì cuộc tổng tấn công và nổi dậy của quân và dân ta đã diễn ra ác liệt. Ngày 22 tháng 4 năm 1975, trường Bộ Binh được lệnh di tản một nửa về Thủ Đức, còn một nửa ở lại Long Thành để cầm cự (cậu Ba cũng là một trong những sinh viên ở lại).

Đêm 27 tháng 4, quân giải phóng tấn công vào khu vực Nước Trong đã đụng độ dữ dội với đơn vị lính Việt Nam Cộng Hoà. Quân giải phóng đã chiếm được khu vực Nước Trong. Trên đà chiến thắng, tiến về hướng cầu Đồng Nai trên xa lộ Sài Gòn - Biên Hoà nhưng vẫn bị chặn đánh nên quân giải phóng phản công dữ dội. Đến ngày 29 tháng 4, mới chiếm được cầu và tiếp tục di chuyển trên xa lộ, tiến về Sài Gòn.

Đơn vị của cậu Tư được lệnh phối hợp với đơn vị xe tăng, phải tiêu diệt bằng được Trường Bộ Binh Long Thành để tiến công về Sài Gòn. Chiếc xe tăng húc thẳng vào cổng trường bị

pháo đội bốc cháy nhưng các chiến sĩ anh dũng quyết tử không rời xe tăng. Cậu Tư cùng đơn vị tràn lên nã súng liên tục. Bỗng cậu bần thần không biết trong số tay súng ác liệt của trường có anh mình không? Tại sao anh em mình lại đối đầu nhau trong trận này? Cậu Tư chưa kịp phản ứng thì quả lựu đạn ném vào chiếc xe tăng bùng nổ. Cậu bị văng ra xa... Đoàn quân giải phóng thừa thắng tiến quân về Sài Gòn...

*

Tôi đốt nén nhang cho cậu, khói hương nghi ngút. Kéo vạt áo chùi mà nước mắt tôi cứ tuôn đầm đìa. Di ảnh của hai cậu trên bàn thờ mờ ảo trong nước mắt, nhưng tôi vẫn nhận diện cậu Ba và cậu Tư có khuôn mặt giống nhau như hai giọt nước. Mặc dù trong ảnh, cậu Tư là một chàng thư sinh tuổi hai mươi, sống mũi cao, đôi mắt sáng, miệng cười tươi. Còn cậu Ba hai má đã hóp, đôi mắt trũng sâu. Nét buồn như che cả nụ cười trên môi của ông già bảy mươi. Cuộc đời đã đưa họ bước qua hai lối rẽ khác nhau. Cậu Tư đã bỏ lại sau lưng ước mơ hoài bão, chưa được hưởng thụ niềm vui một ngày Sài Gòn được giải phóng. Còn cậu Ba bao năm qua, sống trong niềm ray rứt hối hận với con đường mình đi. Niềm an ủi để cậu vượt qua được mặc cảm tội lỗi đó là: Cậu trở thành người duy nhất thờ cúng liệt sĩ: Ông ngoại, cậu Tư và bà Mẹ Việt Nam anh hùng (đó là bà ngoại tôi đã được phong) ■

SÔI NỔI NGÀY SÁCH VÀ VĂN HÓA ĐỌC VIỆT NAM LẦN THỨ 3

Từ ngày 19 đến 21-4, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức khai mạc Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam lần thứ 3 năm 2024 tại Trường Cao đẳng Bình Phước.



Các đồng chí lãnh đạo tham quan gian hàng trưng bày sách báo của Hội VHNT và Hội Nhà báo.

sách có các hoạt động trưng bày, xếp sách nghệ thuật, giao lưu, quảng bá thương hiệu, hoạt động văn hóa, gian hàng trưng bày, giới thiệu sách và các sản phẩm của các đơn vị phục vụ đọc sách.

Sự kiện Ngày sách Văn hóa đọc

Triển lãm, giới thiệu sách, các ấn phẩm, dịch vụ thông tin và truyền thông phục vụ đọc sách, bao gồm khoảng 50.000 bản sách, ấn phẩm báo chí giấy và điện tử, giải pháp công nghệ số phục vụ đọc sách với gần 30 gian hàng được các nhà sách, cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh.

Tại buổi khai mạc, Ban tổ chức đã kết nối trao tặng sách, máy tính, thiết bị phục vụ đọc sách cho Tỉnh đoàn, Thư viện tỉnh, thư viện một số trường học,... từ sự tài trợ của các cơ quan, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

Cùng với không gian triển lãm

Việt Nam lần thứ 3 năm 2024 tại Bình Phước đã tạo sự lan tỏa sâu rộng, thu hút đông đảo bạn đọc đến đọc sách, thiết thực đẩy mạnh Văn hóa đọc, khuyến khích, phát triển phong trào đọc sách trong cộng đồng. Qua đó khẳng định ý nghĩa to lớn và tầm quan trọng của việc đọc sách để nâng cao kiến thức, kỹ năng, giáo dục và rèn luyện nhân cách con người. Góp phần xây dựng đời sống văn hóa tinh thần, phát huy những giá trị đạo đức, truyền thống hiếu học của dân tộc Việt Nam.

Tin & ảnh: Trần Lê

HỘI CHỢ TRÁI CÂY VÀ HÀNG NÔNG SẢN TỈNH BÌNH PHƯỚC LẦN THỨ VII NĂM 2024

Hội chợ trái cây và hàng nông sản tỉnh Bình Phước lần thứ VII năm 2024 diễn ra từ ngày 29-5 đến ngày 3-6-2024. Đây là sự kiện lớn của ngành Nông nghiệp Bình Phước, đẩy mạnh kết nối, xúc tiến thương mại các sản phẩm làng nghề, sản phẩm nông nghiệp; tôn vinh các nghệ nhân làng nghề, các đơn vị, cá nhân sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Thông qua lễ hội, mối liên kết giữa nhà quản lý, khoa học, nông dân, doanh nghiệp, người tiêu dùng sẽ được gắn kết hơn nữa, từ đó mở ra nhiều cơ hội xây dựng các chuỗi liên kết nông sản, làng nghề, giải quyết hiệu quả bài toán tiêu thụ.



Lãnh đạo Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, tỉnh Bình Phước bấm nút khai mạc Hội chợ trái cây và hàng nông sản tỉnh Bình Phước lần thứ VII, năm 2024.

Ảnh: Q. Cường

Hội chợ năm nay có sự tham gia của hơn 400 gian hàng được thiết kế làm 7 khu vực chính để trưng bày các loại trái cây, sản phẩm nông sản, nông nghiệp, công nghiệp nông thôn tiêu biểu và đặc sản của các vùng, miền trong cả nước. Đặc biệt, Hội chợ là nơi trưng bày các sản phẩm OCOP thế mạnh của tỉnh Bình Phước như điều, tiêu, sầu riêng và ngành chăn nuôi có những loại sản phẩm chế biến sâu; đồng thời giới thiệu những giống cây trồng mới đạt năng suất, chất lượng cao của tỉnh.

Bình Phước là tỉnh thuộc vùng Đông Nam bộ, có diện tích lớn nhất Nam bộ. Bình Phước nằm trong

Vùng kinh tế trọng điểm Nam bộ có hơn 258 km đường biên giới với Vương quốc Campuchia, là cửa ngõ đồng thời là cầu nối của vùng với Tây Nguyên và Campuchia. Đặc trưng khí hậu nhiệt đới gió mùa với 2 mùa là mùa mưa và mùa khô, nhiệt độ bình quân trong năm đều và ổn định. Với lợi thế đó, trong những năm qua Nông nghiệp Bình Phước không ngừng phát triển, đa dạng về sản phẩm, giá trị không ngừng được nâng cao đã góp phần cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của người dân, đóng góp cho sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh nhà.

Hoàng Dương